

LETTRE

W-B

Délégation générale  
Wallonie-Bruxelles au Vietnam  
Phái đoàn Wallonie-Bruxelles  
tại Việt Nam



N° 41/Décembre/Tháng 12/2017

  
Wallonie - Bruxelles  
International.be  
Délégation Viet Nam

Bản tin của Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp, Vùng Wallonie và Ủy ban Cộng đồng Pháp ngữ Vùng Thủ đô Bruxelles tại Việt Nam

Publication de la Fédération Wallonie-Bruxelles, de la Wallonie et de la Commission communautaire française de la Région de Bruxelles-Capitale au Vietnam



#### ANNE LANGE

Déléguée générale Wallonie-Bruxelles  
 VU THI THUY DUONG, Première Assistante  
 DO KIM OANH, Assistante culturelle et Chargée de la Presse  
 LE TUYET NHUNG, Assistante culturelle  
 GIAP THI MINH TAM, Assistante  
 DINH THI NGA, Assistante  
 PHAM XUAN DAO, Chauffeur, Logisticien, Informaticien  
 Centre Daeha, 5<sup>ème</sup> étage  
 360 Kim Ma, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam  
 Tél: 00 84-24-38 31 52 40 et 41  
 Courriel: walbruhanoi@walbruvietnam.org  
[www.wbi.be/hanoi](http://www.wbi.be/hanoi)



#### LAURENT PIÉART

Conseiller économique et commercial  
 DOAN THI NGOC THUY, Assistante  
 LIM Tower, 23<sup>ème</sup> étage, Unit 2304,  
 9-11 Ton Duc Thang Street, District 1,  
 Ho Chi Minh-Ville, Vietnam  
 Tél: 00-84-28-38 21 92 28  
 Courriel: awexviet@hcm.vnn.vn  
[www.wallonia-export.be](http://www.wallonia-export.be)  
[www.awex.org.vn](http://www.awex.org.vn)

# LỜI MỞ ĐẦU/ EDITORIAL

## Wallonie-Bruxelles/Vietnam un partenariat au service du citoyen

Le deuxième semestre a été marqué par l'évaluation à mi-parcours du programme de travail 2016-2018. Depuis plus de 20 ans, la suite ininterrompue des Commissions Mixtes Permanentes avec le Gouvernement du Vietnam, illustre la place importante de ce pays dans notre politique de coopération. La réunion officielle d'évaluation, qui s'est tenue en novembre dernier au Ministère du Plan et de l'Investissement du Vietnam, a permis aux deux Parties d'apprécier la grande efficacité de cette coopération et de poser les jalons du prochain programme de travail pour les années 2019-2021. La prochaine Commission Mixte aura lieu en novembre 2018, à Bruxelles.

**2017**, fut une année propice. Avec un partenariat de niche inscrit dans la durée, le rôle de Wallonie-Bruxelles au Vietnam est reconnu et salué au plus haut niveau de l'Etat. Les résultats de cette coopération dans plusieurs secteurs (biotechnologie, environnement, droit maritime, santé, patrimoine, culture,...), sont tangibles et bénéfiques pour le Vietnam comme pour les opérateurs de Wallonie-Bruxelles. Cette évaluation à mi-parcours nous offre l'opportunité de vous présenter en première partie de cette revue, les résultats notoires de quelques-uns de ces projets dans les domaines scientifiques. Ces articles rédigés par plusieurs experts, montrent à suffisance, l'impact direct et positif de leurs travaux, sur la santé du citoyen, sur la préservation de l'environnement et sur l'économie.

Par ailleurs, le rôle de la Délégation générale Wallonie-Bruxelles au Vietnam (DGWB) s'est considérablement affirmé dans la Région. Plusieurs activités culturelles se sont déroulées avec succès au Cambodge et au Laos.

Durant toute cette année, la DGWB au Vietnam a également assuré avec succès la phase de phasing - out du programme de l'APEFE.

**2018 - Année européenne du patrimoine culturel.** Cette thématique a été retenue par la DGWB au Vietnam. Plusieurs actions d'envergure seront menées durant toute l'année 2018, afin de mettre en valeur et de partager les fleurons du Patrimoine de notre Communauté. La Bande Dessinée sera mise à l'honneur en début d'année. Quoi de plus naturel que de démarrer ce cycle d'activités, intitulé « *Patrimoine partagé 2018* », par la venue au Vietnam d'un de nos célèbres bédéistes « Dany ». Une magnifique exposition pour célébrer le 60<sup>ème</sup> anniversaire des Schtroumpfs, sera également présentée à la Cité Impériale de Hanoi.

## Wallonie-Bruxelles/Việt Nam, mối quan hệ đối tác vì công dân

Những cuối năm 2017 được đánh dấu bằng đợt đánh giá giữa kỳ chương trình làm việc 2016-2018. Từ hơn 20 năm nay, việc tổ chức liên tục các Ủy ban Hỗn hợp Thường trực với Chính phủ Việt Nam minh chứng vị trí quan trọng của Việt Nam trong chính sách hợp tác của chúng tôi. Phiên họp đánh giá giữa kỳ chính thức diễn ra vào tháng 11 năm 2017 tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam, đã giúp hai Bên đánh giá hiệu năng cao của mối quan hệ hợp tác này và đặt dấu mốc quan trọng cho chương trình làm việc cho những năm 2019-2021. Ủy ban Hỗn hợp sắp tới sẽ diễn ra vào tháng 11 năm 2018 tại Bruxelles.

**2017 là một năm thuận lợi.** Với mối quan hệ đối tác phong phú, dài hạn, vai trò của Wallonie-Bruxelles (W-B) tại Việt Nam được các cấp lãnh đạo cao nhất của Việt Nam công nhận và hoan nghênh. Kết quả hợp tác song phương trên nhiều lĩnh vực (công nghệ sinh học, môi trường, luật biển, y tế, di sản, văn hóa, vv) rất thiết thực và có lợi cho Việt Nam, cũng như các cơ quan thực hiện dự án của W-B. Công tác đánh giá giữa kỳ chương trình hợp tác này giúp chúng tôi có cơ hội giới thiệu tới quý vị trong phần đầu Bản tin Wallonie-Bruxelles số 41, một vài kết quả điển hình của các dự án nghiên cứu khoa học.

Ngoài ra, vai trò của Phái đoàn W-B tại Việt Nam được khẳng định đáng kể trong Khu vực. Nhiều hoạt động văn hóa đã diễn ra thành công tại Campuchia và tại Lào.

Trong suốt năm nay, Phái đoàn W-B tại Việt Nam cũng đã đảm nhiệm thành công giai đoạn hậu dự án của chương trình APEFE.

**2018 – Năm Di sản văn hóa châu Âu.** Chủ đề này đã được Phái đoàn W-B tại Việt Nam chọn làm định hướng cho cả năm. Nhiều hoạt động sẽ được tổ chức trong suốt năm 2018, để tôn vinh và chia sẻ những thế mạnh của Di sản của W-B tại Việt Nam, trong đó có Nghệ thuật Truyền tranh. Sự kiện mở đầu chuỗi hoạt động với chủ đề « *Cùng chia sẻ Di sản 2018* » là chuyến công tác của một trong những họa sĩ truyền tranh hàng đầu, « Dany ». Một triển lãm tuyệt vời kỉ niệm 60 năm các nhân vật Xi Trum được ra đời, sẽ được tổ chức tại Hoàng thành Thăng Long-Hà Nội.

**Anne Lange**

Déléguée générale des gouvernements de la Fédération  
Wallonie-Bruxelles et de la Wallonie au Vietnam,  
accréditée auprès du Cambodge et du Laos

\*\*\*

Trường Đại diện Chính phủ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp và Chính phủ Vùng Wallonie của Bỉ tại Việt Nam, Campuchia và Lào

## La Lettre

W-B

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN/ ÉDITEUR RESPONSABLE

ANNE LANGE

TRƯỜNG ĐẠI DIỆN

PHÁI ĐOÀN WALLONIE - BRUXELLES TẠI VIỆT NAM

DÉLÉGUÉE GÉNÉRALE WALLONIE - BRUXELLES AU VIETNAM

Page de couverture et 4ème de couverture/ Bìa 1+ Bìa 4: CHÙA THIÊN MỤ - HUẾ/ PAGODE THIÊN MỤ - HUẾ

# De la Recherche appliquée à la commercialisation de biopesticides

Dr. Duong Van Hop, Directeur de l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie-Université Nationale de Hanoi



## Efficacité réelle de la coopération Wallonie-Bruxelles / Vietnam à l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie (Université Nationale de Hanoi)

L'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie (Université Nationale de Hanoi) est une des institutions de recherche sur l'application de la biotechnologie, notamment dans l'agriculture. Le Vietnam est un pays tropical diversifié en écosystème particulier et en biodiversité microbienne qui constituent un potentiel important au maintien et au développement de l'agriculture verte, durable. Pour la recherche et l'exploitation efficace de cette biodiversité, la technologie de fermentation microbienne est une des techniques importantes. Pendant la période 2009-2013, grâce au programme de coopération scientifique financé par WB, l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie (Université Nationale de Hanoi) a collaboré avec les

scientifiques de l'Université de Liège pour l'établissement du programme de coopération de recherche et de formation, portant sur les applications de la biotechnologie dans l'agriculture. Via cette collaboration, les scientifiques de l'Université de Liège (Professeur P. Thonart) ont encadré et formé les scientifiques de l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie (Université Nationale de Hanoi) pour pouvoir maîtriser la technologie de fermentation microbienne et mener les recherches sur l'application de cette technologie au développement des produits à base d'enzymes et de probiotiques, en complément à l'alimentation animale (porc, poulet). Par ailleurs, le programme de coopération a mené 2 formations de Master en biotechnologie, directement dispensées par les enseignants de l'Université de Liège à l'Université Nationale de Hanoi. Les responsables de l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie et de l'Université Nationale de Hanoi apprécient l'efficacité du programme de coopération comme une des coopérations internationales pilotes en recherche et formation. Dans le but d'approfondir les résultats obtenus, le programme de coopération de recherche pour la nouvelle période (2016-2018) entre les scientifiques de l'Université de Liège (Professeur J. Dommes) et de l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie, se concentre sur le développement des produits d'applications concrètes à l'agriculture comme la recherche du développement d'un biopesticide à base de chitosan, une source de matière disponible à partir de l'élevage, et de la transformation des fruits de mer (crevettes, crabes). Les 1ères recherches des scientifiques des deux institutions ont atteint d'importants résultats encourageants. Les produits de transformation biologique des carapaces de crevettes et de crabes en chitooligomères ont permis d'inhiber certaines maladies répandues, causées par des micro-organismes pathogènes, tels le *Botrytis*; le *Fusarium*, le *Phytophthora* ou le *Ralstonia*. Le rôle éliciteur des produits via l'augmentation des protéines de l'immunisation végétale codée par certains gènes particuliers, tels que les gènes PAL (phenylalaline ammonia), LOX (lipooxygenase), ..., a été étudié. Le prochain travail du groupe de recherche visera à la standardisation de la qualité des chitooligomères et à l'amélioration de la production pour avoir suffisamment de produits pour tester sur des cultures et permettre le remplacement de biopesticide chimique dans le contrôle des maladies sur certains végétaux comme le thé, les légumes, ... Ces résultats contribuent non seulement au développement de l'agriculture verte au Vietnam pour la production des produits agricoles plus sécurisés pour les utilisateurs, mais aussi au développement de la coopération entre les deux institutions, en particulier à leur capacité de collaborer dans l'installation d'un bureau de production et de commercialisation de biopesticides à base de chitosanoligomères.

Les perspectives et les résultats de cette phase de coopération sont considérés comme un modèle de collaboration de recherche d'application intégrée de la recherche de base au développement, à la commercialisation des produits biologiques sécurisés de haute technologie, intégrant la formation de docteurs, ce qui contribue au développement des ressources humaines au Vietnam.

# Từ Nghiên cứu ứng dụng tới thương mại hóa thuốc trừ sâu sinh học

TS. Dương Văn Hợp, Viện trưởng  
Viện Vi Sinh vật và Công nghệ Sinh học - Đại học Quốc gia Hà Nội

## Hiệu quả thiết thực từ hợp tác Việt Nam/Wallonie-Bruxelles tại Viện Vi Sinh vật và Công nghệ Sinh học, Đại học Quốc gia Hà Nội

Viện Vi Sinh vật và Công nghệ Sinh học (CNSH), Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) là một trong những đơn vị nghiên cứu chuyên ngành về ứng dụng công nghệ vi sinh vật trong đời sống, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp. Việt Nam, một đất nước nhiệt đới đa dạng về các hệ sinh thái đặc trưng, nguồn gen vi sinh vật đa dạng sẽ là tiềm năng cho duy trì và phát triển nền nông nghiệp xanh, bền vững. Nhằm nghiên cứu và khai thác hiệu quả nguồn gen vi sinh vật bản địa, công nghệ lên men vi sinh vật là một trong những kỹ thuật quan trọng cho nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học vi sinh vật. Trong giai đoạn 2009-2013, thông qua chương trình hợp tác khoa học được tài trợ của Wallonie-Bruxelles (W-B), Viện Vi Sinh vật và CNSH, ĐHQGHN đã hợp tác với các nhà khoa học Đại học Liège xây dựng chương trình hợp tác nghiên cứu và đào tạo về nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học vi sinh vật trong nông nghiệp. Thông qua hợp tác này, các nhà khoa học, Đại học Liège (GS. P.Thonart) đã hướng dẫn và đào tạo cán bộ khoa học của Viện, làm chủ về công nghệ lên men vi sinh vật và thực hiện các nghiên cứu ứng dụng công nghệ lên men vi sinh vật cho nghiên cứu phát triển sản phẩm enzym và probiotic bổ sung thức ăn chăn nuôi (lợn, gà). Ngoài ra, chương trình hợp tác còn thực hiện hai khóa đào tạo thạc sĩ về CNSH, chương trình do các giảng viên của Đại học Liège giảng dạy trực tiếp tại Đại học Quốc gia Hà Nội. Lãnh đạo Viện Vi sinh vật và CNSH cũng như Đại học Quốc gia Hà Nội đánh giá cao tính hiệu quả của chương trình hợp tác này, coi như là một trong những hợp tác quốc tế tiêu biểu tại đơn vị, cả về nghiên cứu lẫn đào tạo. Nhằm làm sâu sắc hơn những kết quả đã đạt được trước đây, chương trình hợp tác nghiên cứu giai đoạn mới (2016-2018) giữa nhà khoa học Đại học Liège (GS. J. Dommès) và Viện Vi Sinh vật và CNSH tập trung cho phát triển sản phẩm ứng dụng cụ thể trong nông nghiệp là nghiên cứu phát triển chế phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học từ nguyên liệu chitosan, một nguồn nguyên liệu sẵn có trong nước từ công nghiệp nuôi trồng, chế biến hải sản (tôm, cua). Nghiên cứu bước đầu của các cán bộ khoa học tại hai đơn vị đã nhận được kết quả quan

trọng đáng khích lệ. Kết quả chuyển hóa sinh học vỏ tôm cua thành chitosan oligomer có hoạt tính ức chế một số bệnh thực vật phổ biến do vi sinh vật gây ra như *Botrytis*, *Fusarium*, *Phytophthora*, *Ralstonia*. Vai trò kích kháng của chế phẩm thông qua việc tăng khả năng biểu hiện các protein miễn dịch thực vật được mã hóa bởi một số gen đặc trưng như gen PAL (phenylalaline ammonia), LOX (lipooxygenase)...

Công việc tiếp theo của nhóm nghiên cứu là chuẩn hóa chất lượng chế phẩm chitosan oligomer và nâng cấp quy mô sản xuất để có đủ chế phẩm cho nghiên cứu khảo nghiệm khả năng hạn chế và thay thế thuốc bảo vệ thực vật hóa học, trong kiểm soát bệnh trên một số đối tượng thực vật như chè, rau, vv. Kết quả này không chỉ góp phần thiết thực cho phát triển nền nông nghiệp xanh tại Việt Nam sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn hơn cho người sử dụng, mà còn làm tiền đề cho phát triển thêm một bước trong chương trình hợp tác giữa hai đơn vị, cụ thể là khả năng liên kết xây dựng một cơ sở sản xuất và thương mại chế phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học từ chitosan oligomer. Triển vọng và kết quả của chương trình hợp tác này được xem như là mô hình hợp tác nghiên cứu ứng dụng, có tính tích hợp cao từ nghiên cứu cơ bản đến phát triển, thương mại sinh phẩm an toàn với hàm lượng công nghệ cao, lồng ghép với hoạt động đào tạo Tiến sĩ góp phần phát triển nguồn lực cho Việt Nam.



# Technologies environnementales aux start-up

Prof. Dr. Pham Hung Viet, Directeur du KLATEDFOS-Centre de Recherche de la Technologie environnementale et du Développement durable - Université des Sciences naturelles - Université Nationale de Hanoi

## Projet « Détermination du potentiel de valorisation énergétique d'effluents liquides et solides à partir de mesures in-situ » - signification réelle, résultats obtenus et perspectives

### 1. Point de départ du projet

Le Vietnam est un pays originairement agricole avec des ressources naturelles abondantes. Il s'agit d'une condition favorable au développement de l'industrie de transformation, surtout dans le secteur agroalimentaire. Selon les données du Département national des statistiques du Vietnam, la transformation alimentaire occupe la plus forte proportion des sous-secteurs secondaires. Cependant, malgré les efforts importants réalisés en faveur du développement du pays, l'expansion du secteur agroalimentaire ainsi que d'autres secteurs concernés comme l'aquaculture, l'élevage,... conduit à une augmentation du volume de déchets solides et liquides. Cette situation fait apparaître des besoins urgents en matière de traitement des déchets agroalimentaires notamment par l'application de technologies vertes afin d'améliorer la qualité environnementale et la santé publique. En général, les déchets de l'industrie agroalimentaire sont caractérisés par les substances organiques peu toxiques (hydrates de carbone), faciles à décomposer, animales (protéines) ou de matières grasses plus difficiles à décomposer. Cette caractéristique des effluents explique pourquoi l'application de technologies vertes mobilisant des méthodes de traitement biologique (traitements aérobies et anaérobies), est souvent la méthode la plus appropriée.

Le traitement aérobie utilise des processus de décomposition des matières organiques grâce aux microorganismes (aérobies) dans des conditions oxygénées pour produire de la biomasse et du CO<sub>2</sub>. Par contre, le traitement anaérobie a lieu dans des conditions sans oxygène, avec les produits qui sont la biomasse et le biogaz (principalement composé de CH<sub>4</sub> et de CO<sub>2</sub>). Le traitement anaérobie

permet de récupérer les énergies sous forme de gaz (méthane, CH<sub>4</sub>). Cependant, toutes sources de déchets ne conviennent pas au traitement anaérobie. Pour sélectionner la technologie de traitement appropriée, il est important de déterminer les caractéristiques des effluents.

Dans le processus de traitement biologique, la Demande Chimique en Oxygène (Chemical Oxygen Demand - DCO), la Demande Biochimique en Oxygène (Biochemical Oxygen Demand - DBO, DBO<sub>5</sub>, soit la valeur de la DBO après 5 jours) vis-à-vis du processus de décomposition, ainsi que le potentiel de production biologique de méthane (BMP) vis-à-vis de la digestion anaérobie, sont des informations importantes pour caractériser un effluent. La DCO et la DBO fournissent des informations utiles sur le potentiel d'énergie chimique contenue dans les effluents et leur biodégradabilité (dans des conditions aérobies). En outre, le BMP fournit également des informations sur la possibilité de transformation des substances organiques en biogaz (méthane + CO<sub>2</sub>) en conditions anaérobies.

Actuellement plusieurs technologies modernes de traitement des eaux usées sont développées pour renforcer l'efficacité du traitement, non seulement en ce qui concerne la composition en matière carbonée mais aussi vis à vis des compositions en azote et en phosphore. La plupart de ces technologies modernes exigent des modèles mathématiques pour simuler, exploiter et optimiser le processus de traitement. Les deux modèles les plus fréquents sont celui de boues activées (Activated Sludge Model - ASM) et un modèle de digestion anaérobie (Anaerobic Digestion Model - ADM). Ces modèles utilisent la DCO comme variable d'état, mais pas la DBO ni le BMP en tant que tel. En outre, une série des nouvelles variables, qui ne sont pas fournies par les analyses usuelles, sont également requises, comme les acides gras volatiles (Volatile Fatty Acids - VFA), les substrats biodégradables à dégradation rapide, ... La détermination de la DCO, DBO ou du

BMP est plus simple par rapport à ces nouvelles variables, mais permet de les estimer à partir des résultats obtenus. Pour cela, il faut combiner la DBO, le BMP avec les modèles mathématiques (établis sur base des modèles ASM et ADM pour obtenir directement les autres variables, et finalement déterminer le potentiel énergétique des effluents.

Sur base de cette réalité, grâce à l'appui de Wallonie-Bruxelles International, via le Project No. 15 et la contribution du projet QG.17.18 de l'Université nationale de Hanoi, le Centre de Recherche de Technologie environnementale et de Développement durable (CETASD) relevant de l'Université des sciences naturelles - Université nationale de Hanoi, mène une collaboration avec la société Ecoservice SC de Belgique ainsi qu'avec l'Institut de Sciences, de Technologie et de Gestion environnementale de l'Université de l'Industrie de Hochiminh ville pour la mise en œuvre de projet "Détermination du potentiel de valorisation énergétique d'effluents liquides et solides à partir de mesure in-situ". Ce projet aide à déterminer les effluents les plus propices à une valorisation énergétique, sous forme de biogaz, en contribuant ainsi au développement durable.





## 2. Objectif du projet

Le projet vise à créer les produits et les applications :

- Produits: développer 02 nouveaux outils de mesure (un respiromètre-pHmètre et appareil de test BMP) en combinaison avec des modèles mathématiques pour déterminer les caractéristiques et évaluer les potentiels énergétiques d'effluents liquides et solides.
- Applications: établir une liste des effluents potentiels énergétiquement intéressants dans l'industrie agroalimentaire et l'aquaculture.

## 3. Travail à faire

Pour atteindre les objectifs fixés, le projet doit développer les deux outils de mesure avec des modèles mathématiques appropriés qui sont : i) respiromètre-pHmètre BOD/pH et modèle mathématique sur base de ASM3 qui sont appliqués au processus de décomposition aérobie ; ii) appareil de test BMP et modèle mathématique sur base de ADM1 appliqué au processus de décomposition anaérobie. Après la finalisation des tests en laboratoire, ces appareils et les modèles mathématiques seront utilisés dans les tests in situ, surtout avec des déchets de l'industrie agroalimentaire. Les résultats obtenus servent de base pour établir une liste

des effluents potentiels énergétiques, particulièrement dans la méthanisation.

## 4. Résultat obtenus

Suite à sa mise en œuvre depuis fin 2017, le projet a obtenu des résultats très encourageants, concrètement :

- Le partenaire belge (société Ecoservice SC et l'équipe du Professeur Jean-Luc Vassel) a établi et développé l'idée de concevoir de nouveaux appareils de mesure DBO/pH, y compris le matériel et le logiciel pour le traitement des données. L'équipe de M. Vassel a aussi acquis divers instruments pour faire le système de test (équipement de comparaison) en collaboration avec le campus de l'Université de Liège à Arlon. Les modèles de traitement sont aussi testés selon les résultats obtenus via les équipements de comparaison.

- Les membres et le chef du projet de la partie vietnamienne ont réalisé 02 missions d'échanges. 02 membres de l'équipe vietnamienne sont partis en Belgique (du 10.07 au 31.08.2017). Parmi ces personnes, une est chargée de l'aspect chimique (formation en utilisation à l'équipement commercial, réalisation des mesures dans le laboratoire) et une autre est chargée de l'aspect électronique (collaboration avec la partie belge dans la détermination, la conception du nouveau respiromètre-BOD/

pHmètre, recherche et commande des composantes électroniques nécessaires à l'installation au Vietnam). Le Prof. Phạm Hùng Việt a également effectué une mission en Belgique, du 07/08 au 13/08/2017, pour organiser un séminaire et évaluer les résultats de tests.

## 5. Perspective du projet

Durant la prochaine année du projet, le premier respiromètre DBO/pH sera finalisé et utilisé par la partie vietnamienne et ensuite transmis au partenaire belge pour illustrer les objectifs déjà obtenus par le projet. Selon la même approche, le 2<sup>e</sup> dispositif de mesure/respiromètre sera également construit et testé avec des contributions des deux côtés. Au terme du projet, une liste d'effluents agroalimentaires potentiels de méthanisation au Vietnam, surtout dans le Sud du pays, sera définie. En même temps, via le projet, les parties vietnamienne et belge auront été renforcées en compétences, expériences dans tous les aspects du projet.

Dans l'avenir, si des moyens supplémentaires peuvent être obtenus, les prototypes pourront être améliorés et l'on pourrait s'orienter vers la commercialisation de ces équipements dans d'autres laboratoires au Vietnam et les pays voisins, avec la création de start-up au sein des universités.

# Công nghệ môi trường tạo đà cho doanh nghiệp khởi nghiệp sải cánh vươn xa

GS.TS. Phạm Hùng Việt, Giám đốc Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Công nghệ phân tích phục vụ kiểm định Môi trường và An toàn Thực phẩm-Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ Môi trường và Phát triển bền vững - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội

**Dự án “Xác định tiềm năng tái tạo năng lượng từ chất thải lỏng và rắn bằng phương pháp in situ” – ý nghĩa thực tiễn, kết quả đạt được và triển vọng trong tương lai**

## 1. Xuất phát điểm của dự án

Việt Nam là quốc gia đi lên từ nông nghiệp với nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển các ngành công nghiệp chế biến, đặc biệt là công nghiệp chế biến thực phẩm. Số liệu thống kê từ Tổng cục Thống kê cho thấy, ngành công nghiệp chế biến thực phẩm hiện chiếm tỉ trọng cao nhất trong các phân ngành cấp 2. Tuy nhiên, bên cạnh sự đóng góp cho nền kinh tế nước nhà, sự phát triển của ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và đi cùng với đó là sự tăng trưởng của các ngành liên quan như nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm,... cũng làm cho lượng chất thải rắn và lỏng từ các ngành này tăng lên nhanh chóng. Thực trạng này đặt ra nhu cầu cấp thiết về xử lý chất thải ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, đặc biệt là ứng dụng công nghệ xanh nhằm nâng cao chất lượng môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Chất thải từ ngành công nghiệp chế biến thực phẩm có đặc điểm chung là chủ yếu chứa các chất hữu cơ ít độc có nguồn gốc thực vật (cacbohidrat, dễ phân hủy hơn), hoặc động vật (chất béo và protein, khó phân hủy hơn). Đặc điểm này của nguồn thải dẫn tới việc áp dụng công nghệ xanh là các phương pháp xử lý sinh học (bao gồm xử lý hiếu khí và xử lý kỵ khí) trở thành biện pháp thích hợp nhất. Xử lý hiếu khí ứng dụng các quá trình phân hủy các hợp chất hữu cơ nhờ vi sinh vật (hiếu khí) dưới điều kiện có mặt oxy để tạo ra sinh khối (biomass) và khí CO<sub>2</sub>. Trong khi đó, xử lý kỵ khí diễn ra trong điều kiện không có oxy với sản phẩm tạo thành là sinh khối và biogas (chứa thành phần chủ yếu là CH<sub>4</sub> và CO<sub>2</sub>). Xử lý kỵ khí cho phép thu hồi năng lượng dưới dạng khí sinh học (metan, CH<sub>4</sub>). Tuy nhiên, không phải

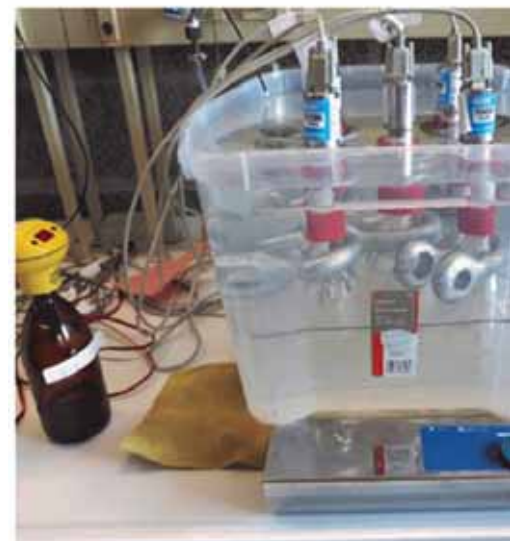
nguồn thải nào cũng thích hợp với hình thức xử lý kỵ khí. Để lựa chọn công nghệ xử lý phù hợp, việc xác định đặc tính của chất thải đóng vai trò rất quan trọng!

Trong quá trình xử lý sinh học, nhu cầu oxy hóa học (chemical oxygen demand, COD) và nhu cầu oxy sinh hóa (biochemical oxygen demand, BOD, thường dùng BOD<sub>5</sub> là giá trị BOD sau 5 ngày) đối với quá trình phân hủy hiếu khí và tiềm năng metan sinh hóa (biochemical methane potential, BMP) đối với quá trình phân hủy kỵ khí là những đặc tính quan trọng nhất. COD và BOD cung cấp các thông tin hữu ích về tiềm năng năng lượng hóa học chứa trong các chất thải và khả năng phân hủy sinh học (dưới điều kiện hiếu khí) của chúng. Bên cạnh đó, BMP cho biết khả năng chuyển hóa của các chất hữu cơ thành khí sinh học (metan) dưới điều kiện kỵ khí. Nhu cầu oxy hóa học (COD) và nhu cầu oxy sinh học (BOD) có thể cung cấp các thông tin hữu ích về tiềm năng năng lượng và khả năng phân hủy sinh học trong điều kiện hiếu khí.

Hiện nay, nhiều công nghệ xử lý nước thải hiện đại được phát triển để tăng cường hiệu quả xử lý, không chỉ cho các hợp chất của cacbon (C) mà cho cả các hợp chất chứa nitơ (N) và photpho (P). Hầu hết các công nghệ hiện đại này đều đòi hỏi các mô hình toán học nhằm mô phỏng, vận hành và tối ưu quá trình xử lý. Hai loại mô hình được sử dụng phổ biến nhất có thể kể tới mô hình bùn hoạt tính hiếu khí (Activated Sludge Model, ASM) và mô hình phân hủy kỵ khí (Anaerobic Digestion Model, ADM). Các mô hình này sử dụng COD như một biến số nhưng BOD và BMP thì không. Ngoài ra, một loạt các biến số mới, vốn không phải là các thông số thường thấy trong phân tích, cũng được yêu cầu như: axit béo bay hơi (Volatile Fatty Acid, VFA), chất nền phân hủy sinh học nhanh-chậm,... Việc xác định COD, BOD hay BMP là đơn giản hơn so các biến số mới này. Do đó, vấn đề được đặt ra là cần sử dụng BOD, BMP kết hợp với các mô hình toán học (được xây dựng dựa trên các mô hình ASM và ADM) để xác định trực tiếp các thông số đặc tính khác, từ đó

xác định tiềm năng tái tạo năng lượng từ nguồn thải.

Xuất phát từ những thực tế trên, dưới sự tài trợ của Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles thông qua Dự án 15 và đối ứng từ Đề tài QG.17.18 của Đại học Quốc gia Hà Nội, Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ Môi trường và Phát triển Bền vững (CETASD), Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội đã hợp tác với Công ty Ecoservice SC, Bỉ và Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, để cùng thực hiện dự án “Xác định tiềm năng tái tạo năng lượng từ chất thải lỏng và rắn bằng phương pháp in situ” giúp xác định những nguồn thải có hàm lượng năng lượng sinh hóa cao có thể chuyển thành khí sinh học và đóng góp vào sự phát triển bền vững.





## 2. Mục tiêu của dự án

Mục tiêu cụ thể của dự án bao gồm các sản phẩm và ứng dụng thực tế:

- Sản phẩm: Phát triển được 02 thiết bị đo (pH-BOD, BMP) kiểu mới kết hợp với mô hình toán học nhằm xác định đặc tính và đánh giá tiềm năng về năng lượng của các nguồn thải.
- Ứng dụng: Lập được danh sách các nguồn thải có tiềm năng tái tạo năng lượng trong công nghiệp chế biến thực phẩm và nuôi trồng thủy sản.

## 3. Các nội dung cần thực hiện

Để đạt được các mục tiêu đã đề ra, dự án cần phát triển 02 thiết bị đo kiểu mới cùng với mô hình toán học đi kèm, bao gồm: i) thiết bị đo BOD/pH và mô hình toán học dựa trên ASM3 ứng dụng cho quá trình phân hủy hiếu khí; ii) thiết bị đo BMP và mô hình toán học dựa trên ADM1 ứng dụng cho quá trình phân hủy kỵ khí. Sau khi hoàn thiện và thử nghiệm trong phòng thí nghiệm, các thiết bị và mô hình toán học này sẽ được sử dụng với các mẫu tại hiện trường, đặc biệt là chất thải từ ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và nuôi trồng thủy sản. Các kết quả thu được là cơ sở để thành lập một danh sách các chất thải tiềm năng trên quan điểm về năng lượng, nhất là khả năng sinh khí metan.

## 4. Các kết quả đã đạt được

Sau khi triển khai, tính đến cuối năm 2017, dự án đã đạt được những kết quả tương đối khả quan, cụ thể như sau:

- Phía đối tác Bỉ (Công ty Ecoservice SC và nhóm nghiên cứu của GS. Jean-Luc Vassel) đã xây dựng được ý tưởng thiết kế thiết bị đo BOD/pH loại mới, bao gồm cả phần cứng và phần mềm xử lý dữ liệu. Nhóm nghiên cứu của GS. Vassel cũng đã tiến hành mua một số thiết bị đo thương mại để lắp hệ thử nghiệm (đóng vai trò làm thiết bị so sánh) tại PTN thuộc Arlon Campus Environment, Trường Đại học Liège, đồng thời chạy các mô hình xử lý trên kết quả thu được từ thiết bị so sánh.

- Phía Việt Nam đã thực hiện 02 chuyến trao đổi khoa học của thành viên và chủ trì dự án. Cụ thể, 02 thành viên phía Việt Nam đã sang Bỉ (từ 10/07 – 31/08/2017), trong đó 01 thành viên phụ trách công việc mảng hóa học (tập huấn sử dụng thiết bị thương mại, thực hiện các phép đo trong PTN) và 01 thành viên phụ trách công việc mảng điện tử (phối hợp với đối tác phía Bỉ trong việc xác định tính năng, thiết kế của thiết bị đo BOD/pH loại mới, tìm hiểu và đặt các linh kiện điện tử phục vụ việc lắp đặt tại Việt Nam). Chủ trì phía Việt Nam (GS. Phạm Hùng Việt) cũng đã sang Bỉ (từ

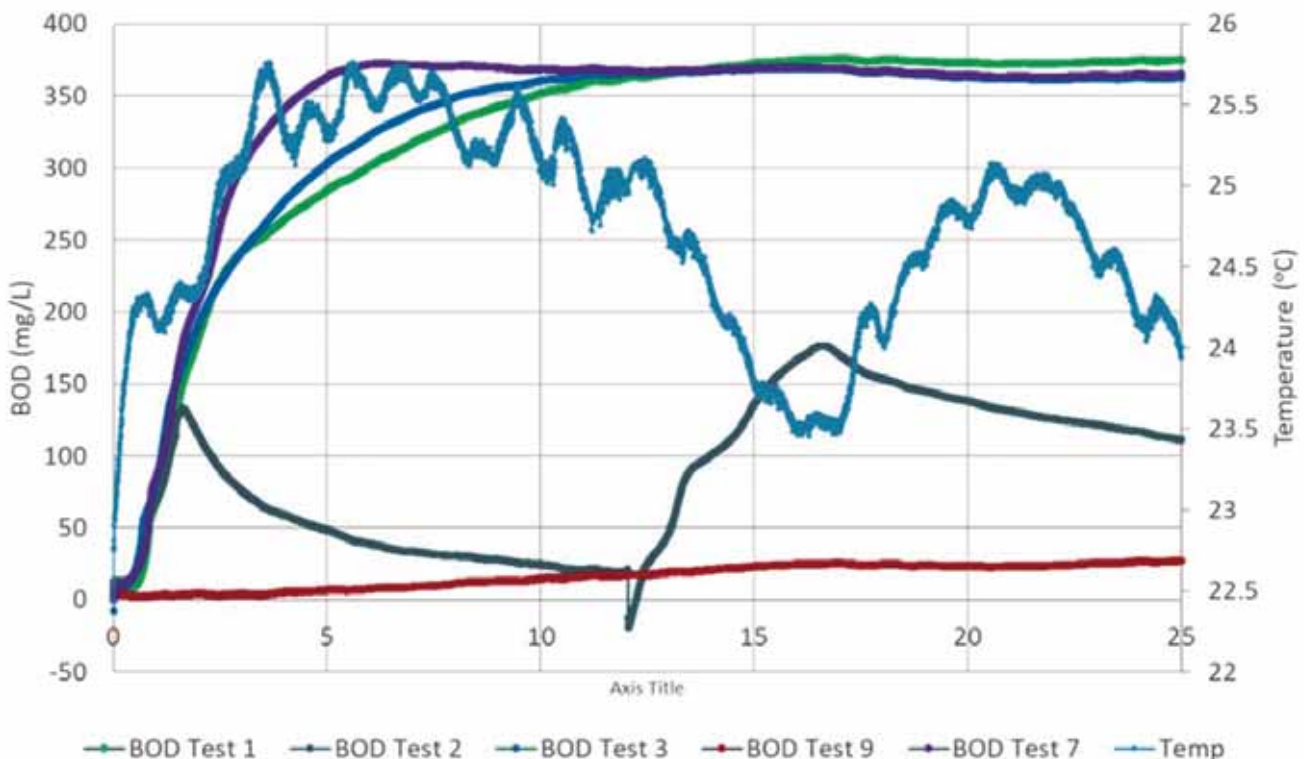
07/08 – 13/08/2017) để tổ chức seminar cùng đối tác Bỉ và đánh giá kết quả thực nghiệm.

## 5. Triển vọng của dự án

Trong năm tiếp theo của dự án, thiết bị đo đầu tiên (đo BOD/pH) sẽ được hoàn thiện và được phía Việt Nam đưa vào sử dụng nhằm cung cấp các số liệu cho đối tác Bỉ để hoàn thành các mục tiêu đã đặt ra. Dựa trên cách tiếp cận tương tự, thiết bị đo thứ hai (đo BMP) loại mới cũng sẽ được chế tạo và thử nghiệm với đóng góp từ cả hai phía. Sau khi dự án kết thúc, danh sách tiềm năng sinh khí metan từ các nguồn thải công nghiệp thực phẩm ở Việt Nam, đặc biệt tại các cơ sở phía Nam, cũng sẽ được thành lập.

Đồng thời, thông qua dự án, cả phía Việt Nam và đối tác Bỉ đều được tăng cường năng lực, kinh nghiệm chuyên môn trong các lĩnh vực liên quan của dự án.

Xa hơn, sau khi dự án thành công, nếu các sản phẩm mẫu tiếp tục được hoàn thiện trên cơ sở được đầu tư tiếp từ hai phía thì có thể dẫn đến hoạt động dịch vụ, thương mại hóa các thiết bị đo được chế tạo và thử nghiệm trong dự án cho các phòng thí nghiệm khác ở Việt Nam và các nước láng giềng theo hướng xây dựng công ty khởi nghiệp bên cạnh trường đại học.



Hình ảnh của thiết bị so sánh và kết quả thu được từ thiết bị so sánh

# Cluster Logistique de Da Nang

## Formation/Innovation

Assoc.Pro. Dr. Vo Thi Thuy Anh, Vice - Rectrice

L'Université d'Economie - Université de Danang



### Coopération bilatérale de la recherche et développement en logistique entre l'Université de Liège et l'Université de Danang

Depuis 1995, le Vietnam est devenu un des pays membres importants de la Communauté économique de l'ASEAN (CEA) qui a été créée dans le but de relier les économies dynamiques, hautement compétitives et intégrées. Située dans ce contexte, la Ville de Danang est devenue le noyau économique du Centre du Vietnam. Bien connue sous la dénomination: «La ville à vivre de la planète», cette ville côtière, possède une convergence presque complète d'éléments positifs y compris d'infrastructures portuaires, pour les investisseurs du secteur florissant de la logistique.

On ne peut parler de la Ville de Danang, sans parler du Port de Danang et de ses 115 ans d'histoire et d'activités, et de

son rôle important dans le développement socio-économique de la Région, étant le port maritime le plus important du Centre du Vietnam, avec un «hub» logistique qui relie 4 pays asiatiques à l'Océan.

Compte tenu de l'évolution des besoins actuels et du potentiel de toute la Région, dans le secteur de la logistique, l'Université de Liège (ULg) et l'Université de Danang (UD) ont établi un projet de coopération intitulé: «Centre régional de Recherche et de Développement en logistique et clustering». Ce projet bilatéral est supporté financièrement par les gouvernements de Wallonie-Bruxelles pour une période de 3 ans. Son objectif principal est de renforcer la formation, la recherche en logistique et

de créer des synergies avec l'ensemble des entreprises du transport et de la logistique de la Région, pour une meilleure efficacité des activités communes.

Depuis sa mise en œuvre en 2015, le projet inter-gouvernemental a obtenu de nombreux résultats positifs et prometteurs en matière de coopération en formation, recherche et amélioration de la qualité des ressources humaines dans le domaine du transport et de la logistique - l'une des missions privilégiées de la Ville de Danang pour les années à venir. L'Université de Liège et l'Université de Danang, représentée par l'Université d'Economie, ont travaillé et conçu ensemble un plan d'action partagé, efficace et bien maîtrisé.

## Grand succès pour cette coopération en matière de formation et d'échange d'experts

Dans le cadre du Projet, l'Université d'Economie - Université de Danang joue à la fois rôle de pilote tout en étant maître d'œuvre et responsable. UE-UD a ouvert le «Centre de recherche et de développement en logistique» au public, ce qui permet aux entreprises, aux enseignants, aux étudiants et autres cadres du Centre du Vietnam qui s'intéressent également à la logistique de se réunir et d'échanger toutes les informations, expertises, expériences d'actualité. Il s'agit du premier Centre de recherche et de transfert de connaissances de la Région centrale. Le Cluster Logistique a été fondé avec la participation de 16 membres. Plusieurs activités ont été mises en œuvre, dont des séminaires professionnels et académiques, des workshops, des travaux de groupe sur le terrain, de la consultance avec les experts, de la formation professionnelle... A travers ces activités, les enseignants vietnamiens ont renforcé leurs connaissances et leurs capacités d'enseigner ainsi que leurs compétences en matière de gestion de projet.

Quant au partenaire belge, de nombreuses visites et travaux d'experts de l'Université de Liège ont contribué à accélérer les progrès ainsi qu'à améliorer l'efficacité du projet. Les programmes de formation ont été mis en œuvre tels que le programme de Master en Transport et Logistique (3 premières promotions ont été mises en œuvre et la

quatrième promotion devrait débuter en janvier 2018). Les Docteurs de l'UE-UD participent également à l'étude et à l'amélioration des compétences à l'ULg. En outre, le renforcement des capacités de recherche et d'enseignement dans le secteur de la logistique pour le personnel de l'UE-UD a été renforcé à travers des ateliers sur le transport et la logistique, des discussions sur le Cluster Logistique, des consultances pour les membres du Cluster Logistique...

A titre d'exemple, en décembre 2016, le Professeur Jean Marchal de l'ULg et deux spécialistes de l'Association en Logistique, ont organisé un atelier sur «les questions de transport routier» pour les membres du Cluster Logistique, les enseignants et les étudiants de l'Université d'Economie-Université Danang. En avril 2017, avec le soutien du Professeur Charles Tomaszkiwicz, le Centre a organisé une formation professionnelle pour les employés du port de Danang afin de répondre aux besoins réels sur le terrain.

Des informations sur la recherche et le conseil en matière de logistique ont également été largement diffusées sur le site web: <http://due.udn.vn/en/vn/logistics>.

### Perspectives du projet pour 2018

Sur base des résultats obtenus, l'Université de Liège et l'Université d'Economie - Université de Danang continuent d'élargir l'échelle de formation et d'améliorer la qualité de la formation des ressources

humaines dans le domaine du transport et de la logistique. Plus précisément, en 2018, le quatrième cours de formation du programme de Master en Transport et Logistique sera officiellement ouvert au Vietnam. Le Centre de Recherche et de Développement en logistique avec les experts belges poursuivront leurs formations et leurs recherches dans le domaine de la logistique, de la formation et du conseil opérationnel pour le Cluster Logistique. Grâce aux réunions avec les membres de Cluster Logistique, deux projets de formation pour les ressources humaines et de conseil pour le Port de Danang et la compagnie d'An Nam seront bientôt menés.

La mise en œuvre réussie du projet «Centre régional de Recherche et de Développement en logistique et clustering» a contribué à l'affirmation de la capacité de l'UE-UD en matière de formation, de recherche dans l'enseignement supérieur et post-universitaire en Transport multimodal et Logistique. Les entreprises de transport et de logistique de la Région centrale ont également été consultées par des experts pour améliorer la qualité des ressources humaines.

Poursuivant et pérennisant le succès du projet, l'Université d'Economie-Université de Danang et l'Université de Liège travailleront en étroite collaboration, en transférant l'expérience, la formation et la recherche en logistique, en contribuant au fort développement de la logistique dans la Ville de Danang et la Région centrale en général, dans le futur.



# Cụm Logistique Đà Nẵng

## Đào tạo/Cải tiến

**Hợp tác song phương về nghiên cứu và phát triển Logistique giữa trường Đại học Liège và Đại học Đà Nẵng**



Từ năm 1995, Việt Nam đã trở thành thành viên chủ chốt của Cộng đồng kinh tế ASEAN, có mục đích kết nối các nền kinh tế năng động, cạnh tranh cao và hội nhập. Trong bối cảnh này, thành phố Đà Nẵng đang trở thành hạt nhân kinh tế của miền Trung Việt Nam. Được biết đến với danh hiệu «Thành phố đáng sống nhất hành tinh», thành phố biển này hội tụ gần như đầy đủ các yếu tố tích cực, trong đó có yếu tố cơ sở hạ tầng cảng biển, cho các nhà đầu tư của lĩnh vực logistique phát triển mạnh mẽ.

Ta không thể nói về thành phố Đà Nẵng mà không nhắc tới Cảng Đà Nẵng với 115 năm lịch sử và hoạt động, cũng như vai trò quan trọng của của Cảng Đà Nẵng trong phát triển kinh tế-xã hội của Vùng với tư cách là cảng biển quan trọng nhất của miền Trung Việt Nam cũng như là “hub” logistique kết nối 4 nước châu Á và Đại Tây Dương. Tính đến những thay đổi của nhu cầu hiện nay và tiềm năng của toàn Vùng trong lĩnh vực logistique, Đại học Liège (ULg) và Đại học Đà Nẵng (DHDN) đã xây dựng dự án hợp tác với tiêu đề «Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển của khu vực trong lĩnh vực logistics và clustering». Dự án song phương này nhận được hỗ trợ tài chính của Chính phủ Wallonie-Bruxelles cho giai đoạn 3 năm. Mục tiêu chính của dự án là tăng cường đào tạo, nghiên cứu về logistic và tạo mối quan hệ tốt đẹp với toàn bộ các doanh nghiệp vận tải và logistic của

Vùng vì hiệu quả hoạt động chung tốt nhất. Từ khi triển khai vào năm 2015, dự án liên chính phủ đã đạt được nhiều kết quả tích cực và đầy hứa hẹn về đào tạo, nghiên cứu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực vận tải và logistic – một trong những nhiệm vụ ưu tiên của thành phố Đà Nẵng trong tương lai. Trường Đại học Liège và Đại học Đà Nẵng, mà ở đây đại diện là trường Đại học Kinh tế, đã làm việc và cùng trao đổi kế hoạch hoạt động đồng thuận, hiệu quả và kiểm soát tốt.

**Thành công lớn trong hợp tác đào tạo và trao đổi chuyên gia**

Trong khuôn khổ dự án, Trường Đại học Kinh tế-Đại học Đà Nẵng đóng vai trò tiên phong và đồng thời là cơ quan triển khai và chịu trách nhiệm. Trường đã mở «Trung tâm nghiên cứu và phát triển logistic», giúp các doanh nghiệp, giáo viên, sinh viên và cán bộ khác của miền Trung Việt Nam quan tâm đến logistic có thể gặp gỡ và trao đổi thông tin, kiến thức chuyên môn, cập nhật kinh nghiệm. Đây là trung tâm nghiên cứu và chuyển giao kiến thức đầu tiên của khu vực miền Trung Việt Nam. Cluster Logistic được thành lập với sự tham gia của 16 thành viên. Nhiều hoạt động đã được triển khai như hội thảo chuyên môn và sự phạm, workshops, làm việc nhóm, làm việc trên thực địa, tham vấn chuyên gia, dạy nghề,... Qua các hoạt động này, giáo viên Việt Nam tăng cường kiến thức, năng lực giảng dạy cũng như khả năng quản lý dự án.

Về phần đối tác Bỉ, nhiều chuyến thăm và làm việc cấp chuyên gia của trường Đại học Liège đã góp phần thúc đẩy tiến bộ cũng như nâng cao hiệu quả của dự án. Các chương trình đào tạo đã được triển khai như chương trình hợp tác đào tạo Master về Vận tải và Logistic (3 khóa đào tạo đã được triển khai. Khóa thứ 4 sẽ bắt đầu vào tháng 1 năm 2018). Các tiến sĩ của trường Đại học Kinh tế-Đại học Đà Nẵng cũng tham gia nghiên cứu và nâng cao khả năng chuyên môn tại trường Đại học Liège. Ngoài ra, năng lực nghiên cứu và giảng dạy trong lĩnh vực logistic của đội ngũ nhân sự trường Đại học Kinh tế-Đại học Đà Nẵng đã được tăng cường qua hội thảo về vận tải và

PGS.TS. Võ Thị Thúy Anh, Phó Hiệu trưởng

Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

logistic, thảo luận về Cluster Logistic, tham vấn các thành viên của Cluster Logistic... Ví dụ, tháng 12 năm 2016, Giáo sư Jean Marchal của Đại học Liège và hai chuyên gia của Hiệp hội Logistic đã tổ chức hội thảo về «vấn đề giao thông đường bộ» cho các thành viên của Cluster Logistic, giáo viên và sinh viên trường Đại học Kinh tế-Đại học Đà Nẵng. Tháng 4 năm 2017, với hỗ trợ của Giáo sư Tomaszewicz Charles, Trung tâm đã tổ chức dạy nghề cho nhân viên Cảng Đà Nẵng để đáp ứng nhu cầu thực tế tại đây. Các thông tin về nghiên cứu và tư vấn trong lĩnh vực logistic đã được công bố rộng rãi trên trang web: <http://due.udn.vn/en/vn/logistics>.

**Triển vọng của dự án cho năm tới**

Với các kết quả đạt được, trường Đại học Liège và trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng tiếp tục mở rộng quy mô đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực vận tải và logistic. Cụ thể, năm 2018, khóa đào tạo thứ 4 chương trình Master về Vận tải và Logistic sẽ được chính thức mở tại Việt Nam. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển logistic và các chuyên gia Bỉ tiếp tục đào tạo và nghiên cứu về logistic, đào tạo và tư vấn triển khai cho Cluster Logistic. Nhờ các cuộc họp với thành viên Cluster Logistic, hai dự án đào tạo nguồn nhân lực và tư vấn cho Cảng Đà Nẵng và Công ty An Nam sẽ sớm được triển khai.

Thực hiện dự án «Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển của khu vực trong lĩnh vực Logistic và clustering» đã góp phần khẳng định khả năng của trường Đại học Kinh tế-Đại học Đà Nẵng trong đào tạo, nghiên cứu giảng dạy đại học và sau đại học về vận tải đa phương thức và logistic. Các doanh nghiệp vận tải và logistic khu vực miền Trung cũng đã nhận được sự tư vấn của các chuyên gia nhằm cải thiện chất lượng nguồn nhân lực. Tiếp tục và duy trì thành công của dự án, trường Đại học Kinh tế-Đại học Đà Nẵng và Đại học Liège sẽ hợp tác chặt chẽ qua việc chuyển giao kinh nghiệm, đào tạo và nghiên cứu về logistic, góp phần phát triển mạnh mẽ logistique cho thành phố Đà Nẵng và khu vực miền Trung nói chung trong tương lai.

# Đại sứ thương hiệu Wallonia.be

## Ambassadeur de la marque Wallonia.be

### La Wallonie

*Une région ouverte, terre d'échanges*

La Wallonie est une région naturellement ouverte au monde, où dialoguent les langues et les cultures. Cette région a une vocation exportatrice et un sens de l'accueil hors du commun. Situées au cœur de l'Europe, les universités, hautes écoles, et écoles supérieures d'Art de Wallonie vous proposent une offre de formations diversifiées et accessibles. Ouverte et multiculturelle, la Wallonie a déjà été choisie par de nombreux étudiants du monde pour l'excellence de son enseignement supérieur.

Bénéficiez de nos aides financières et venez vous former en français ou en anglais dans une région à la qualité de vie exceptionnelle!

Intéressé ? Rendez-vous sur le portail Wallonia.be:

<http://www.wallonia.be/fr/user/register>

Devenir ambassadeur de la marque Wallonia.be, c'est avant tout rejoindre un réseau regroupant des acteurs de secteurs très variés (économique, académique, scientifique, culturel, touristique,...), wallons ou non, mais tous animés par l'envie de promouvoir les atouts de la Wallonie dans le cadre de leurs activités. Rejoignez cette dynamique positive et tirez-en profit également!

<http://www.wallonia.be/fr/ambassadeurs>

Contact de support/Liên hệ hỗ trợ:

Madame Giáp Thị Minh Tam, Délégation générale Wallonie-Bruxelles au Vietnam

Chị Giáp Thị Minh Tâm, Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam

Email : [tamwb@walbrvietnam.org](mailto:tamwb@walbrvietnam.org)

### Vùng Wallonie

*Một vùng đất cởi mở, nơi gặp gỡ trao đổi*

Vùng Wallonie là một vùng đất mở ra thế giới, nơi mọi nền văn hóa, mọi ngôn ngữ đều có thể cùng giao lưu và đối thoại. Một vùng đất với khuyh hướng xuất khẩu; với tinh thần hiếu khách. Nằm ở trung tâm châu Âu, Wallonie có nhiều cơ sở giáo dục danh giá, các trường nghệ thuật xuất sắc, các trường đại học được xếp hạng trên thế giới, thu hút rất nhiều sinh viên nước ngoài tới học các chuyên ngành đa dạng, phong phú. Là vùng đất mến khách và đa dạng văn hóa, rất nhiều công dân từ khắp năm châu tới Wallonie để thụ hưởng tinh hoa đào tạo đại học và sau đại học của miền đất này. Bạn có thể nhận sự hỗ trợ tài chính của Wallonie và tới du học bằng tiếng Pháp hay tiếng Anh tại vùng đất có chất lượng sống đặc biệt này!

Nếu bạn quan tâm và muốn trở thành Đại sứ Wallonia.be, hãy ứng cử trên trang web:

<http://www.wallonia.be/fr/user/register>

Trở thành đại sứ thương hiệu Wallonia.be, trước tiên là gia nhập mạng lưới các tác nhân đa ngành (kinh tế, giáo dục đào tạo, khoa học, văn hóa, du lịch,...) đến từ Wallonie hoặc nơi khác, nhưng đều có chung nguyện vọng thúc đẩy những điểm mạnh của Wallonie trong khuôn khổ hoạt động của họ. Hãy gia nhập cộng đồng năng động này và hưởng lợi từ đó!

<http://www.wallonia.be/fr/ambassadeurs>



**M. Ngo Quang My**

Ambassadeur Wallonia.be - Chef de la Section Logistique – enseignant de la Faculté du Commerce et du Tourisme de l'Université d'Economie - Université de Danang / Đại sứ thương hiệu Wallonia.be - Trưởng Bộ môn Logistic-Giảng viên Khoa Thương mại và Du lịch-trường Đại học Kinh tế-Đại học Đà Nẵng



**M. Pham Anh Huy**

Ambassadeur Wallonia.be - Chef du bureau de gestion des Affaires d'étudiants – Enseignant de français de l'Ecole supérieure de Langues étrangères - Université de Hué / Đại sứ Thương hiệu Wallonia.be Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên-Giảng viên khoa tiếng Pháp-trường Đại học Ngoại ngữ- Đại học Huế

# Les ressources du poisson zèbre pour la Santé

Dr. Nguyen Lai Thanh, Directeur du Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales à l'Université des Sciences de l'Université Nationale de Hanoi



**Acquis du Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales (Université Nationale de Hanoi) après 6 ans de collaboration entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles**

**A** ce stade, si vous voulez découvrir le système d'évaluation de la toxicité chimique sur les poissons zèbres (*Zebrafish-Danio rario*) au Vietnam, venez au Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales, Centre de Recherche des Sciences de la Vie relevant de l'Université des Sciences Naturelles de l'Université Nationale de Hanoi (UNH). C'est le premier système de «standard» au Vietnam développant la méthode d'évaluation de la toxicité sur les poissons zèbres selon les normes de l'OCDE. C'est un des résultats exceptionnels du projet de collaboration entre le Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales et le «Laboratory for Organogenesis and Regeneration» du Centre de Recherche de GIGA, Université de Liège (ULg), dans le cadre de la coopération entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles.

Dès 2012, lors de la rencontre entre le Dr. Nguyễn Lai Thành et le Dr. Marc Muller, lors d'une mission de formation de Master à l'UNH, et par l'entremise de l'étudiant en Master Đinh Duy Thành, les deux scientifiques de l'ULg et de l'UNH, partageant le même intérêt pour la sécurité, ont décidé de travailler ensemble sur l'utilisation de produits chimiques, les additifs alimentaires, les produits pharmaceutiques et cosmé-

tiques, d'un point de vue scientifique ainsi que sur la formation. Dès réception de l'accord du projet de recherche et de formation entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles, le Dr. Marc Müller a, via l'étudiant Master Đinh Duy Thành, coordonné avec le Dr. Nguyễn Lai Thành, le plan de travail afin de continuer à développer les recherches du «Laboratory for Organogenesis and Regeneration» - Centre de Recherche de GIGA et notamment d'appuyer le Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales-Université des Sciences Naturelles (UNH), tout en valorisant les expériences de recherches de base sur les embryons des poissons zèbres pour développer les recherches de la toxicité selon les standards du Centre de Recherche de GIGA. Grâce aux atouts disponibles de la recherche sur les êtres cellulaires et l'élevage des cellules souches, de nombreuses recherches d'évaluation de la toxicité ont été faites simultanément sur les embryons des poissons zèbres et sur les êtres cellulaires, dans le but de combiner la diversité des outils, des méthodes d'évaluation de la toxicité et d'élargir les orientations de la formation universitaire et post universitaire en la matière. Avec l'appui financier de WBI et de l'UNH, destiné à la recherche, à la formation et aux missions des experts de ces deux

Institutions, lors de la 1<sup>ère</sup> phase de 2013 à 2015, le Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales a établi un système d'élevage de poissons zèbres, fermé, avec des poissons aux standards de l'Université Nationale de Singapour. Les tests d'évaluation de la toxicité ont été faits et progressivement perfectionnés en même temps sur les cellules élevées HEK et les embryons de poissons zèbres et les additifs alimentaires comme Sodium Benzoate (E211), Tartrazine (E102), Amaranth (E123), Monosodium glutamate (E621), et Formaldéhyde (E240). Parallèlement aux recherches scientifiques et au perfectionnement du laboratoire, la formation a été renforcée selon le sujet de l'évaluation de la toxicité, avec deux titulaires de Master et 8 diplômés de l'université ayant défendu avec succès leur mémoire de fin d'études, dont l'étudiant Master Đinh Duy Thành, boursier du projet 10 pour mener la recherche au «Laboratory for Organogenesis and Regeneration» - Centre de Recherche de GIGA-ULg.

Poursuivant les résultats obtenus de la phase 1, la collaboration entre les deux Laboratoires du Dr. Marc Müller et le Dr. Nguyễn Lai Thành s'est fortement développée. A partir de la phase 2 (début 2016), l'équipe de recherche du Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales (Université des Sciences Naturelles-UNH) a obtenu des résultats significatifs. Les tests réalisés sur les 5 substances: Propyl Gallate et Sodium Benzoate relevant du groupe des substances de conservation, Tartrazine et Amaranth du groupe des substances de colorants et Monosodium Glutamate du groupe des substances du goût avec la dose utilisée selon les recommandations du dosage quotidien de l'OMS. Chaque composante comprend une substance de chaque groupe des additifs alimentaires testés sur la cellule HEK293 et les embryons des poissons zèbres. Les résultats des tests sont assez similaires chez les 2 groupes de test et montrent que seules les substances de conservation comme Propyl Gallate et Sodium Benzoate devraient être évaluées plus consciencieusement tenant compte de leur toxicité notable.

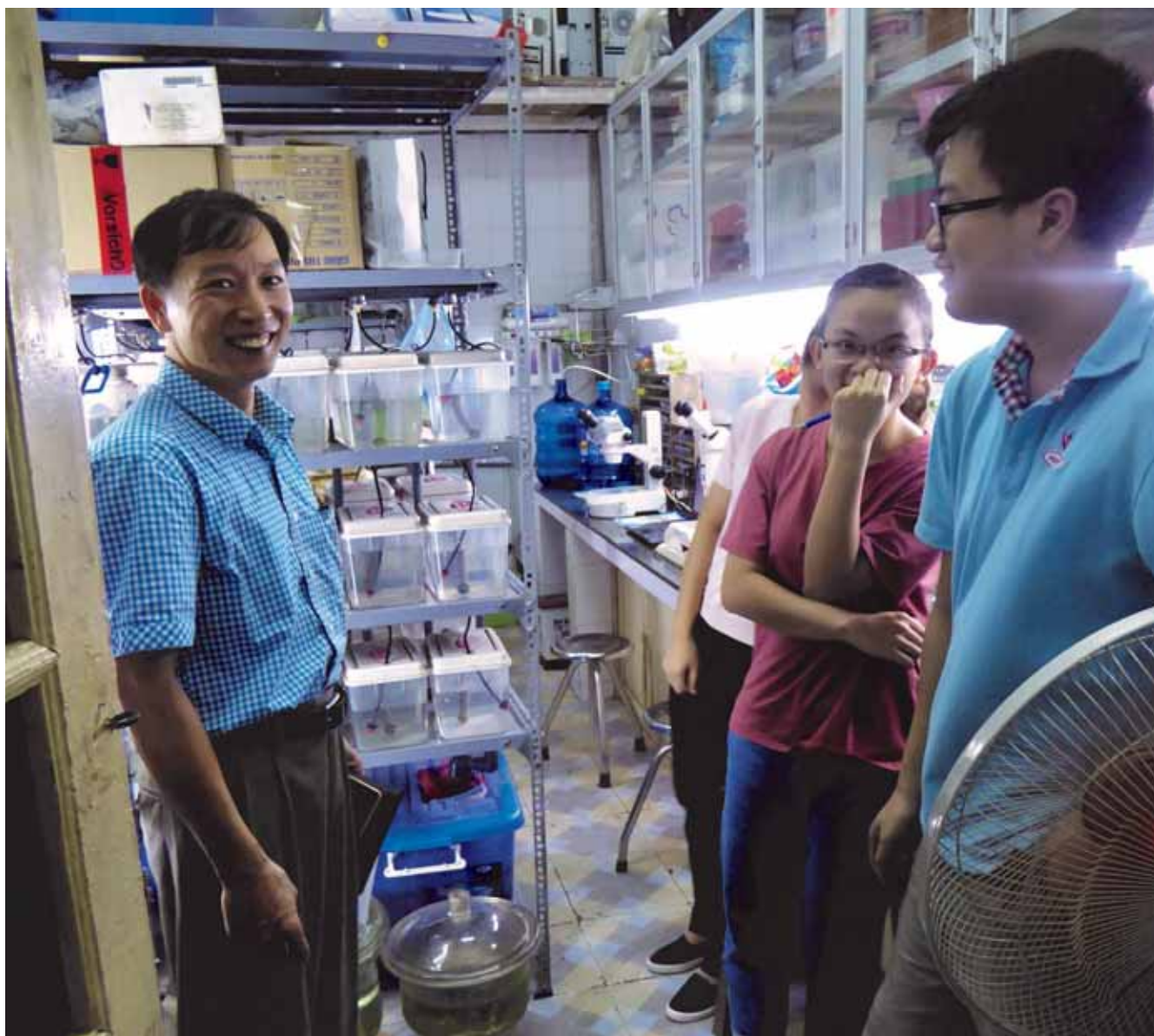
La découverte des nouveaux effets relatifs au développement des embryons des poissons zèbres démontre la nécessité de développer des tests sur l'hypergenèse du vaisseau sanguin. Sur base des expériences des projets précédents, le Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales a mis en place le modèle de l'évaluation de l'hypergenèse du vaisseau sanguin sur la membrane urétérale (chorioallantoic membrane – CAM) de l'embryon de poulet pour évaluer les substances influant sur l'hypergenèse du vaisseau sanguin, parmi lesquels, certaines substances proviennent d'additifs alimentaires.

Avec les infrastructures du Laboratoire et les expériences de recherche accumulées, les cours de pratique sur la toxicité de l'embryon des poissons zèbres ont été rédigés et intégrés dans le programme de cours. Ils ont aidé une centaine d'étudiants à utiliser chaque année le système d'élevage de poissons zèbres, à accéder au secteur de la toxicité, développé sur les poissons zèbres. Chaque année, au moins 2 ou 3 étudiants font des études sur la toxicité ou l'hypergenèse du vaisseau sanguin pour achever leur mémoire de fin d'études. Grâce à la bourse de WBI dans le cadre du projet 10, un membre du Laboratoire, le Master Đinh Duy Thành, a fait ses études et recherches au Centre de Recherche de GIGA, ULg, ce qui contribuera à rehausser les compétences de recherche du personnel du Laboratoire du Vietnam, dans l'avenir.

Le Vietnam est un pays tropical, sous influence de la mousson, avec une flore et une faune variées. Il s'agit de ressources orga-

niques colossales. Les recherches et le développement des ressources pharmaceutiques naturelles restent la priorité du Vietnam. Ces recherches sont utiles dans plusieurs domaines, attirent de plus en plus l'attention et font l'objet de recherches.

Partant des résultats et des expériences de recherche et de formation entre les deux Laboratoires avec l'appui de WBI, le Dr. Marc Müller, via la connexion du Dr. Nguyễn Lai Thành, a collaboré avec le Dr. Phạm Thế Hải, Vice-Doyen du Département de la Biologie de son Université, d'un nouveau projet financé par l'ARES sur "l'Evaluation des potentialités sur la socio-économique, la santé, la toxicité (et la toxicité environnementale) des substances naturelles dans le Nord du Vietnam". Ce projet a démarré mi-2017. De ce fait, les partenaires du projet 10 intitulé «Test d'additifs alimentaires et des propriétés biologiques sur des cellules en culture et sur les poissons zèbres» du programme de la coopération entre le Vietnam et Wallonie – Bruxelles, pour la période 2016-2018, ont porté la collaboration à un niveau plus élevé, tout en élargissant son envergure et sa profondeur dans un nouveau projet en tant que dirigeant (Dr. Marc Müller) et membre principal (Dr. Nguyễn Lai Thành). Il s'agit de l'empreinte marquant le succès du projet de collaboration entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles. Nous, les participants du projet 10, tenons à adresser nos remerciements sincères à WBI et à la Délégation générale Wallonie-Bruxelles au Vietnam de nous avoir toujours appuyé et accompagné tout au long de la collaboration pour le développement, ces derniers temps.



# Nghiên cứu cá ngựa vằn vì Sức khỏe cộng đồng

TS. Nguyễn Lai Thành, Trưởng phòng Công nghệ Tế bào Động vật-Trung tâm Nghiên cứu Khoa học sự sống-trường Đại học khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội



**Thành quả của Phòng Công nghệ Tế bào Động vật, ĐHQGHN sau sáu năm tham gia chương trình hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie – Bruxelles**

Tại thời điểm này, nếu muốn tìm hiểu về hệ thống đánh giá độc tính hóa chất trên phôi cá ngựa vằn (*Zebrafish-Danio rario*) ở Việt Nam, bạn hãy tới phòng Công nghệ Tế bào Động vật, Trung tâm Nghiên cứu Khoa học sự sống nằm trong trường Đại học Khoa học Tự nhiên (ĐHKHTN), Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN). Có thể nói, đây là hệ thống chuẩn đầu tiên ở Việt Nam thực hiện phương pháp đánh giá độc tính trên phôi cá theo hướng dẫn của OECD. Đây chính là một trong những thành quả nổi bật của một dự án hợp tác giữa Phòng Công nghệ Tế bào Động vật và Phòng Thí nghiệm Sinh học tái tạo và tạo hình cơ quan (Laboratory for Organogenesis and Regeneration), Trung tâm Nghiên cứu GIGA, Đại học Liège trong khuôn khổ chương trình tác giữa Việt Nam và Wallonia-Bruxelles.

Từ cuộc gặp gỡ vào đầu năm 2012 với TS. Nguyễn Lai Thành khi TS. Marc Muller đến Việt Nam tham gia giảng dạy Thạc sĩ tại ĐHQGHN do sự kết nối của học viên Đinh Duy Thành, hai nhà khoa học từ Đại học Liège và ĐHQGHN đã tìm thấy nhiều sự tương đồng về lĩnh vực nghiên cứu, mỗi quan tâm tới tính an

toàn trong sử dụng các loại hóa chất, phụ gia thực phẩm, dược-mỹ phẩm và quan điểm khoa học cũng như đào tạo.

Khi nhận được thông báo tài trợ nghiên cứu và đào tạo của trường trình tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles, TS. Marc Müller đã nhanh chóng thông qua học viên Đinh Duy Thành để phối hợp với TS. Nguyễn Lai Thành xây dựng kế hoạch nghiên cứu nhằm phát triển tiếp hướng nghiên cứu của phòng thí nghiệm Sinh học tái tạo và tạo hình cơ quan-Trung tâm nghiên cứu GIGA và đặc biệt là hỗ trợ phòng thí nghiệm Công nghệ Tế bào Động vật-trường ĐHKHTN, ĐHQGHN vừa phát huy được kinh nghiệm nghiên cứu cơ bản trên phôi cá ngựa vằn, để phát triển hướng nghiên cứu độc học phát triển trên phôi cá ngựa vằn theo hướng được chuẩn hóa như tại Trung tâm nghiên cứu GIGA.

Với thế mạnh vốn có về nghiên cứu trên tế bào và tế bào gốc nuôi cấy, các nghiên cứu đánh giá độc tính đã được xây dựng, để kết hợp đồng thời cả trên phôi cá và trên tế bào, nhằm kết hợp đa dạng công cụ, phương pháp đánh giá độc tính và mở rộng định hướng đào tạo

bậc đại học và sau đại học trong lĩnh vực này.

Với sự hỗ trợ từ WBI và ĐHQGHN về kinh phí nghiên cứu, đào tạo và các chuyến công tác của cán bộ hai đơn vị, trong pha 1 giai đoạn 2013-2015, phòng thí nghiệm Công nghệ Tế bào Động vật đã bắt đầu thiết lập được hệ thống nuôi cá ngựa vằn khép kín với cá chuẩn được hỗ trợ từ trường Đại học Quốc gia Singapore. Các thí nghiệm đánh giá độc tính đã được thiết lập và dần hoàn thiện đồng thời trên cả tế bào nuôi cấy HEK và phôi cá ngựa vằn với một số phụ gia thực phẩm bao gồm Sodium Benzoate (E211), Tartrazine (E102), Amaranth (E123), Monosodium glutamate (E621), và Formaldehyde (E240). Cùng với hoạt động nghiên cứu khoa học và hoàn thiện hệ thống phòng thí nghiệm thì công tác đào tạo cũng được đẩy mạnh theo hướng đánh giá độc tính, với 02 thạc sĩ và 08 cử nhân đã bảo vệ thành công luận văn, khóa luận trong đó học viên cao học Đinh Duy Thành đã nhận được học bổng từ dự án để tiến hành nghiên cứu tại Phòng thí nghiệm Sinh học tái tạo và tạo hình cơ quan, GIGA, Đại học Liège.

Tiếp nối những thành công đã đạt được từ pha 1, sự hợp tác giữa hai phòng thí nghiệm của TS. Marc Müller và TS. Nguyễn Lai Thành càng được củng cố và chặt chẽ hơn. Kể từ khi tiếp tục pha 2 từ đầu năm 2016, nhóm nghiên cứu phòng Công nghệ Tế bào Động vật-trường ĐHKHTN-ĐHQGHN đã đạt được một số thành quả đáng ghi nhận. Các thử nghiệm tổ hợp nhóm 2 và nhóm 3 phụ gia thực phẩm được thực hiện với 5 chất: Propyl Gallate và Sodium Benzoate thuộc nhóm chất bảo quản, Tartrazine và Amaranth thuộc nhóm chất tạo màu và Monosodium Glutamate là chất điều vị với nồng độ sử dụng phối trộn dựa trên khuyến nghị lượng sử dụng hàng ngày của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO). Mỗi tổ hợp bao gồm 1 chất từ mỗi nhóm phụ gia đã được thử nghiệm trên đồng thời cả tế bào HEK293 và phôi cá ngựa vằn. Kết quả thử nghiệm khá tương đồng ở cả 2 nhóm đối tượng thí nghiệm và cho thấy chỉ có chất bảo quản như Propyl Gallate và Sodium Benzoate cần được xem xét cẩn thận hơn với những độc tính đáng kể của chúng.





Không chỉ dừng lại với những thí nghiệm đã được hoàn thiện, việc phát hiện những tác động mới liên quan đến sự phát triển phôi cá đã đặt ra yêu cầu phát triển thêm các thí nghiệm đánh giá tăng sinh mạch máu. Với kinh nghiệm từ những đề tài trước, phòng thí nghiệm Công nghệ Tế bào Động vật đã triển khai mô hình đánh giá tăng sinh mạch máu trên hệ màng đệm – niệu (chorioallantoic membrane – CAM) phôi gà để đánh giá các chất có ảnh hưởng tới sự tăng sinh mạch máu trong đó có chất vốn là phụ gia thực phẩm.

Với cơ sở vật chất phòng thí nghiệm cũng như kinh nghiệm nghiên cứu đã được tích lũy, các bài thực hành về độc học phôi cá ngựa vằn đã được xây dựng và đưa vào giảng dạy. Các bài thực hành này đã giúp khoảng 100 sinh viên mỗi năm có thể sử dụng hệ thống nuôi cá ngựa vằn, tiếp cận được lĩnh vực độc học phát triển trên phôi cá ngựa vằn. Mỗi năm, ít nhất cũng có 2-3 sinh viên thực hiện các nghiên cứu về độc học hoặc tăng sinh mạch máu để hoàn thành khóa luận tốt nghiệp. Được sự tài trợ về học bổng của WBI trong chương trình hoạt động của dự án, thành viên của phòng thí nghiệm, ThS. Đinh Duy Thành đã học tập và nghiên cứu tại Trung tâm nghiên cứu GIGA, Đại học Liège, nâng cao năng lực nghiên cứu, tăng cường nhân lực cho phòng thí nghiệm của Việt Nam trong tương lai.

Việt Nam là nước có khí hậu nhiệt đới, gió mùa với hệ thống động vật, thực vật phong phú, đây chính là nguồn tài nguyên hữu cơ khổng lồ. Lĩnh vực nghiên cứu phát triển được liệu từ nguồn thiên nhiên vẫn thuộc chính sách ưu tiên của Nhà nước Việt Nam. Ngoài việc sàng lọc, thu nhận, đánh giá hoạt tính các đơn chất có giá trị sử dụng trong chăm sóc sức khỏe thì các hợp chất phục vụ đời sống xã hội hoặc các bài thuốc với cách thức sử dụng là hỗn hợp nhiều chất cũng ngày càng được quan tâm, nghiên cứu nhiều hơn. Từ kết quả và kinh nghiệm hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo giữa hai phòng thí

nghiệm với sự tài trợ của WBI, TS. Marc Müller với sự kết nối của TS. Nguyễn Lai Thành đã cùng TS. Phạm Thế Hải, Phó Trưởng khoa Sinh học, đã kết hợp cùng xây dựng một dự án mới, được tài trợ bởi Cơ quan Nghiên cứu và Đào tạo sau Đại học (ARES), về "Đánh giá tiềm năng về kinh tế-xã hội, y tế, độc học (và độc học môi trường) của các hợp chất từ tự nhiên ở miền Bắc Việt Nam". Dự án này bắt đầu thực hiện từ giữa năm 2017. Như vậy, các đối tác của dự án 10 "Đánh giá các đặc tính sinh học của các phân tử mới và phụ gia thực phẩm dựa trên mô hình tế bào và cá ngựa vằn" trong chương trình hợp giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles, giai đoạn 2016-2018, đã đưa sự hợp tác lên bậc cao hơn, mở rộng quy mô và chiều sâu hợp tác trong dự án mới với vai trò là chủ trì (TS. Marc Müller) và thành viên chính (TS. Nguyễn Lai Thành). Đây chính là dấu ấn đánh dấu sự thành công của chương trình hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles. Chúng tôi, những người tham gia dự án xin gửi lời cảm ơn chân thành tới WBI và Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đã luôn ủng hộ và đồng hành cùng chúng tôi trong suốt giai đoạn hợp tác cùng phát triển vừa qua.



# Un programme inédit de formation universitaire au Vietnam grâce à l'expertise de Wallonie-Bruxelles

Mise en œuvre réussie d'une formation francophone en communication des entreprises à l'Université de Hanoi

Docteure Dang Thi Viet Hoa, Université de Hanoi

hoadtv@hanu.edu.vn



Partant du constat que les formations offertes dans le domaine de la Communication restaient insuffisantes, l'Université de Hanoi (UH) devait solliciter, dès 2010, l'aide de l'Université Libre de Bruxelles (ULB) afin de concevoir une Licence en Communication des entreprises. Grâce à l'aide financière de Wallonie-Bruxelles International (WBI) couvrant 3 commissions mixtes continues, le programme des cours a été construit en collaboration entre les professeurs de l'UH et de l'ULB. Dans cet esprit, quatre professeurs du Département de français ont reçu des bourses d'études de WBI et ont obtenu le diplôme de Master en Communication des entreprises à l'ULB.

En 2015-2016, le programme de Licence en Communication des entreprises, une formation francophone comprenant un volet important d'heures d'anglais a été officiellement lancé. Il a pu admettre une vingtaine d'étudiants. L'année suivante, en 2016-2017, ce nombre a été triplé, signe évident que le programme répond bien aux besoins de la société vietnamienne et de ses apprenants francophones. Cette coopération exemplaire entre l'UH et l'ULB atteste du dynamisme de l'UH qui souhaite s'adapter aux changements de la société et anticiper ses besoins en diversifiant ses formations grâce à l'expertise de l'ULB. Grâce à ses spécificités, cette première Licence francophone en Communication des entreprises a pu, à partir de 2017, attirer l'attention particulière et le soutien de l'AUF (Agence Universitaire de la Francophonie). La coopération sera élargie aux autres universités françaises partenaires (Université Paris 13, Université Grenoble-Alpes, Université Toulon). Depuis le lancement de cette licence professionnalisante francophone, plusieurs professeurs, chercheurs français

et belges sont régulièrement intervenus à l'UH. Les cahiers de la SFSIC (Société Française des Sciences de l'Information et de la Communication) ont réservé un numéro spécifique sur les études vietnamiennes en communication, numéro 13 dont les contributions des professeurs de la section Communication des entreprises de l'UH sont considérables. Il est disponible en ligne sur:

<http://www.calameo.com/read/0007559197f53599e0542>

Mais l'ambition du projet ne s'arrête pas là, il vise à former des docteurs en sciences de l'information et de la communication de sorte que l'UH ne reste pas seulement un lieu d'enseignement, mais s'impose aussi comme pôle de recherche dans le domaine. Pour y arriver, des centaines d'ouvrages spécifiques les plus récents sont arrivés enrichir la bibliothèque de l'UH grâce à WBI et le soin de l'ULB.

## Formation des docteurs – Un autre résultat significatif

Dans le cadre du projet, WBI octroie également des bourses d'études à deux professeurs de l'UH leur permettant de poursuivre les études doctorales à l'ULB sous la direction de M. François Heinderyckx. En novembre 2017, Madame Dang Thi Viet Hoa a soutenu avec succès sa thèse intitulée "La promotion de l'offre de formations sur les sites web des universités au Vietnam". Le jury composé de

- M. François Heinderyckx (promoteur), Doyen de la Faculté de Lettres, Traduction et Communication, Université Libre de Bruxelles,
  - Mme Nguyen Thi Cuc Phuong, Vice-Rectrice de l'Université de Hanoi,
  - M. Jean-Pierre Baeyens, Solvay Brussels School of Economics and Management - Université Libre de Bruxelles,
  - M. Philippe Bonfils, Université de Toulon
- a hautement apprécié ce travail scientifique de qualité.

Depuis les années 1980, les politiques visant à commercialiser l'enseignement supérieur sont largement adoptées dans le monde. Dans ce contexte, l'université semble se tourner de plus en plus vers des pratiques entrepreneuriales tant dans le secteur de la recherche que

dans celui de l'enseignement. République Socialiste sous la direction du Parti communiste devant faire face à la chute de l'URSS, le Vietnam a pris conscience de cette tendance et a accepté la marchandisation de l'enseignement supérieur. Suite à cette acceptation, les premières universités privées sont nées. Plusieurs universités notamment privées et étrangères dont le siège se trouve au Vietnam mobilisent de plus en plus des pratiques de communication marketing empruntées du monde des entreprises, afin d'encourager les lycéens à s'inscrire. Conséquence de cette situation : l'intérêt réel des étudiants n'est pas toujours respecté dans les messages émis. D'un autre côté, la plupart des universités publiques qui fonctionnent encore essentiellement grâce à la subvention de l'État ne prennent pas encore en compte le rôle de la communication dans son processus de recrutement. Elles ne possèdent pas de service de communication et n'ont recours à aucune pratique de communication promotionnelle. En tenant compte de ce contexte, l'auteure présente et analyse avec un regard critique les pratiques de la communication de l'offre, notamment la façon dont les universités présentent leurs formations offertes sur leur site web officiel. Elle vise à proposer une communication bidirectionnelle symétrique où l'université chercherait à comprendre les besoins d'informations des futurs étudiants tout en leur fournissant les renseignements indispensables pour bien comprendre le monde académique. La finalité poursuivie est d'aider ces futurs étudiants à choisir une formation adéquate au lieu de les séduire à tout prix en camouflant les difficultés inévitables dans tout cursus universitaire.

Pour Madame Dang Thi Viet Hoa, grâce à la bourse octroyée par la WBI et le prix François de Meurs offert par l'ULB, l'expérience doctorale n'est pas seulement un parcours extraordinairement riche en connaissances scientifiques, mais aussi en relations humaines et découvertes culturelles. Elle a beaucoup appris grâce à ses professeurs, collègues et amis belges. La Belgique restera à jamais dans son cœur et dans sa carrière professionnelle.

# Hợp tác dài hơi: Thiết kế chương trình đào tạo đại học tiên tiến tại Việt Nam nhờ sự trợ giúp chuyên môn từ Wallonie-Bruxelles

Xây dựng thành công chương trình đào tạo ngành Truyền thông Doanh nghiệp

bằng tiếng Pháp tại trường Đại học Hà Nội

TS. Đặng Thị Việt Hòa, Trường Đại học Hà Nội

hoadtv@hanu.edu.vn

Nhận thấy đào tạo bậc đại học ngành truyền thông còn hạn chế về số lượng tại Việt Nam, ngay từ năm 2010, trường Đại học Hà Nội đã đề nghị đối tác là Bỉ là trường Đại học Tự do Bruxelles giúp xây dựng ngành đào tạo "Truyền thông doanh nghiệp". Nhờ sự hỗ trợ tài chính của Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles (WBI) trong ba nhiệm kỳ hợp "Ủy ban Hỗn hợp" liên tiếp, nhóm giảng viên phụ trách dự án tại trường Đại học Hà Nội, cùng giảng viên của trường Đại học Tự do Bruxelles đã phân tích thị trường Việt Nam và xây dựng chương trình đào tạo. Trong khuôn khổ của dự án, bốn giảng viên của trường Đại học Hà Nội được WBI cấp học bổng và đã hoàn thành chương trình học Thạc sĩ chuyên ngành "Truyền thông doanh nghiệp" tại trường Đại học Tự do Bruxelles.

Năm học 2015-2016, trường Đại học Hà Nội bắt đầu chính thức tuyển sinh chương trình đào tạo "Truyền thông doanh nghiệp", chương trình học bằng tiếng Pháp có bao gồm một khối lượng quan trọng giờ học dành cho môn tiếng Anh. Năm đầu chương trình tuyển được xấp xỉ 20 sinh viên. Năm học tiếp theo, năm 2016-2017, số lượng sinh viên trúng tuyển và nhập học tăng gấp ba, tín hiệu vui này chứng tỏ chương trình học đáp ứng được nhu cầu của xã hội Việt Nam và của người học pháp ngữ.

Chương trình hợp tác kiểu mẫu này chứng tỏ sự năng động của trường Đại học Hà Nội trong việc dự báo những thay đổi và nhu cầu của xã hội, vận dụng được thể mạnh của trường Đại học Tự do Bruxelles nhằm đa dạng hóa, đổi mới các ngành đào tạo. Nhờ những ưu thế rất đặc biệt, chương trình Cử Nhân Truyền thông doanh nghiệp bằng tiếng Pháp đã thu hút được sự quan tâm, giúp đỡ của Tổ chức Đại học Pháp ngữ (AUF) kể từ năm 2017. Hợp tác quốc tế được mở rộng hơn, trường Đại học Hà Nội có thêm các đối tác Pháp (Đại học Paris 13, Đại học Grenoble-Alpes, Đại học Toulouse). Kể từ khi chương trình đào tạo Cử nhân Truyền thông doanh nghiệp ra đời, nhiều nhà nghiên cứu, giảng viên Pháp và Bỉ đã tới làm việc, giảng dạy và trình bày hội thảo tại trường Đại học Hà Nội. Hiệp hội Khoa học Thông tin và Truyền thông của Pháp (SFSIC) đã dành hẳn một số tạp chí (số 13) phát hành tuyển

tập các bài báo nghiên cứu về truyền thông và thông tin tại Việt Nam, trong đó các bài viết của giảng viên bộ môn Truyền thông doanh nghiệp, trường Đại học Hà Nội chiếm vị trí chủ chốt. Người đọc có thể tra cứu tại:

<http://www.calameo.com/read/0007559197f53599e0542>

Nhưng mục tiêu của dự án không chỉ dừng ở đó, dự án mong muốn trường Đại học Hà Nội không chỉ là nơi đào tạo về Truyền thông doanh nghiệp mà còn là trung tâm nghiên cứu mũi nhọn trong lĩnh vực này. Để góp phần thực hiện mục tiêu này, WBI và trường Đại học Tự do Bruxelles cùng phối hợp trang bị cho trường Đại học Hà Nội hàng trăm đầu sách chuyên khảo mới nhất.

## Kết quả đáng ghi nhận trong đào tạo Tiến sĩ

Trong khuôn khổ của dự án, WBI cũng cấp học bổng cho hai giảng viên của trường Đại học Hà Nội theo học chương trình Tiến sĩ tại trường Đại học Tự do Bruxelles dưới sự hướng dẫn của Giáo sư François Heinderyckx. Tháng 11 năm 2017, cô Đặng Thị Việt Hòa đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ nghiên cứu hoạt động quảng bá các ngành đào tạo của các trường đại học Việt Nam trên trang web. Hội đồng chấm luận án bao gồm:

- Giáo sư François Heinderyckx, Trường khoa Ngôn ngữ, Dịch thuật và Truyền thông, trường Đại học Tự do Bruxelles,
- Tiến sĩ Nguyễn Thị Cúc Phương, Phó Hiệu trưởng, trường Đại học Hà Nội,
- Giáo sư Jean-Pierre Baeyens, Trường Kinh tế và Quản lý Solvay Brussels, trực thuộc Đại học tự do Bruxelles,
- Giáo sư Philippe Bonfils, trường Đại học Toulon.

Hội đồng đánh giá cao chất lượng của luận án.

Bắt đầu từ những năm 1980, trên thế giới, nhiều nước đã áp dụng các chính sách nhằm thương mại hóa giáo dục đại học. Trong bối cảnh đó, trường đại học buộc phải huy động nhiều hoạt động giống với các hoạt động của doanh nghiệp trong giáo dục và đào tạo. Việt Nam là một nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa nhưng sau khi Liên Xô sụp đổ cũng đã phải thích ứng với môi trường mới và



chấp nhận thị trường hóa giáo dục. Kết quả là, các trường đại học dân lập đầu tiên ra đời. Nhiều trường đại học tư thực và các trường đại học nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam đầu tư mạnh vào các hoạt động truyền thông, tiếp thị nhằm thu hút nhiều thí sinh nhất có thể. Vì vậy, đôi khi, trường đại học không quan tâm đến lợi ích của học sinh, sinh viên tương lai, mà chỉ tìm cách thu hút họ bằng cách miêu tả các ngành học bằng cách vẽ ra nhiều viễn cảnh tươi lai tươi đẹp.

Ngược lại, rất nhiều trường đại học công, hoạt động chủ yếu nhờ trợ cấp của Nhà nước lại chưa hề có bộ phận truyền thông và không hề sử dụng bất kỳ hoạt động quảng bá nào. Nhận thức được bối cảnh này, tác giả của luận án giới thiệu và phân tích với góc nhìn phê phán các hoạt động quảng bá tuyển sinh, đặc biệt là cách thức các trường giới thiệu các ngành đào tạo hiện có trên trang web chính thức của trường. Luận án hướng tới xây dựng một mô hình truyền thông hai chiều đối xứng, trong đó các trường đại học quan tâm đến nguyện vọng, nhu cầu về thông tin của thí sinh, giúp họ hiểu và chọn ngành học phù hợp thay vì tìm cách lôi kéo họ nhiều nhất có thể.

Nhờ học bổng WBI và giải thưởng François de Meurs, cô Đặng Thị Việt Hòa đã hoàn thành chương trình học tiến sĩ. Đối với cô, quãng thời gian tập tại Bỉ không chỉ giúp cô thu nhận nhiều kiến thức chuyên ngành khoa học mới mà còn là trải nghiệm tuyệt vời về tình thầy trò, tình bạn, tình đồng nghiệp và về khám phá văn hóa. Nước Bỉ sẽ mãi là dấu ấn không phai trong cuộc sống và sự nghiệp của cô.

# WALLONIE-BRUXELLES / FRANCOPHONIE

## Coopération Wallonie-Bruxelles/ Vietnam/ France

### Hợp tác Wallonie-Bruxelles / Việt Nam / Pháp

**L**a Centrifugeuse | Máy xay sinh tố est une coopération trilatérale France-Wallonie-Bruxelles-Vietnam, initiée en 2016 par les artistes Emmanuelle Vincent, Pierre Larauza (Cie Transitscape) et Thy Nguyễn Trương Minh, associés à M. Nguyễn Văn Minh, Vice-Recteur de l'Université des Beaux-arts de Ho Chi Minh-Ville. Le projet se propose d'interroger les cultures, leurs diversités et leurs enrichissements réciproques, avec pour ambition la valorisation du métissage culturel. La coopération est organisée autour de deux pôles, création et pédagogie, en collaboration avec des étudiants et des artistes vietnamiens.

Avec le soutien de Wallonie-Bruxelles International, l'exposition « Le sourire de la mutation » a eu lieu du 21/12/2017 au 12/1/2018 au Musée des Beaux-arts de Hồ Chí Minh-Ville. L'exposition proposait une vision poétique du territoire vietnamien en mutation à travers l'exposition d'œuvres contemporaines de trois artistes franco-belgo-vietnamiens, des travaux d'étudiants de l'Université des Beaux-arts de Ho Chi Minh-Ville, et un laboratoire participatif dédié aux visiteurs. A l'exploration de la métamorphose urbaine de manière moderne et pluridisciplinaire, se superpose le questionnement de la transition entre le passé et le futur.

Qu'est-ce-que l'on perd ? Qu'est-ce-que l'on gagne ? Rappelons que ces artistes ont rayonné également lors d'autres événements au Vietnam :

Exposition – Performance à L'Espace : vernissage le 21/9/2017  
Spectacle *Distorsions urbaines* à L'Espace le 23/9/2017 et à l'Opéra de Hochiminh-ville le 14/10/2017 pour le Festival de Danse contemporaine « When Europe meets Asia » 2017

**D**ự án La Centrifugeuse | Máy xay sinh tố nằm trong khuôn khổ hợp tác giữa ba nước Bỉ (Wallonie-Bruxelles)-Việt Nam-Pháp, được khởi xướng năm 2016 bởi các nghệ sĩ Emmanuelle Vincent và Pierre Larauza (Cie Transitscape), Trương Minh Thy Nguyễn, hợp tác cùng ông Nguyễn Văn Minh, Phó Hiệu trưởng trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh. Dự án được sáng lập ra với mong muốn đề cập đến những câu hỏi liên quan đến tính đa dạng và giàu bản sắc văn hóa nhằm đề cao sự hòa trộn văn hóa. Dự án xoay quanh hai phạm vi hoạt động chính đó là sáng tác và giảng dạy cùng với các sinh viên và nghệ sĩ Việt Nam.

Với sự hỗ trợ của Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles, triển lãm “Chuyển mình hứng khởi” sẽ diễn ra từ ngày 21/12/2017 đến ngày 14/1/2018 tại Bảo tàng Mỹ thuật TP Hồ Chí Minh.

Triển lãm mang một cái nhìn đậm chất thơ về đất nước Việt Nam trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ thông qua các tác phẩm của ba nghệ sĩ Pháp, Bỉ và Việt Nam, các sinh viên trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh và một không gian thực nghiệm dành cho khách tham quan. Ba nghệ sĩ khai thác chủ đề biến đổi hình thái không gian đô thị một cách mới mẻ, sử dụng nhiều ngôn ngữ nghệ thuật khác nhau để đặt ra những câu hỏi liên quan đến sự chuyển đổi giữa quá khứ và tương lai.

Chúng ta mất gì? Chúng ta được gì?

Xin được nhắc lại rằng, các nghệ sĩ cũng tham gia trình diễn trong khuôn khổ các sự kiện khác nhau tại Việt Nam:

Triển lãm – Trình diễn tại L'Espace-Trung tâm Văn hóa Pháp Hà Nội : khai mạc ngày 21/9/2017

Vở múa *Sự uốn éo của đô thị* tại L'Espace-Trung tâm Văn hóa Pháp Hà Nội ngày 23/9/2017 và tại Nhà hát Lớn TP. HCM ngày 14/10/2017 trong khuôn khổ Liên hoan Múa đương đại : « Sự gặp gỡ Á-Âu » 2017

INSTITUT  
FRANÇAIS  
VIỆN PHÁP TẠI VIỆT NAM

## LE SOURIRE DE LA MUTATION

Chuyển Mình Hứng Khởi  
par | bởi La Centrifugeuse  
Máy xay sinh tố

21.12.2017 > 14.01.2018

Wallonie - Bruxelles  
International.be



Exposition & workshops | Triển lãm và workshop

Vernissage | Khai mạc

21.12  
18h00  
Jeudi | Thứ

Musée des beaux-arts de Ho Chi Minh-Ville  
Bảo tàng Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh  
97 Phố Đức Chính, Quận 1, TP.HCM  
Entrée libre | Vào cửa tự do

# WALLONIE-BRUXELLES / PHÁP NGỮ

## Partenariat avec le Bureau International Jeunesse (BIJ)

### Hợp tác đối tác với Văn phòng Quốc tế Hỗ trợ Thanh niên (BIJ)

Avec le soutien du BIJ (Bureau International Jeunesse) de Wallonie-Bruxelles International, Quentin Chaveriat, jeune danseur et chorégraphe talentueux de Wallonie-Bruxelles, a effectué une mission au Vietnam dans le but de rencontrer des jeunes vietnamiens partageant sa passion pour la danse.

La Délégation générale Wallonie-Bruxelles au Vietnam a facilité ces échanges en favorisant les contacts avec plusieurs Institutions vietnamiennes partenaires dont l'Université du Théâtre et du Cinéma de Hanoï, le Théâtre de la Jeunesse ainsi que le Théâtre National du Ballet et de l'Opéra du Vietnam. Puisse ce jeune artiste en quête de savoirs, de découvertes et d'échanges, revenir bientôt au Vietnam pour réaliser un projet artistique collectif.

Với sự tài trợ của BIJ (Văn phòng Quốc tế Hỗ trợ Thanh niên thuộc Wallonie-Bruxelles International, Quentin Chaveriat, diễn viên múa kiêm biên đạo múa trẻ của Wallonie-Bruxelles đã thực hiện một chuyến công tác tại Việt Nam nhằm gặp gỡ và tiếp xúc với các diễn viên múa trẻ của Việt Nam, những người có cùng đam mê về bộ môn nghệ thuật múa với anh.

Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đã giúp Quentin có cơ hội tiếp xúc với các đối tác truyền thống của Phái đoàn: Trường Đại học Sân khấu Điện ảnh, Nhà hát Tuổi trẻ, Nhà hát Nhạc Vũ kịch Việt Nam. Anh cũng đã dành thời gian để quan sát các lớp học của sinh viên múa và các buổi tập của diễn viên múa, trò chuyện nhiều với họ. Nhờ đó, anh đã có rất nhiều chất liệu hữu ích cho dự án sắp tới của anh tại Việt Nam.



## Synergie WBI / OIF (CREFAP) / Phối hợp giữa WBI / OIF (CREFAP)

### École d'été francophone régionale 2017 à Da Nang

Le CREFAP organise annuellement une formation régionale pour une soixantaine de participants. Cette activité permet aux enseignants de français du secondaire des pays de la région (Laos, Cambodge, Vietnam) de pouvoir bénéficier d'une formation donnée par des experts « hors zone », portant sur des contenus innovants. En 2016, avec le soutien de Wallonie-Bruxelles International (WBI), une formation de qualité sur la pédagogie active, animée par deux formateurs de la Fédération Wallonie-Bruxelles, M. C. Lanoye (ancien formateur du Bureau d'Ingénierie de l'Éducation et de la Formation - BIEF) et Mme F. Vranck (Directrice du Centre d'enseignement supérieur de Promotion sociale - CPSI), a été organisée avec grand succès, à Vung Tau, au Vietnam. Cette année encore, WBI a souhaité répondre à l'appel des organisateurs en prenant en charge les frais de déplacement de ces deux experts internationaux, pour animer un stage d'été à Da Nang, du 24 au 28 juillet 2017.

### Trường học mùa hè Pháp ngữ 2017 tại TP. Đà Nẵng

Hàng năm, Trung tâm Pháp ngữ châu Á - Thái Bình Dương (CREFAP) tổ chức «Trường học mùa hè Pháp ngữ» dành cho khoảng 60 học viên trong khu vực. Đây là trường học chuyên biệt nhằm bồi dưỡng nghiệp vụ cho các giáo viên dạy bộ môn tiếng Pháp ở cấp trung học cho 03 nước Lào, Campuchia và Việt Nam. Các giáo viên sẽ tham gia khóa học do các giảng viên nước ngoài giảng dạy, với nội dung phong phú, cải tiến. Năm 2016, với sự hỗ trợ của Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles (WBI), Trung tâm CREFAP đã tổ chức Trường học mùa hè rất thành công tại Thành phố Vũng Tàu (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu), do 02 chuyên gia của Wallonie-Bruxelles giảng dạy. Đó là Ông C. Lanoye (nguyên giảng viên Cơ quan Công nghệ Giáo dục và Đào tạo Bỉ-BIEF) và Bà F. Vranck (Giám đốc Trung tâm Giáo dục Xúc tiến xã hội-CPSI).

Năm nay, WBI duy trì hỗ trợ Ban Tổ chức bằng việc tài trợ vé máy bay quốc tế cho hai chuyên gia nói trên để tiếp tục giảng dạy Trường học mùa hè Pháp ngữ tại TP. Đà Nẵng, từ ngày 24 đến ngày 28 tháng 7 năm 2017.

# CULTURE

## Cinéma/Điện ảnh



En 2017, la décentralisation du Festival International du Film d'Amour de Mons a été couronnée de succès à Hanoi comme à Phnom Penh. Le public venu nombreux, a pu apprécier l'excellente qualité des films d'auteur proposés lors de ces événements.

La capitale vietnamienne a recensé plus de 600 spectateurs lors de cette rencontre culturelle annuelle qui s'est déroulée du 08 au 11 septembre 2017, au Studio national du Film documentaire et scientifique du Vietnam.

A Phnom Penh, 200 cinéphiles ont assisté à la première édition de ce Festival, programmé du 09 au 12 septembre, au Centre Bophana. L'ouverture de cet événement culturel a été rehaussée de la présence de S.E Madame Phoeurng Sackona, Ministre de la Culture et des Beaux-arts du Cambodge.

Quatre films d'auteur, d'horizons différents, sélectionnés parmi les meilleurs du FIFA Mons 2017, ont été présentés: *La fille* (Iran), *La fille inconnue* (Wallonie-Bruxelles/Belgique), *Marija* (Allemagne+ Suisse), et *Aurore Tabort* (France). Le Délégué général du FIFA Mons, M. André Ceuterick, présent cette année à Phnom Penh, a mené les débats après chaque projection et a multiplié les rencontres avec les responsables des différentes institutions en charge de l'Audiovisuel et de la Culture au Cambodge, dans le but de promouvoir le cinéma de la Fédération Wallonie- Bruxelles.

Rendez-vous en mars prochain à Phnom Penh et en septembre à Hanoi!



Năm 2017, chương trình giới thiệu Liên hoan Quốc tế Phim Tình yêu Mons (FIFA Mons) đã gặt hái thành công rực rỡ tại thủ đô Hà Nội cũng như thủ đô Phnom Penh. Khán phòng chật kín và khán giả đánh giá rất cao chất lượng tuyệt vời của các bộ phim tác giả được trình chiếu trong dịp này.

Tại thủ đô Hà Nội, hơn 600 người yêu điện ảnh đã tới khám phá sự kiện văn hóa được tổ chức hàng năm này. Năm nay, Liên hoan đã diễn ra từ ngày 08 đến ngày 11 tháng 9 năm 2017, vẫn tại Hãng Phim Tài liệu và Khoa học Trung ương.

Tại Phnom Penh, 200 khán giả đã tham dự sự kiện lần đầu tiên giới thiệu Liên hoan Quốc tế Phim Tình yêu Mons, diễn ra từ ngày 09 tới ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại Trung tâm Bophana. Lễ khai mạc sự kiện văn hóa này đã vinh dự chứng kiến sự hiện diện của Bà Phoeurng Sackona, Bộ trưởng Văn hóa và Mỹ thuật Vương quốc Cam Pu Chia.

4 bộ phim tác giả được tuyển chọn trong số các phim xuất sắc nhất của FIFA Mons kì 2017 đã được giới thiệu tới công chúng. Đó là những phim *Con gái* (Iran), *Cô gái vô danh* (Wallonie-Bruxelles, Bỉ), *Marija* (Đức + Thụy Sĩ), và *Aurore Tabort* (Pháp). Ông André Ceuterick, Chủ tịch Liên hoan Phim FIFA Mons, năm nay có mặt tại Phnom Penh, đã chủ trì các buổi trao đổi sau khi chiếu phim và gặp gỡ lãnh đạo các cơ quan phụ trách về Nghe-Nhìn và Văn hóa tại Cam Pu Chia, để quảng bá điện ảnh của Wallonie-Bruxelles.

Xin hẹn gặp quý khán giả vào tháng 3 năm 2018 tại Phnom Penh và tháng 9 năm 2017 tại Hà Nội!



# VĂN HÓA

## Danse/Múa



### Nguyen Van Nam, danseur de VNOB, mis à l'honneur

**L**a Délégation générale Wallonie-Bruxelles au Vietnam réitère toutes ses félicitations au danseur de VNOB Nguyen Van Nam, qui a obtenu la Médaille d'Or ainsi que le prix du «meilleur danseur», lors du Festival International de Danse au Vietnam, en septembre 2017.

Pour rappel, le jeune danseur étoile, Nguyen Van Nam a travaillé dans le cadre d'un projet de coopération avec Wallonie-Bruxelles, en synergie avec la chorégraphe de la Fédération W-B; Karine Ponties. La création «Sur le rivage», née de cette synergie a été présentée lors du Festival de Danse Contemporaine Asie-Europe en 2015. Le talentueux Nguyen Van Nam a également effectué un stage de danse contemporaine en Fédération Wallonie-Bruxelles. Nous est fier de son succès et lui souhaitons beaucoup de bonheur.

### Vinh danh Nguyễn Văn Nam, diễn viên múa Nhà hát Nhạc Vũ kịch Việt Nam

**P**hái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam xin nhiệt liệt chúc mừng anh Nguyễn Văn Nam, diễn viên của Nhà hát Nhạc Vũ kịch Việt Nam, đã đạt Huy chương Vàng và đoạt giải «Diễn viên xuất sắc» với tiết mục múa «Mùa Xuân thiêng liêng» tại Liên hoan Múa Quốc tế tại Việt Nam vào tháng 9 năm 2017.

Xin được nhắc lại, Nguyễn Văn Nam đã được chọn để tham gia dự án hợp tác với Wallonie-Bruxelles, dưới sự hướng dẫn của biên đạo Karine Ponties, với vở múa «Bến bờ» nhân dịp Liên hoan Múa Đương đại Á-Âu 2015. Nam cũng được cử sang Wallonie-Bruxelles để tham gia một khóa học ngắn hạn về Múa đương đại. Phái đoàn rất phấn khởi trước các kết quả của anh Nam và xin chúc anh luôn hạnh phúc và gặt hái nhiều thành công hơn nữa trong sự nghiệp của anh.



## Quintet Inattendu «Penchant immobile/ Chute infinie» au Festival des Musiques européennes 2017

La Fédération Wallonie-Bruxelles a présenté au public vietnamien deux concerts de musiques traditionnelle et contemporaine du «Quintet Inattendu», le 24 novembre au Théâtre de la Jeunesse à Hanoi et le 26 novembre au Conservatoire de Hochiminh-ville. Deux cultures, asiatique et occidentale, se sont retrouvées autour d'une œuvre inédite de Jean-Luc Fafchamps, intitulée: «Penchant immobile/Chute infinie». Cette création musicale s'inspire de la légende de Hon Vong Phu: la montagne de la femme qui attend à jamais l'aimé. Cette aventure

culturelle innovante, réunissant deux musiciens du Conservatoire de la Ville de Tournai (Charles Michiels et Simon Diricq) et trois artistes vietnamiennes (Nguyễn Thu Thủy, Lê Thị Thu Thảo et Thu Hương-VNOB), associait des instruments traditionnels vietnamiens à cordes pincées ou à percussions tels que le T'rung, le Dan nhi, le Dan bau et le K'ni, à des instruments à vent européens (clarinette et saxophone).

Trong khuôn khổ Liên hoan Âm nhạc châu Âu 2017, Wallonie-Bruxelles đã giới thiệu tới công chúng Việt Nam hai buổi hòa nhạc của «Ngũ tấu bất ngờ», vào các ngày 24/11 tại Hà Nội (Nhà hát Tuổi trẻ) và ngày 26/11 tại TP Hồ Chí Minh (Nhạc Viện TP HCM).

Công chúng đã được chứng kiến sự giao thoa giữa hai nền văn hóa phương Đông và phương Tây thông qua tác phẩm hết sức mới lạ lần đầu tiên được công diễn của Jean-Luc Fafchamps, mang tên «Hòn

Vọng Phu». Lấy cảm hứng từ «Hòn Vọng Phu» - sự tích về người vợ chờ chồng hóa đá, tác giả đã kể câu chuyện về thời gian chờ đợi.

Cuộc phiêu lưu văn hóa đầy sáng tạo này đã quy tụ hai nghệ sĩ đến từ Nhạc viện TP. Tournai (Charles Michiels và Simon Diricq), cùng với ba nữ nghệ sĩ Việt Nam (Nguyễn Thu Thủy, Lê Thị Thu Thảo và Thu Hương, ca sĩ - Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam) và kết hợp nhạc cụ cổ truyền Việt Nam từ đàn bầu, đàn nhị, đàn K'ni đến đàn T'rung với các nhạc cụ cổ điển châu Âu (kèn clarinet và saxophone).





# WALLONIE-BRUXELLES / LIÊN MINH CHÂU ÂU



## Salon d'Etudes en Europe 2017 Ngày hội Giáo dục châu Âu 2017

28/10 : Hanoi & 30/10 : Hochiminh-ville (HCMV)

La Délégation générale Wallonie-Bruxelles au Vietnam a participé, en synergie avec l'Ambassade de Belgique, au Salon d'Etudes en Europe 2017 au Vietnam, organisé par la Délégation de l'Union européenne et ses pays membres. Plusieurs étudiants vietnamiens (400) ont visité le stand de Belgique/W-B installé à l'Université Nationale de Hanoi et à l'Université des Sciences Sociales et Humaines-Université Nationale de Hochiminh-ville.

Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đã cùng phối hợp với Đại sứ quán Bỉ tham gia "Ngày hội Giáo dục châu Âu 2017" tại Việt Nam. Sự kiện do Phái đoàn Liên minh châu Âu cùng phối hợp với Đại sứ quán các nước thành viên Liên minh châu Âu tổ chức. Nhiều sinh viên Việt Nam (khoảng 400 em) đã thăm gian triển lãm du học của Bỉ/W-B tại Đại học Quốc gia Hà Nội và trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn-Đại học Quốc gia TP. HCM.

## WALLONIE-BRUXELLES EUNIC / VIETNAM

### La Délégation générale Wallonie-Bruxelles au Vietnam participe à la Journée des Langues européennes 2017

Le 21 octobre, a eu lieu à l'Institut Goethe, dans le cadre d'EUNIC Vietnam (Réseau des Instituts culturels de l'Union européenne), la «Journée des Langues européennes» (7ème édition). Le but de cette activité est de promouvoir la diversité linguistique européenne.

Outre la Délégation générale Wallonie-Bruxelles au Vietnam (DGWB), plusieurs Instituts culturels et Ambassades européennes ont participé à cet événement, dont l'Institut Goethe, le British Council, l'Institut Cervantès, l'Institut Français de Hanoi-L'Espace et l'Ambassade d'Italie.

La DGWB a souhaité participer à la conférence intitulée «L'internationalisation: Challenges et Opportunités pour les écoles au Vietnam», organisée dans ce cadre, en invitant Mme Nguyen Thi Cuc Phuong, Vice-Rectrice de l'Université de Hanoi, à présenter une intervention très originale sur le thème de l'internationalisation au sein de son Université. Le "Festival des langues européennes" s'est déroulé autour des langues européennes

suivantes: français, anglais, allemand, italien et espagnol. Les classes de français ainsi que l'activité «Speak dating», ont été assurées par Mme Céline Mariage, lectrice de Wallonie-Bruxelles International et par M.Nguyen Khac Tu, professeur de l'Université de Hanoi. De nombreux participants ont eu l'occasion de recevoir quelques cadeaux d'encouragement de Wallonie-Bruxelles, y compris des ouvrages littéraires. Une journée éducative, durant laquelle le public a pu découvrir non seulement la diversité linguistique mais aussi la diversité culturelle européenne.

### Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam tham gia Ngày Ngôn ngữ châu Âu 2017

Sáng ngày 21 tháng 10 năm 2017, tại Viện Goethe Hà Nội, «Ngày Ngôn ngữ Châu Âu» lần thứ 7 đã được tổ chức, trong khuôn khổ các hoạt động của EUNIC Việt Nam (Mạng lưới các Cơ quan Văn hóa của Châu Âu) với mục đích quảng bá sự đa dạng ngôn ngữ của châu Âu.

Ngoài Phái đoàn Wallonie-Bruxelles (W-B), nhiều Trung tâm Văn hóa và Đại sứ quán châu Âu cũng tham gia sự kiện này, như Viện Goethe, Hội đồng Anh, Trung tâm Cervantès, Trung tâm Văn hóa Pháp tại Hà Nội-L'Espace, Đại sứ quán Italia.

Phái đoàn W-B đã tham gia Hội thảo về "Quốc tế hóa - thách thức và cơ hội cho các trường học ở Việt Nam", được tổ chức trong khuôn khổ sự kiện này. Bà Nguyễn Thị Cúc Phương, Phó Hiệu trưởng trường Đại học Hà Nội, đã thay mặt Wallonie-Bruxelles, phát biểu tại Hội thảo này. "Ngày hội Ngôn ngữ" cũng được tổ chức vào buổi chiều với việc giảng dạy các ngôn ngữ châu Âu tại các lớp học: tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Italia và tiếng Tây Ban Nha. Các lớp học tiếng Pháp của Wallonie-Bruxelles cũng như hoạt động «Speak dating» do giảng viên Céline Mariage (Wallonie-Bruxelles International) và giảng viên Nguyễn Khắc Tú (Khoa Pháp, trường Đại học Hà Nội) hướng dẫn, đã gặt hái nhiều thành công. Rất đông học viên vui mừng nhận được quà tặng của Phái đoàn W-B trong dịp này, trong đó có tác phẩm của các nhà văn Bỉ nổi tiếng của Wallonie-Bruxelles...

Một Ngày hội ngôn ngữ tuyệt vời, nơi công chúng được khám phá không chỉ sự đa dạng về ngôn ngữ mà còn cả sự đa dạng văn hóa của châu Âu.



# PATRIMOINE

## 2018 - Année du Patrimoine partagé

L'Année 2018 est proclamée "Année européenne du patrimoine culturel" par décision du Parlement européen et du Conseil de l'Union européenne. Le patrimoine culturel englobe des ressources héritées du passé sous des formes et des aspects divers. Il comprend les monuments, les sites, les traditions, les savoirs transmis et les expressions de la créativité humaine, ainsi que les collections conservées et gérées par les musées, les bibliothèques et les archives. Cette thématique a été retenue par la Délégation générale Wallonie- Bruxelles au Vietnam. Plusieurs actions seront menées durant toute l'année 2018 afin de mettre en valeur et de partager plusieurs fleurons de notre Patrimoine tant wallon que bruxellois.

## 2018 - Năm Di sản cùng chia sẻ

Năm 2018 được tuyên bố là «Năm Di sản Văn hóa châu Âu», theo quyết định của Nghị viện châu Âu và Hội đồng Liên minh châu Âu. Di sản văn hóa bao gồm các tài sản được kế thừa từ các thế hệ trước, dưới các hình thức khác nhau. Di sản bao gồm các di tích, cảnh quan, truyền thống, kiến thức được truyền lại và các sản phẩm sáng tạo của con người, cũng như các bộ sưu tập được bảo tàng, thư viện và kho lưu trữ bảo quản và quản lý. Quyết định này là sợi chỉ đỏ xuyên suốt chương trình của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam. Nhiều hoạt động sẽ được thực hiện trong năm 2018 để tôn vinh và chia sẻ nhiều thế mạnh trong kho tàng Di sản của Wallonie-Bruxelles.

## Littérature/Văn học

### Année Georges Simenon

En prélude à l'«Année Georges Simenon», Wallonie-Bruxelles International a invité l'écrivain Nicolas Ancion à Hanoi, pour donner une conférence sur cet auteur belge francophone de Simenon et sur la tendance des auteurs de son époque. Cette activité était organisée en collaboration avec la Compagnie de la Culture et de la Communication Nha Nam, à l'occasion de la réédition du livre de Georges Simenon «*Le train*» en vietnamien. L'écrivain Nicolas Ancion a également échangé avec les étudiants de l'Université de Hanoi, sur l'écriture théâtrale et la mise en scène à partir de son livre «*La cravate de Simenon*», avec le concours de la lectrice de Wallonie-Bruxelles, Mme Céline Mariage. L'écrivain Georges Simenon (1903-1989), né à Liège, est connu pour l'abondance et le succès de ses romans policiers dont les «*Maigret*». Avec 193 romans, 158 nouvelles, plusieurs œuvres autobiographiques, c'est l'auteur belge le plus lu dans le monde et l'auteur de langue française le plus traduit au cours du 20ème siècle. Nicolas Ancion, né à Liège en 1971, apprécié tant pour la qualité de son œuvre littéraire (romans, nouvelles, pièces de théâtre, critiques...) que pour ses qualités de pédagogue, a reçu plusieurs récompenses prestigieuses telles que le «*Prix International Jeunes Auteurs*», le «*Prix Rossel des jeunes*» et d'autres prix en Belgique et à l'étranger.

### Năm Georges Simenon

Để chuẩn bị cho «Năm Georges Simenon», Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles đã mời nhà văn Nicolas Ancion tới Hà Nội, để chủ trì một buổi tọa đàm về nhà văn người Bỉ nói tiếng Pháp Simenon và về xu hướng của các tác giả thuộc thời kỳ của ông. Hoạt động này được tổ chức với sự phối hợp của Công ty Cổ phần Văn hóa và Truyền thông Nhã Nam, nhân dịp tái bản tiếng Việt cuốn «*Chuyến tàu định mệnh*» của nhà văn Simenon. Nhà văn Nicolas Ancion cũng hướng dẫn các bạn sinh viên trường Đại học Hà Nội về việc viết kịch bản và dàn dựng vở kịch từ cuốn sách «*Chiếc cà vạt của Simenon*» của anh, với sự hỗ trợ của cô Céline Mariage, chuyên gia Wallonie-Bruxelles.

Nhà văn Georges Simenon (1903-1989), sinh tại Liège, rất nổi tiếng với sức viết đáng nể và các tác phẩm trinh thám, trong đó có những cuốn về thám tử Maigret. Với 193 tiểu thuyết, 158 truyện ngắn, nhiều tự truyện, Simenon là tác giả người Bỉ được đọc nhiều nhất trên thế giới và là tác giả Pháp ngữ được dịch nhiều nhất trong thế kỷ 20. Nicolas Ancion, cũng sinh tại Liège vào năm 1971, được đánh giá cao về khả năng sáng tác văn học (tiểu thuyết, truyện ngắn, kịch, bài phê bình...) cũng như khả năng sư phạm. Anh đã nhận được nhiều giải thưởng danh giá như «*Giải thưởng Quốc tế dành cho Tác giả trẻ*», «*Giải Rossel của giới trẻ*» và nhiều giải thưởng khác tại Bỉ và nước ngoài.



## Archéologie/Khảo cổ

### Hợp tác bảo tồn với chuyên gia Bỉ tại khu di tích Hoàng thành Thăng Long

Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long - Hà Nội



**K**hu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội được UNESCO công nhận là di sản thế giới vào năm 2010. Nhưng trước đó, từ năm 2004, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (VASS) vừa tiến hành nghiên cứu di tích vừa thực hiện các biện pháp bảo quản phòng ngừa. Tuy nhiên, do diện tích lớn, lại nằm giữa khu đô thị trong điều kiện thời tiết nóng ẩm, mưa nhiều của vùng nhiệt đới nên công tác nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị đang phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức.

Năm 2010, phía Bỉ đã bắt đầu hợp tác với Việt Nam thông qua cầu nối và hỗ trợ tài chính của Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles (WBI), Cơ quan Chính quyền Công của Vùng Wallonie, Sở Khảo cổ và các đối tác Việt Nam đã thiết lập mối quan hệ hợp tác với tên gọi “Bảo tồn và phát huy di sản tại khu khai quật khảo cổ Hoàng thành Thăng Long” hay là dự án B1 kéo dài trong 3 năm (2010-2012).

Có thể nói, các chuyên gia Bỉ là những người có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng trong việc giải quyết các vấn đề về bảo tồn di tích khảo cổ học tại các di sản như Archéoforum de Liège, Quảng trường Emile Dupont và bảo tàng, bảo quản di vật, phát huy giá trị như Bảo tàng tiền sử Pre’histo Museum. Khi tiếp xúc với khu Hoàng thành Thăng Long, các nhà

nghiên cứu và bảo tồn đều cho rằng: để bảo tồn di tích khảo cổ học nhất thiết phải có hiểu biết sâu rộng về môi trường tự nhiên của khu vực này. Chính vì vậy, công việc đầu tiên phía Bỉ thực hiện là lắp đặt các thiết bị quan trắc, đo thông số về môi trường, địa chất và đặc biệt là địa chất thủy văn như độ nứt nẻ của đất, mực nước ngầm, độ ẩm đất và không khí, nhiệt độ... Phía Bỉ có thể hỗ trợ tại hiện trường hay tại văn phòng của họ để tư vấn về thiết bị, lấy số liệu, phân tích số liệu đồng thời đào tạo những người sử dụng các số liệu đó.

Thông qua dự án, hai bên đặt mục tiêu đưa ra các điều kiện môi trường hợp lý để bảo tồn khu di tích một cách lâu dài và bền vững.

Ông Jean-Marc Leotard, một trong những chuyên gia bảo tồn hàng đầu của Bỉ, tham gia dự án nhấn mạnh: đây là khu di tích có giá trị lịch sử rất lớn, với lịch sử hàng nghìn năm tuổi, kiến trúc, hiện vật... Công tác bảo tồn, đặc biệt là bảo tồn ngoài trời đều gặp khó khăn, không chỉ riêng ở Việt Nam mà tại các nước khác trên thế giới.

Tháng 8/2016, ông trở lại di tích Hoàng thành Thăng Long với sự nhiệt huyết và tình yêu đối với di sản.

Mỗi sáng, ông đều họp trao đổi thông tin với các cán bộ của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long – Hà Nội. Sau khi phổ

biến các kiến thức về bảo tồn, cách sử dụng các thiết bị mới đưa sang Việt Nam, ông lại ra ngoài hiện trường thực hành tại khu di tích cùng với các cán bộ của Trung tâm.

Để công tác bảo tồn có hiệu quả, ngoài hạn chế những tác động từ môi trường với các thiết bị hiện đại thì công tác đào tạo chuyên môn cho các cán bộ bảo tồn là vô cùng cần thiết và quan trọng. Những người làm việc tại đây không chỉ biết sử dụng các thiết bị công nghệ mà còn biết phân tích các dữ liệu, thông số để có thể sử dụng ngay khi có vấn đề. Đào tạo chuyên môn cho phía Việt Nam đang được các chuyên gia Bỉ đặt lên hàng đầu trong dự án hợp tác này.

Ngày 24/6/2016, tại Hà Nội, Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung và bà Anne Lange – Trưởng Đại diện các Chính phủ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp và Vùng Wallonie đã nhất trí chủ trương tăng cường hợp tác hữu nghị giữa Wallonie-Bruxelles với TP. Hà Nội. Chủ tịch giao nhiệm vụ cho Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long – Hà Nội tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác về lĩnh vực di sản văn hóa với Vùng, chia sẻ và học tập kinh nghiệm của phía bạn về khảo cổ học, bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Nhận lời mời từ phía Cơ quan Khảo cổ học Vùng Wallonie và Sở Khảo cổ học Liège, từ ngày 10/9-16/9/2017, đoàn cán bộ Trung tâm gồm 03 người do ông Phan Duy Thắng - Phó Giám đốc Trung tâm làm trưởng đoàn đã có chương trình làm việc tại Bỉ. Đoàn đã nhận được sự tiếp đón nồng hậu của Cơ quan Khảo cổ học Vùng Wallonie và Sở Khảo cổ học Liège.

Đây là tín hiệu đáng mừng vì công tác bảo tồn tại khu di sản đang cần những kế hoạch và giải pháp lâu dài. Từ nay đến năm 2020, phía Bỉ dự kiến tiếp tục hợp tác, trong đó sẽ tài trợ những chuyến công tác, những suất học bổng và thực tập nghề cho cán bộ của khu di sản.

# AU JOUR LE JOUR... AU JOUR LE JOUR...

**Dans le cadre du programme de coopération entre Wallonie - Bruxelles et le Vietnam, période 2016-2018, bon nombre d'experts belges de Wallonie-Bruxelles (W-B) ont effectué des missions au Vietnam pour mener à bien les différents projets avec les partenaires vietnamiens. Cette rubrique «Au jour le jour» présente les missions et visites de juillet à décembre 2017.**

**24-28/7:** Mission de M. Christian Lanoye (ancien formateur du Bureau d'Ingénierie de l'Éducation et de la Formation - BIEF) et Mme Fabienne Vranck (Directrice du Centre d'enseignement



supérieur de Promotion sociale - CPSI), pour animer un stage d'été à Da Nang, dans le cadre de l'École d'été francophone régionale 2017 à Da Nang.

**03/8:** Participation de la Délégation générale Wallonie-Bruxelles (DGWB) au Vietnam, à la réunion de partage des résultats du 5<sup>e</sup> tour d'évaluation en 2016, du Groupe des Partenaires Internationaux de la Santé (IHP+) et la mise en place des activités futures, qui s'est déroulée à Hanoi.

**04-05/8:** Participation de la DGWB au Vietnam, au colloque intitulé «Programme d'éducation des patients atteints de diabète et d'hypertension,



sur le suivi et le contrôle», à l'Université de Pharmacie de Hanoi, dans le cadre du projet 9C intitulé *Renforcement de la capacité des enseignants et des pharmaciens - formateurs en pratique pharmaceutique de première ligne*. Mme Olivia

Cornia et M. Benoit Pétré, experts au Département des Sciences de la Santé Publique, Nutrition, Environnement et Santé de l'Université de Liège (Quartier Hôpital), ont effectué une mission au Vietnam du 3 au 8 août 2017, afin d'animer ce séminaire, en présence des collègues de l'Université de Pharmacie de Hanoi, et d'invités venant des Universités de Médecine et de Pharmacie de Can Tho, Thai Nguyen, Thai Binh, Hai Phong, et de plusieurs hôpitaux et pharmacies installées à Hanoi.

**07-18/8:** Mission du Prof. Dr. Pham Hong Viet, Directeur du KATEFOS-Centre de Recherche de la Technologie environnementale et du Développement durable - Université des Sciences naturelles - Université Nationale de Hanoi, à l'Université de Liège en Belgique, dans le cadre du projet 15 intitulé *Détermination du potentiel de valorisation énergétique d'effluents liquides et solides à partir de mesure in-situ*. La mission avait pour principal objectif de contribuer à la mise en place de concepts de développement durable, en aidant à identifier les effluents les plus propices à une valo-



risation énergétique sous forme de biogaz, ou d'électricité verte.

**15/8:** Soutien de la DGWB au Vietnam au "Concours de chanson francophone 2017" organisé par le Département de Français - Université de Langues et d'Études internationales - Université Nationale du Vietnam, en collaboration avec la Voix du Vietnam.



**08-11/9:** A l'initiative de la DGWB, 2<sup>e</sup>me décentralisation du Festival international du Film d'Amour de Mons, au Studio national du Film documentaire et scientifique à Hanoi. Suite aux succès de ces deux premières éditions (2016 et 2017), le Studio national, la DGWB au Vietnam, et FIFA Mons souhaitent rééditer cette activité en 2018.

**09-17/9:** Mission en Wallonie d'une délégation du Centre de Conservation du Patrimoine de Thang Long - Hanoi, composée de M. Phan Duy Thang, Directeur adjoint du Centre, de M. Do Duc Tue du Département de Recherche et de Collection des objets archéologiques et de Mme Nguyen Thi Hong du Bureau d'Administration. Les membres de la délégation ont travaillé avec les experts du Service Archéologie de Liège sur les problématiques de conservation et d'intégration des vestiges archéologiques en milieu urbain. Ils ont également effectué des visites de terrain à Liège et à Namur.

Suite à ces échanges fructueux, Mme Annick Fourmeaux, Directrice générale du Service Public de Wallonie, espère élaborer un nouveau projet de collaboration entre son Institution et la Ville de Hanoi.

**26/9:** Réunion fructueuse au Ministère du Plan et de l'Investissement (MPI), présidée par M. Cao Manh Cuong, Directeur-adjoint du Département des Relations économiques extérieures-MPI et la Déléguée générale WB au Vietnam, en



présence de 25 représentants de différents Ministères vietnamiens, ainsi que de Mmes Vu Thi Thuy Duong, Do Kim Oanh et Le Tuyet Nhung de la DGWB. Cette séance de travail portait sur l'évaluation des projets du programme de coopération entre Wallonie-Bruxelles et le Vietnam, dans le cadre de la 9<sup>e</sup>me Commission Mixte Permanente pour la période 2016-2018.

# AU JOUR LE JOUR... AU JOUR LE JOUR...

**27/9:** A l'occasion des Fêtes officielles de la Fédération Wallonie-Bruxelles et de la Wallonie, la Déléguée générale W-B au Vietnam a reçu quelques 200



invités. Mme Nguyen Thuy Anh, Membre du Comité central du Parti, Présidente de la Commission des Affaires sociales de l'Assemblée Nationale de la République Socialiste du Vietnam, Présidente de la Section vietnamienne à l'Assemblée Parlementaire de la Francophonie, M. Phan Thanh Binh, Membre du Comité central du Parti, Président de la Commission de la Culture, de l'Éducation, de la Jeunesse, de l'Adolescence et des Enfants de l'Assemblée Nationale de la République Socialiste du Vietnam, M. Nguyen Minh Vu, Assistant du Ministre des Affaires étrangères (rang Vice-Ministre), Directeur général du Département Consulaire-Ministère des Affaires étrangères du Vietnam, M. Le Quan, Vice-Ministre du Travail, des Invalides et des Affaires Sociales du Vietnam, ont rehaussé cette cérémonie de leur présence. De nombreux ambassadeurs et représentants du corps diplomatique ainsi que de très nombreux partenaires ont également participé à cette soirée festive et culturelle. Les artistes de l'Académie Nationale de Musique du Vietnam, partenaires de la DGWB, ont présenté un concert de musique traditionnelle du Vietnam à cette occasion.

**28/9:** La DGWB a participé à la Finale du concours «Start-up! L'esprit entrepreneurial», organisée par l'École supérieure de Commerce extérieur de Hanoi, en partenariat avec l'Agence universitaire de la Francophonie (AUF). Ce premier concours de start-up, organisé pour les jeunes francophones de moins de 30 ans, venant du Cambodge, du Laos, de la Thaïlande et du Vietnam, visait à créer des relations entre le monde académique et le monde socio-économique, et à faire émerger des

idées d'entreprises innovantes. L'événement a eu lieu dans l'amphithéâtre de l'École supérieure de Commerce extérieur de Hanoi, avec quatre équipes en lice, trois vietnamiennes (TrueStack, Verdoyant, Beestro) et une cambodgienne (Cdev Start-Up).

**1-12/10:** Mission en Wallonie et à Bruxelles de Mme Pham Thi Thanh Huyen, Doyenne du Département de français de l'Académie Diplomatique du Vietnam, dans le cadre du projet 8 intitulé *Formation aux techniques professionnelles de la diplomatie*, en partenariat avec l'Université de Mons. A l'occasion de cette mission, Mme Huyen a rencontré les responsables de plusieurs autres Universités francophones belges en vue d'élargir le partenariat dans les années à venir.



**14/10:** M. Le Anh Tuan, Directeur adjoint de l'Institut National de Recherche sur la Culture et les Arts du Vietnam (VICAS) - Antenne de Hué, M. Thang Long, expert du VICAS Hué, et M. Dang Dinh Hai, chargé des relations internationales du Festival des Arts de Hué, ont accompagné la Déléguée générale W-B au Vietnam pour visiter le village de poterie de Phuoc Tich de la Province de Thua Thien Hué, dans le cadre du projet de coopération bilatérale sur la *Préservation et promotion du patrimoine villageois pour le développement touristique : étude pilote mise en œuvre au village de poterie ancienne de Phuoc Tich*, entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles. Les partenaires de ce projet ont participé à la restauration de la maison traditionnelle en bois "Ruong".

**1-15/10:** Mission en Fédération Wallonie-Bruxelles du Dr. Le Van Hao, professeur associé, Vice-directeur, du Dr. Do Ngoc Khanh, responsable du Département de Psychologie clinique de l'Institut de Psychologie de l'Académie des Sciences sociales du Vietnam et de Mme Duong Thi Xuan, psychologue à l'Hôpital National de Pédiatrie. Cette mission, fait suite aux rencontres au Vietnam qui ont

eu lieu entre les Profs. Fabienne Deschoenmaecker, Chef du Département de Psychologie, Delphine Jamsin, responsable de l'Unité psychologie et Mme Soumia Kharbouch, Maître-Assistante de l'Institut Libre de Marie-Haps – Haute Ecole Léonard de Vinci. Ce projet de coopération est mené en partenariat avec l'Institut Libre de Marie-Haps – Haute Ecole Léonard de Vinci (ILMH) dans le cadre du projet 9E intitulé *Introduction de la pratique de la supervision pour les psychologues et professionnels de la santé mentale*.

**19/10:** La DGWB au Vietnam a apporté son soutien à la revue nationale, éditée en langue française: "Le Courrier du Vietnam", dans le cadre du concours «Jeunes reporters francophones Vietnam 2017», en octroyant le 3ème Prix de ce concours d'une valeur de 5 millions de dongs ainsi qu'un abonnement de trois mois à ce magazine et plusieurs cadeaux d'encouragement. La Déléguée générale W-B faisait partie des membres du jury de ce concours. **6/11:** La DGWB a participé à la cérémonie de remise des Prix de ce concours en octroyant ce 3ème Prix à Mme Le Thi Bao Nhung de Hai Phong pour son article «*Propagation de la culture nationale: peut-on faire confiance aux jeunes?*».



**21/10:** La DGWB au Vietnam, en synergie avec la lectrice Céline Mariage, a participé à la 7ème édition de la Journée des Langues européennes 2017, qui a eu lieu à l'Institut Goethe, dans le cadre d'EUNIC Vietnam. Le but de cette activité est de promouvoir la diversité linguistique européenne ainsi que la diversité culturelle.

**16-21/10:** Mission de formation au Vietnam de la scénariste-comédienne Anne Paulicevich de l'Institut National Supérieur des Arts du Spectacle – Bruxelles (INSAS), destinée aux étudiants de l'Université de Théâtre et de Cinéma de Hanoi (SKDA), dans le cadre du projet 7 *Soutien à la formation aux métiers de*

# AU JOUR LE JOUR... AU JOUR LE JOUR...

*l'audiovisuel*, visant à former des réalisateurs de qualité. La scénariste-comédienne a obtenu plusieurs prix dont le meilleur scénario aux Trophées du Film Francophone 2014 pour "Tango libre" et le meilleur scénario lors des Magritte du Cinéma 2013. **30/10 -14/11**: le scénariste-réalisateur Harry Cleven a animé une formation consacrée à l'écriture du scénario, au langage caméra et à la grammaire cinématographique; **30/11-7/12**: l'expert Rogier Van Eck de l'Institut national supérieur des Arts du Spectacle (INSAS), était en mission de formation à l'Université de Théâtre et de Cinéma de Hanoi (SKDA), pour travailler avec les étudiants de l'Atelier de Théâtre du Département de français de l'Université de Hanoi, sur la narration cinématographique. Lors de ces travaux, M. Rogier Van Eck a également sensibilisé les étudiants à la structure d'un film et aux facteurs permettant de tenir les spectateurs attentifs.

**28/10**: La DGWB a participé au «Salon d'Etudes en Europe 2017» à Hanoi et le **30/10** à Hochiminh-ville, organisé pour la deuxième année consécutive par la Délégation de l'Union européenne au Vietnam. Les visiteurs ont eu l'opportunité de discuter avec d'anciens boursiers vietnamiens ainsi qu'avec des représentants des ambassades, représentations diplomatiques et organisations éducatives de 15 pays membres de l'UE.

**08/11**: Séance officielle d'évaluation à mi-parcours des projets de coopération du programme de travail entre Wallonie-Bruxelles et le Vietnam, dans le cadre de la 9ème Commission Mixte à Permanente pour la période 2016-2018, en présence de M. Cao Manh Cuong, Directeur général adjoint du Département des Relations Economiques extérieures du Ministère du Plan et de l'Investissement, pour la Partie vietnamienne et la Déléguée générale W-B au Vietnam, pour la Partie Wallonie- Bruxelles Inter-



national, accompagnée de Mme Solange De Harlez, Chef du Service Asie du Sud-

Est-Direction de la coopération-Wallonie-Bruxelles International (WBI) et de Mme Zohra Bouazza, Attachée principale du Service Asie du Sud-Est-WBI. Plusieurs rencontres ont été organisées durant la mission de ces responsables de Wallonie-Bruxelles tant avec les Autorités du Ministère du Plan et de l'Investissement, qu'avec les responsables de plusieurs Ministères, Universités et Instituts de recherche. Cette mission s'est déroulée du 3 au 15 novembre 2017.

**09-10/11**: Congrès intitulé «*le Développement de la Médecine de Famille au Vietnam - Optimisation du travail d'équipe dans les soins de 1ère ligne*», co-organisé à Hai Phong par l'Université de Médecine et de Pharmacie de Hai Phong, l'Université de Liège et Wallonie-Bruxelles International (WBI). Plusieurs universités de Médecine et hôpitaux vietnamiens et étrangers ont pris part à ces travaux présidés par le Vice-Ministre de la Santé du Vietnam, M. Pham Le Tuan. Mmes Solange de Harlez et Zohra Bouazza, ainsi que la Déléguée générale W-B au Vietnam, ont activement participé à ces rencontres. Notons que Wallonie-Bruxelles et le Vietnam sou-



tiennent 6 projets de coopération dans le domaine de la Médecine de Famille, couvrant différents secteurs de soins de 1ère ligne tels que les soins infirmiers de famille, la kinésithérapie, la psychologie, la pharmacie...

**11-12/11**: Colloque sur "les Applications de la Médecine fondée sur les preuves dans les soins de 1ère ligne", co-organisé par l'Université de Pharmacie de Hanoi et l'Université de Liège (ULg), dans le cadre du projet 9C *Renforcement de la capacité des enseignants et des pharmaciens - formateurs en pratique pharmaceutique de première ligne*. Cette rencontre s'inscrivait dans une série de 6 séminaires financés par WBI, dans le cadre de la coopération entre



Wallonie-Bruxelles et le Vietnam. Mme Paulus Géraldine et M. Thierry Van Hees du Service de Pharmacie Clinique de l'ULg ont activement participé à ce colloque.

**13/11**: Rencontre avec M. Vu Anh Quang, Directeur du Département des Organisations Internationales - Minis-



tère des Affaires étrangères du Vietnam et futur Ambassadeur du Vietnam en Belgique dès 2018.

**14/11**: Visite de l'Atelier de technologie de fermentation et de développement à l'échelle industrielle des bioproduits de l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie (IMBT) – Campus Hoa Lac – Université Nationale de Hanoi (UNH), à l'invitation de M. Duong Van Hop, Directeur de l'IMBT - UNH, en présence de M. Philippe Thonart, Artechno SA, prof. émérite, Gembloux Agro Bio Tech, Université de Liège (ULg) et de la Déléguée générale W-B au Vietnam.

Cette visite s'est réalisée dans le cadre du suivi de projets de coopération menés depuis 2007, entre l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie - UNH et l'Unité de Bio-industrie, Faculté de Agro-Biotechnologie de Gembloux, ULg. Les recherches concernent principalement le volet pharmaceutique, les biopesticides pour l'environnement et l'alimentation pour l'élevage.

Ces projets interuniversitaires, à caractère Win/Win, ont permis de former des chercheurs dans ces domaines de pointe (docteurs) et la création de spin-off, en vue de

# AU JOUR LE JOUR... AU JOUR LE JOUR...

l'exploitation du résultat de ces recherches à l'échelle industrielle. L'impact de ces projets est pertinent et positif pour tant pour l'environnement, le développement durable, la santé que pour la création d'emplois, l'industrie et le commerce.

**16/11:** Participation de la DGWB au Vietnam au Colloque international «Vingt ans depuis le VII<sup>e</sup> Sommet de la Francophonie au Vietnam (1997-2017): Regards rétrospectifs et prospectifs», à la Maison des Hôtes du Gouvernement, à Hanoi. Ce Colloque était co-organisé par l'Académie Diplomatique du Vietnam et l'Organisation Internationale de la Francophonie.

**18/11:** Participation de la DGWB au Vietnam à la célébration du 50<sup>e</sup> anniversaire du Département de français de l'Université de Hanoi. A l'occasion de cette cérémonie, l'atelier de Théâtre des étudiants de ce Département, animé par Mme Céline Mariage, lectrice de Wallonie-Bruxelles International, a présenté un «sketch» adapté de «La cravate de Simenon», une œuvre de l'écrivain francophone belge Nicolas Ancion.

**23/11:** En prélude à l'«Année Georges Simenon» au Vietnam, la DGWB, en collaboration avec la Compagnie de la Culture et de la Communication Nha Nam, a organisé à Manzi Art Space, Hanoi, un séminaire consacré à cet auteur francophone belge. Ce séminaire était animé par l'écrivain Nicolas Ancion. A l'occasion de cet événement, la Maison Nha Nam a réédité l'œuvre «Le train» de G. Simenon, en vietnamien.

**24-26/11:** Dans le cadre du Festival des musiques européennes au Vietnam 2017, la Fédération Wallonie-Bruxelles a présenté au public vietnamien deux concerts de jazz du «Quintet Inattendu-Penchant immobile/Chute infinie», le 24 novembre à Hanoi et le 26 novembre à Hochiminh-ville.

**27/11:** Participation de la DGWB au Vietnam, à la réunion thématique portant sur «La pollution de l'air et la santé» du Groupe des Partenaires Internationaux de la Santé à Hanoi.

**27/11:** Séance de travail constructive, lors de la réunion à l'Université des Beaux-arts de Hochiminh-ville, entre le



Dr. Truong Phi Duc, Recteur de l'Université, le Dr. Nguyen Van Minh Vice - Recteur et la Déléguée générale W-B au Vietnam, accompagnée de Mme Do Kim Oanh, Assistante culturelle. La réunion portait sur la collaboration entre cette Université et l'asbl TRANSITSCAPE, dans le cadre du projet «La Centrifugeuse», initié en 2016.

**07/12:** Participation de la DGWB au Vietnam, à la réunion du Groupe des Partenaires Internationaux de la Santé, à Hanoi, portant sur la promulgation et le contenu principal de deux Résolutions importantes dans le domaine de la Santé. Il s'agit de la Résolution N° 20-NQ/TW sur le renforcement de la protection des soins et de l'amélioration de la Santé du peuple vietnamien et de la Résolution N° 21-NQ/TW sur le renforcement de la population du Vietnam, dans le nouveau contexte. Les résultats de la 7<sup>e</sup> Rencontre de haut niveau sur la Santé et l'Economie des pays d'Asie - Pacifique dans le cadre des activités de l'APEC, ont également été présentés lors de cette réunion.



**04-11/12:** M. José De Groef, maître assistant à Louvain School of Translation and Interpreting (LSTI) de l'Université Catholique de Louvain (UCL), a effectué une mission d'enseignement à Hanoi, dans le cadre du projet 2 intitulé *Master en traduction-interprétation français-vietnamien*. Les cours portant sur «NPST 5312- Supports techniques en Traduction/Interprétation», s'adressaient aux étudiants de la première promotion du

Master en traduction-interprétation français-vietnamien, ainsi qu'aux enseignants d'autres Départements de langue étrangère de l'Université de Hanoi.



Toujours dans le cadre de ce projet, **18-22/12:** M. M. Graux, PhD, enseignant au Département de Traduction et Interprétation (ISTI-Cooremans) - Faculté de Lettres, Traduction et Communication de l'Université Libre de Bruxelles (ULB), a effectué une mission d'enseignement à Hanoi. Les cours portaient sur les «Théories de traduction et méthodologie de recherche en traductologie».



**8-22/12:** Le Dr. Nguyen Lai Thanh, Directeur du Laboratoire de Biotechnologie des Cellules Animales et Mme Nguyen Minh Thao, chercheur à l'Université des Sciences de l'Université Nationale de Hanoi, ont effectué une mission de courte durée en Belgique, en partenariat avec le Centre GIGA de l'Université de Liège dans le cadre du projet 10 *Test d'additifs alimentaires et de propriétés biologiques sur des êtres cellulaires et sur les poissons zèbres*.



# AU JOUR LE JOUR... AU JOUR LE JOUR...

**10-17/12:** Mme Mylène Laurant, Attachée principale aux Relations internationales et suivi des directives européennes du Service Public Francophone Bruxellois - Commission Communautaire Francophone de la Région de Bruxelles-Capitale (COCOF) et M. Pierre Drielsma, Médecin généraliste - Fédération des Maisons



Médicales de Bruxelles, ont effectué une mission d'échanges à l'Université de Médecine Pham Ngoc Thach et au Centre Polyclinique, dans le cadre du projet 9F intitulé *Appui à la création d'un réseau de services de proximité visant à améliorer l'accès aux soins de santé primaire*.

**11-18/12:** Mme Silvia Lucchini, Docteur à l'UCL, a effectué une mission de courte durée, à l'Université de Hanoi, dans le cadre du projet 3 intitulé *Master et doctorat conjoints langues et littératures romanes-français langue étrangère/études francophones*. Sa mission avait pour objectif de donner cours aux étudiants de ce Master, de co-diriger les travaux des étudiants de doctorat de ce programme et de réaliser des échanges avec le partenaire vietnamien sur les actions qui seront menées à partir de 2018.

Dans le cadre de sa mission, Mme Lucchini a également participé à la cérémonie de remise de diplômes aux nouveaux Masters de ce programme conjoint UH-UCL. Après 12 ans de collaboration et de travail commun avec les professeurs et étudiants de l'Université de Hanoi, le 13 décembre 2017, le Prof. Dr. Nguyen Dinh Luan, Recteur de l'Université de



Hanoi a adressé un "Témoignage de remerciement" à Mme Silvia Lucchini, Responsable académique du Master et du Doctorat conjoints UH-UCL, pour ses nombreuses contributions dans le cadre de la coopération inter-universitaire. Toutes nos félicitations au Docteur Silvia Lucchini!

**11-18/12:** Mme Catherine Julva, enseignante de français des «Relations internationales» de l'Université de Mons, a effectué une mission d'enseignement au



Vietnam, en partenariat avec l'Académie Diplomatique du Vietnam, dans le cadre du projet 8 intitulé *Formation aux techniques professionnelles de la diplomatie*. Ce programme est soutenu par Wallonie-Bruxelles International depuis 1998. A l'occasion de cette mission, Mme Julva a également donné une conférence sur les particularismes culturels et institutionnels de la Belgique aux étudiants du Département de français de l'Université de Langues et d'Etudes Internationales – Université Nationale de Hanoi.

**12-15/12:** M. Gunther Vranken, expert du Département des Relations Internationales de l'Ecole de Gestion – Université de Liège, a effectué une mission de coordination au Vietnam, dans le cadre du Projet 4 intitulé *Master exécutif en management industriel*.



Dans le cadre de sa mission, M. Vranken a également participé à la séance de remise de diplômes aux nouveaux Masters de la 5<sup>e</sup> et de la 6<sup>e</sup> promotion de ce programme.

*Dans le cadre du programme de coopération entre Wallonie - Bruxelles et le Vietnam, période 2016-2018, plusieurs bourses d'études en Fédération Wallonie-Bruxelles ont été octroyées aux partenaires vietnamiens. Cette rubrique «Au jour le jour» vous présente les bourses/stages octroyés durant ce 2<sup>ème</sup> semestre 2017.*

**1/9/2017-31/1/2018:** Mme Pham Quynh Tho, étudiante du programme Master conjoint en Gestion industrielle de l'Université de Génie Civil, a bénéficié d'une bourse complémentaire de 5 mois, de septembre 2017 à janvier 2018, afin d'effectuer des recherches pour la finalisation de son Master en ingénierie de gestion, à HEC-ULg, dans le cadre du Projet 4 intitulé *Master exécutif en management industriel*.

**15/9-15/12:** M. Le Viet Hung, enseignant du Département de français de l'Université de Hanoi, Mme Phan Dinh Ngoc Chau, enseignante du Département de français de l'Université des Langues étrangères - Université de Hué et M. Nguyen Thuc Thanh Tin, enseignant du Département de français de l'Université de Pédagogie de Hochiminh-ville, ont bénéficié d'une bourse de 3 mois de stage, sous la direction de Mme A. Diekmann, Directrice du programme de Master en Sciences et Gestion du Tourisme (LIToTES) – IGEAT – ULB, et de Mme Nathalie Lambert, Prof. à l'ULB, Directrice de la Catégorie Economique – Haute Ecole de Lucia de Brouckère, dans le cadre du projet 18 intitulé *Renforcement des compétences linguistiques dans le domaine du tourisme (durable)*.

**15/9:** Mmes Pham Phuong Thao, Dinh Mai Trang, Ha Dam Luong Tra et Dinh Thi Thuy Linh, étudiantes du programme de Master conjoint en Langues et littératures romanes-Français langues étrangères, à l'Université de Hanoi, ont bénéficié d'une bourse de 10 mois à partir du





# AU JOUR LE JOUR... AU JOUR LE JOUR...

15 septembre 2017, afin d'effectuer une formation de Master en 2<sup>ème</sup> année en Langues et littératures romanes, sous la direction du Prof. Silvia Lucchini de l'UCL, dans le cadre du projet 3 intitulé *Master et doctorat conjoints langues et littératures romanes-Français langues étrangères/études francophones*.

**20/9:** Mme Pham Thi Phuong Thuy, experte du Département d'Études sur les Politiques maritimes - Comité National des Frontières - Ministère des



Affaires étrangères, a bénéficié d'une bourse de 6 mois, à partir du 20 septembre 2017, afin d'effectuer des recherches en Droit public international, sous la direction du Prof. Pierre Klein, Directeur-adjoint du Centre de Droit international à l'Université Libre de Bruxelles (ULB), dans le cadre du projet 6B intitulé *Coopération dans le domaine des affaires frontalières et territoriales en matière de Droit de la Mer*.

**20/10:** Deux enseignants de l'Université d'Économie de l'Université de Da Nang, MM. Bui Trung Hiep et Ngo Quang My ont bénéficié d'une bourse doctorale de WBI de 3 mois en Belgique, à partir du 20 octobre 2017, dans le cadre du projet 16 intitulé *Centre régional de recherche et de développement en Logistique et en Clustering*, entre l'Université d'Économie de l'Université de Da Nang et l'Université de Liège, reconnue pour son expertise dans le domaine de la Logistique.

**16/10/2017-16/01/2018:** Mme Nguyen Thu Phuong, chercheur à l'Institut de la Technologie Tropicale - Académie des



Sciences et des Technologies du Vietnam, a bénéficié d'une bourse d'études de 3 mois à partir du 16 octobre 2017, sous la direction du Prof. Claudine Buess-Herman, de l'Université Libre de Bruxelles, dans le cadre du projet 12 intitulé *Traitement des métaux lourds dans l'eau contaminée par les déchets électriques et électroniques, par des hydroxyapatites, et récupération des métaux par voie électrochimique*.

**1/11-31/12/2017:** M. Dao Duy Minh, enseignant à l'Université d'Économie – Université de Hue, a bénéficié d'une bourse d'études de 2 mois à partir du 1<sup>er</sup> novembre 2017, sous la direction du Prof. Philippe Lebailly, de l'Université de Liège, dans le cadre du projet 5 intitulé *Master en administration et en gestion*. Ses recherches portent sur l'accroissement des capacités d'analyse et de prospection en matière de soutien aux entreprises privées et de l'entrepreneuriat durable, et la promotion des relations de partenariat entre l'université et le monde de l'entreprise.

**7/11:** Mmes Trinh Thi Van Anh et Le Thi Hoang Yen, chercheurs de l'Institut de Microbiologie et de Biotechnologie-Université Nationale de Hanoi, ont bénéficié respectivement d'une bourse de 3 mois et de 2 mois, à partir du 7 novembre 2017, à Université de Liège (ULg), afin d'effectuer des recherches doctorales en Biotechnologie, sous la direction du Prof. Jacques Dommès (Unité de Biologie Moléculaire et de Biotechnologie Végétale, Département de la Vie-ULg), dans le cadre du projet 13 intitulé *Industrialisation de la production d'un biopesticide pour la protection de cultures de légumes au Vietnam*.

**15/11:** Mme Dang Thi Viet Hoa, enseignante de l'Université de Hanoi, a réussi avec succès, l'épreuve publique de dé-



fense de thèse, sous la direction du professeur François Heinderyckx, pour l'obtention du grade académique de Docteur en Information et Communication,

à l'Université Libre de Bruxelles (ULB). Sa thèse de doctorat portait sur: «*Les enjeux éthiques des pratiques de communication promotionnelle de l'offre de formations des universités au Vietnam, une République socialiste en transition vers la marchandisation de l'enseignement supérieur après la chute de l'URSS*».

**28/11:** M. Nguyen Sinh Vien, doctorant en études francophones du Département de la formation post - universitaire de l'Université de Hanoi et Vice-Directeur du Centre de Coopération Internationale de la Ville de Hué - Responsable de la Maison des Savoirs de la Ville de Hué, a bénéficié d'une bourse doctorale de 4 mois à partir du 28 novembre 2017, afin d'effectuer une formation doctorale en cotutelle, sous la direction du Prof. Silvia Lucchini, à l'Université Catholique de Louvain, dans le cadre du projet 3 intitulé *Master et doctorat conjoints en langues et littératures romanes-Français langues étrangères/études francophones*.

Toujours dans le cadre de ce projet, **4/12:** Mme Ha Thi Ngoc Bao, doctorante en études francophones du Département de la formation post - universitaire de l'Université de Hanoi, a bénéficié d'une bourse doctorale de 4 mois à partir du 04 décembre 2017, à l'Université Catholique de Louvain.

**26/12:** Mme Nguyen Yen Nhi, enseignante du Département de français de l'Université de Hanoi, étudiante doctorante en Information et en Communication à l'Université Libre de Bruxelles, a bénéficié d'une bourse doctorale de 5



mois à partir du 26 décembre 2017, afin d'effectuer une formation doctorale sous la direction du Prof. François Heinderyckx à l'Université Libre de Bruxelles, dans le cadre du projet 1 intitulé *Formation d'enseignants vietnamiens en communication (doctorat)*.

# SỰ KIỆN HỢP TÁC HÀNG NGÀY...

**Trong khuôn khổ chương trình hợp tác giữa Wallonie - Bruxelles và Việt Nam giai đoạn 2016-2018, nhiều chuyên gia Wallonie-Bruxelles (W-B) đã thực hiện các chuyến công tác tại Việt Nam nhằm triển khai các dự án hợp tác với các đối tác Việt Nam. Mục «Sự kiện hợp tác hàng ngày» tổng hợp các hoạt động trao đổi hợp tác trong 6 tháng cuối năm, từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2017.**

**24-28/7:** chuyến công tác giảng dạy tại Đà Nẵng của Ông Christian Lanoye (nguyên giảng viên Cơ quan Công nghệ Giáo dục và Đào tạo Bỉ-BIEF) và Bà Fabienne Vranck (Giám đốc Trung tâm Giáo dục Xúc tiến xã hội) trong khuôn khổ Trường học mùa hè Pháp ngữ tại TP. Đà Nẵng.



**03/8:** Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam tham gia Cuộc họp Nhóm Đối tác Y tế (IHP+) diễn ra tại Hà Nội nhằm chia sẻ kết quả vòng đánh giá lần thứ 5 năm 2017 và triển khai các hoạt động tiếp theo.

**04-05/8:** Phái đoàn W-B tại Việt Nam tham dự Hội thảo khoa học với chuyên đề «Chương trình kiểm soát/giáo dục bệnh nhân tăng huyết áp, đái tháo đường» tại trường Đại học Dược Hà Nội,



được tổ chức trong khuôn khổ dự án 9C mang tiêu đề *Tăng cường năng lực của cán bộ giảng dạy thực hành được trong chăm sóc sức khỏe ban đầu*. Bà Olivia Cornia và Ông Benoit Pétré, chuyên gia Khoa Khoa học Y tế Công cộng, Dinh dưỡng, Môi trường và Y tế của trường Đại học Liège (Bệnh viện Đại học Liège), thực hiện chuyến công tác tại Việt Nam từ ngày 3 đến ngày 8 tháng 8 năm 2017

nhằm điều hành hội thảo này với sự tham gia của các đồng nghiệp trường Đại học Dược Hà Nội cùng các khách mời đến từ các trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Thái Nguyên, Thái Bình, Hải Phòng, nhiều bệnh viện và nhà thuốc trên địa bàn Hà Nội.

**07-18/8:** GS.TS. Phạm Hùng Việt, Giám đốc Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Công nghệ phân tích phục vụ kiểm định Môi trường và An toàn Thực phẩm-Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ Môi trường và Phát triển bền vững - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQGHN, thực hiện chuyến công tác tại trường Đại học Liège - Bỉ trong khuôn khổ dự án 15 tiêu đề *Xác định tiềm năng tái tạo năng lượng từ chất thải lỏng và rắn bằng phương pháp in situ*. Mục đích của chuyến công tác nhằm trao đổi về việc cải thiện tình trạng môi trường và làm sạch môi trường ở Việt Nam, đóng góp vào sự phát triển bền vững, giúp xác định những nguồn thải có hàm lượng năng lượng hóa học cao có thể chuyển thành khí sinh học hay năng lượng xanh.

**15/8:** Phái đoàn W-B tại Việt Nam hỗ trợ «Cuộc thi hát tiếng Pháp 2017» do Khoa Pháp – trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, cùng phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam tổ chức.

**08-11/9:** Theo sáng kiến của Phái đoàn W-B tại Việt Nam, Phái đoàn tiếp tục giới thiệu Liên hoan Quốc tế Phim Tĩnh yêu Mons (FIFA Mons) lần thứ hai tại Việt Nam tại Hãng Phim Tài liệu và Khoa học Trung ương. Tiếp theo thành công của hai kỳ Liên hoan (năm 2016 & 2017), Hãng Phim Tài liệu và Khoa học Trung ương, Phái đoàn W-B tại Việt Nam và FIFA Mons mong muốn tiếp tục tổ chức sự kiện điện ảnh hấp dẫn này tại Hà Nội năm 2018.

**9-17/9:** Một đoàn chuyên gia của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long-Hà Nội do Ông Phan Duy Thắng, Phó Giám đốc Trung tâm làm trưởng đoàn, các thành viên là ông Đỗ Đức Tuệ, Ban Nghiên cứu và Sưu tầm di vật khảo cổ và bà Nguyễn Thị Hồng, phòng Hành chính Tổng hợp, đã thực hiện chuyến công tác tại Vùng Wallonie. Đoàn đã làm việc với các chuyên gia của Sở Khảo cổ Liège về những vấn đề liên quan tới bảo tồn và phát huy giá trị các di tích khảo cổ tại Hà Nội và tại Wallonie. Các chuyên gia Việt Nam cũng tham quan thực địa tại 2

thành phố Liège và Namur để trao đổi kinh nghiệm về lĩnh vực này. Tiếp nối những buổi trao đổi và làm việc hiệu quả này, Bà Annick Fourmeaux, Tổng Giám đốc Cơ quan Khảo cổ Vùng Wallonie, hy vọng soạn thảo một dự án hợp tác mới giữa Cơ quan của Bà và thành phố Hà Nội.

**26/9:** Ông Cao Mạnh Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế Đối ngoại- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) và bà Anne Lange, Trưởng Đại diện Phái đoàn W-B tại Việt Nam, đã chủ trì buổi họp đầy triển vọng tại MPI với sự tham gia của 25 đại diện các Bộ, ngành Việt Nam và các cộng sự của Phái đoàn : Vũ Thị Thùy Dương, Đỗ Kim Oanh và Lê Tuyết Nhung. Buổi làm việc bàn về nội dung đánh giá các dự án của chương trình hợp tác giữa W-B và Việt Nam, trong khuôn khổ Ủy ban Hỗn hợp Thường trực lần thứ 9 giai đoạn 2016-2018.

**27/9:** Nhân dịp kỉ niệm những ngày Lễ Hội Vùng Wallonie và ngày Thành lập Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp, Trưởng Đại diện Phái đoàn W-B tại Việt Nam đã đón tiếp hơn 200 khách quý đến chúc mừng sự kiện. Bà Nguyễn Thúy Anh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Liên minh Nghị viện Pháp ngữ, Ông Phan Thanh Bình, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Ông Nguyễn Minh Vũ, Trợ lý Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Cục trưởng Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao Việt Nam, Ông Lê Quân, Thứ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội Việt Nam, đã tới dự buổi Lễ Kỷ niệm. Rất nhiều vị đại sứ, đại diện đoàn ngoại giao và đối tác Việt Nam cũng tới chung vui lễ hội này. Các nghệ sĩ của Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, đối tác về âm nhạc của Phái đoàn W-B, đã biểu diễn các tiết mục âm nhạc cổ truyền tại buổi Lễ kỉ niệm.



# SỰ KIỆN HỢP TÁC HÀNG NGÀY...

**28/9:** Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đã đến dự Chung kết cuộc thi « Start-up! Tinh thần khởi nghiệp!», do trường Đại học Ngoại thương phối hợp với Tổ chức Đại học Pháp ngữ (AUF) tổ chức.

Đây là cuộc thi khởi nghiệp đầu tiên dành cho thanh niên khối Pháp ngữ dưới 30 tuổi, đến từ Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam, với mục tiêu kết nối giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, đồng thời khuyến khích các ý tưởng sáng tạo về khởi nghiệp của thanh niên.

Cuộc thi đã diễn ra tại Hội trường - trường Đại học Ngoại thương Hà Nội, với 4 nhóm vào chung kết, trong đó có 3 nhóm của Việt Nam (TrueStack, Verdoyant, Beestro) và 1 nhóm của Campuchia (Cdev StartUp).

**1-12/10:** Bà Phạm Thị Thanh Huyền, Trưởng khoa - Khoa tiếng Pháp - Học viện Ngoại giao Việt Nam, thực hiện chuyến công tác tại Wallonie và tại Bruxelles trong khuôn khổ dự án 8 tiêu đề



*Đào tạo kỹ năng nghề ngoại giao*, phối hợp với trường Đại học Mons. Nhân dịp chuyến công tác này, Bà Huyền cũng gặp gỡ đại diện một số trường đại học pháp ngữ của Bỉ nhằm mở rộng mối quan hệ hợp tác đối tác trong tương lai.

**14/10:** Ông Lê Anh Tuấn, Phó Phân Viện trưởng - Phân viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam tại Huế, cùng Ông Thăng Long, chuyên viên VICAS Huế và Ông Đặng Đình Hải, phụ trách đối ngoại Trung tâm Festival Huế, đã cùng bà Trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, tới thăm Làng



Gốm cổ Phước Tích-Tĩnh Thờ Thiên Huế trong khuôn khổ dự án *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa làng trong phát*

*triển du lịch: thí điểm tại làng gốm cổ Phước Tích* trong chương trình hợp tác song phương Việt Nam/Wallonie-Bruxelles. Các bên đối tác đã cùng tham gia trùng tu ngôi nhà “Rường”.

**1-15/10:** PGS.TS. Lê Văn Hào, Phó Viện trưởng Viện Tâm lý, PGS.TS. Đỗ Ngọc Khanh, Trưởng phòng Tâm lý học lâm sàng, Viện Tâm lý - Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, và bà Dương Thị Xuân, chuyên gia tâm lý - Bệnh viện Nhi Trung ương, thực hiện chuyến công tác tại Wallonie-Bruxelles, từ ngày 1 đến ngày 15 tháng 10 năm 2017. Chuyến công tác này được thực hiện tiếp theo các cuộc gặp gỡ, trao đổi tại Việt Nam với GS. Fabienne Deschoenmaecker, Trưởng Khoa Tâm lý, GS. Delphine Jamsin, giáo viên giảng dạy thực hành khoa Tâm lý, và bà Soumia Kharbouch, giảng viên tâm lý - Học viện Libre Marie-Haps (ILMH), Trường Cao đẳng Léonard de Vinci. Dự án này được thực hiện với đối tác là Học viện Libre Marie-Haps, Trường Cao đẳng Léonard de Vinci trong khuôn khổ dự án 9E tiêu đề *Giới thiệu về thực hành giám sát dành cho các nhà tâm lý học và chuyên gia sức khỏe tâm thần ở Việt Nam*.

**19/10:** Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam tiếp tục hỗ trợ tờ tuần báo tiếng Pháp duy nhất tại Việt Nam «Le Courrier du Vietnam» trong khuôn khổ cuộc thi «Phóng viên trẻ Pháp ngữ - Việt Nam 2017». Trị giá phần thưởng mà Phái đoàn trao tặng năm nay là Giải Ba của Cuộc thi : 1 máy ảnh trị giá 5 triệu đồng và 3 tháng đọc báo “Le Courrier du Vietnam” miễn phí. Ngoài ra, Phái đoàn cũng trao tặng một số các món quà khuyến khích khác như áo T-shirt, sách truyện ...Bà Trưởng Đại diện Phái đoàn cũng nhận lời làm thành viên Ban Giám khảo của Cuộc thi quan trọng này. **6/11:** Phái đoàn W-B tham dự Lễ trao giải Cuộc thi này tại trụ sở Tòa soạn báo «Le Courrier du Vietnam» và trao Giải Ba cho bạn Lê Thị Bảo Nhung, Hải Phòng với bài viết : *Phổ biến văn hóa dân tộc : liệu chúng ta có thể tin tưởng vào giới trẻ?*.

**21/10:** Phái đoàn Wallonie-Bruxelles, cùng phối hợp chặt chẽ với giảng viên tiếng Pháp của WBI, Céline Mariage, tham gia Ngày Ngôn ngữ châu Âu 2017 được tổ chức trong khuôn khổ các hoạt động của EUNIC Việt Nam (Mạng lưới các Cơ quan Văn hóa của Châu Âu) với

mục đích quảng bá sự đa dạng ngôn ngữ của châu Âu.



**16-21/10:** Bà Anne Paulicevich, giảng viên của Học viện Nghệ thuật Biểu diễn Quốc gia – Bruxelles (INSAS), thực hiện chuyến công tác từ ngày 16 đến ngày 21 tháng 10 tại Việt Nam để hướng dẫn cho sinh viên của trường Đại học Sân khấu và Điện ảnh Hà Nội (SKDA), trong khuôn khổ dự án 7 *Hỗ trợ đào tạo các nghề Nghe-Nhìn* giữa INSAS và SKDA, nhằm đào tạo các đạo diễn chất lượng cao.

Nhà biên kịch-diễn viên Anne Paulicevich đã nhận được nhiều Giải thưởng trong đó có Giải Kịch bản xuất sắc nhất tại Liên hoan Phim Pháp ngữ 2014 cho bộ phim “Điều Tango tự do” và giải Kịch bản xuất sắc nhất tại Giải Magritte Điện ảnh năm 2013, với cùng bộ phim này. Cũng trong khuôn khổ dự án này, **30/10 - 14/11:** nhà biên kịch-đạo diễn Harry Cleven quay trở lại Việt Nam để hướng dẫn một khóa đào tạo về viết kịch bản, về việc sáng tác với máy quay; **30/11 - 07/12:** giảng viên Rogier Van Eck của Học viện Nghệ thuật Biểu diễn Quốc



gia (INSAS), thực hiện chuyến công tác đào tạo tại trường Đại học Sân khấu và Điện ảnh Hà Nội (SKDA), và đã làm việc với sinh viên Câu lạc bộ Kịch của Khoa Pháp trường Đại học Hà Nội. Đạo diễn đã hướng dẫn các em cách kể câu chuyện điện ảnh. Cũng trong buổi làm việc này, Ông Rogier Van Eck đã trao đổi về cấu trúc của một bộ phim và các yếu tố giúp cho bộ phim hấp dẫn khán giả.

# SỰ KIỆN HỢP TÁC HÀNG NGÀY...

**28/10:** Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam tham gia "Ngày hội Giáo dục châu Âu 2017", do Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam tổ chức năm thứ 2 liên tiếp. Những người đến thăm triển lãm có dịp trao đổi với các du học sinh Việt Nam đã từng học tập tại châu Âu cũng như đại diện của các Đại sứ quán và tổ chức giáo dục của 15 nước thành viên của Liên minh châu Âu với chủ đề của sự kiện năm nay: "Học tập ở châu Âu: một trải nghiệm độc đáo".



**8/11:** Buổi họp chính thức đánh giá giữa kì các dự án của chương trình hợp tác song phương giữa Wallonie-Bruxelles và Việt Nam, trong khuôn khổ Ủy ban Hỗn hợp Thường trực lần thứ 9, giai đoạn 2016-2018, với sự hiện diện của Ông Cao Mạnh Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế Đối ngoại – Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đại diện phía Việt Nam, và Bà Solange De Harlez, Vụ trưởng Vụ Đông Nam Á - Cục Hợp tác Quốc tế - Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles (WBI), Bà Zohra Bouazza, Tùy viên chính Vụ Đông Nam Á và Bà Anne Lange, Trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, đại diện phía Wallonie-Bruxelles.



Trong chuyến công tác đánh giá giữa kì này, nhiều cuộc gặp gỡ, trao đổi đã được tổ chức giữa đại diện phía Wallonie-Bruxelles với đại diện các Bộ ngành Việt Nam, cũng như các trường Đại học và Viện nghiên cứu. Trong thời gian từ ngày 3 đến ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại Hà Nội, Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh, chuyến công tác đã diễn ra hết sức tốt đẹp với kết quả đánh giá các dự án rất tích cực và khả quan. Nhìn chung, các dự án đều được thực hiện đúng tiến độ và phù hợp với mong đợi của các Bên.

**9-10/11:** Hội thảo về « Phát triển Y học Gia đình tại Việt Nam - Tối ưu hóa làm việc nhóm trong chăm sóc sức khỏe ban đầu » tại Hải Phòng, do Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles (WBI), trường Đại học Y Dược Hải Phòng và Đại học Liège cùng phối hợp tổ chức. Nhiều trường Đại học Y Dược và bệnh viện của Việt Nam và quốc tế đã tham dự Hội thảo do Thứ trưởng Bộ Y tế Phạm Lê Tuấn chủ trì. Bà Solange de Harlez, Vụ trưởng Vụ Đông Nam Á (WBI) và Bà Zohra Bouazza, Tùy viên chính Vụ Đông Nam Á (WBI), hiện đang tham gia chuyến công tác đánh giá giữa kì chương trình hợp tác giữa Wallonie-Bruxelles và Việt Nam giai đoạn 2016-2018, và Bà Anne Lange, Trưởng Đại diện Phái đoàn W-B tại Việt Nam, đã tham gia tích cực vào chương trình Hội thảo.



Wallonie-Bruxelles và Việt Nam hiện đang triển khai 6 dự án hợp tác trong lĩnh vực Y học Gia đình, thuộc nhiều mảng khác nhau trong chăm sóc tuyến đầu, điều dưỡng gia đình, vật lý trị liệu, tâm lý, dược...

**11-12/11:** Trường Đại học Dược Hà Nội phối hợp trường Đại học Liège (ULg) tổ chức hội thảo « Ứng dụng của Y học bằng chứng trong chăm sóc sức khỏe ban đầu » tại trường Đại học Dược Hà Nội, trong khuôn khổ dự án 9C Tăng cường năng lực của cán bộ giảng dạy thực hành được trong chăm sóc sức khỏe ban đầu. Cuộc Hội thảo này thuộc chuỗi 6 hội thảo do Cơ quan Ngoại giao



Wallonie-Bruxelles (WBI) tài trợ trong khuôn khổ chương trình hợp tác giữa Wallonie-Bruxelles và Việt Nam, giai đoạn 2016-2018. Bà Paulus Géraldine và

Ông Thierry Van Hees thuộc Bộ môn Dược lâm sàng của trường ULg đã tích cực tham gia hội thảo này.

**13/11:** Gặp gỡ với ông Vũ Anh Quang, Vụ trưởng Vụ Các Tổ chức Quốc tế - Bộ Ngoại giao Việt Nam, tân Đại sứ Việt Nam tại Bỉ từ năm 2018.

**14/11:** Nhận lời mời của Ông Dương Văn Hợp, Viện trưởng Viện Vi sinh vật và Công nghệ Sinh học, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), Ông Philippe Thonart, đại diện Công ty Artechno SA, nhà giáo ưu tú, Khoa Gembloux Agro Bio Tech, trường Đại học Tổng hợp Liège và bà Trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đã tới thăm Xưởng Công nghệ lên men và Phát triển sinh phẩm – Cơ sở Hòa Lạc - ĐHQGHN. Chuyến thăm này được thực hiện trong khuôn khổ triển khai các hoạt động tiếp theo của dự án hợp tác từ năm 2007, giữa Viện Vi sinh vật và Công nghệ Sinh học, ĐHQGHN và đơn vị Công nghiệp sinh học, Khoa Nông nghiệp-Công nghệ sinh học Gembloux, trường Đại học Tổng hợp Liège. Các công trình nghiên cứu chủ yếu liên quan tới dược học, thuốc trừ sâu sinh học thân thiện với môi trường và thức ăn chăn nuôi. Các dự án hợp tác liên đại học, mang lại lợi ích cho



cả hai bên, còn giúp đào tạo các nghiên cứu sinh/tiến sĩ trong lĩnh vực thể mạnh của Wallonie, tạo điều kiện thành lập doanh nghiệp trường (spin-off) để ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất công nghiệp. Sức lan tỏa của các dự án này rất lớn, tác động của nó hết sức tích cực đối với môi trường, phát triển bền vững, sức khỏe người dân cũng như tạo công ăn việc làm, cùng với phát triển công nghiệp và thương mại.

# SỰ KIỆN HỢP TÁC HÀNG NGÀY...

**16/11:** Trường Đại diện Phái đoàn Wallonie - Bruxelles tại Việt Nam tham gia Hội thảo quốc tế «20 năm Hội nghị Thượng đỉnh Pháp ngữ Hà Nội (1997-2017) : Tổng kết và triển vọng» tại Nhà khách Chính phủ, Hà Nội. Hội thảo này do Học viện Ngoại giao Việt Nam và Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ đồng tổ chức.

**18/11:** Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam tham gia Lễ kỉ niệm 50 năm thành lập Khoa tiếng Pháp – trường Đại học Hà Nội, một đối tác truyền thống lâu đời của Wallonie-Bruxelles. Tại buổi lễ kỉ niệm này, Câu lạc bộ Kịch của sinh viên khoa tiếng Pháp, do Cô Céline Mariage, chuyên gia của Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles phụ trách, đã trình diễn tiểu phẩm «Chiếc cà-vạt của Simenon», tác phẩm của nhà văn người Bỉ sử dụng tiếng Pháp, Nicolas Ancion.

**23/11:** Để mở màn cho «Năm Georges Simenon» tại Việt Nam, Phái đoàn Wallonie-Bruxelles, phối hợp với Công ty Văn hóa và Truyền thông Nhã Nam, tổ



chức tọa đàm về nhà văn người Bỉ sử dụng tiếng Pháp nổi tiếng thế giới, tại Manzi Art Space, Hà Nội. Buổi tọa đàm do nhà văn Nicolas Ancion chủ trì. Nhân dịp này, Nhã Nam đã tái bản tác phẩm bằng tiếng Việt «Chuyến tàu định mệnh» của G.Simenon.

**24-26/11:** Trong khuôn khổ Liên hoan Âm nhạc châu Âu tại Việt Nam năm 2017, Wallonie-Bruxelles đã giới thiệu tới công chúng Việt Nam hai buổi hòa nhạc của « Ngũ tấu Bất ngờ - Hòn Vọng Phu», vào các ngày 24/11 tại Hà Nội và ngày 26/11 tại TP Hồ Chí Minh.



**27/11:** Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam tham gia Cuộc họp chuyên đề Nhóm Đối tác Y tế (HPG), chủ đề «Ô nhiễm không khí và sức khỏe», diễn ra ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại Hà Nội. Các tham luận của đại diện các Cục, Vụ thuộc Bộ ngành của Việt Nam và quốc tế đã chỉ ra rõ ràng tác động của ô nhiễm không khí đến sức khỏe toàn dân, đồng thời nêu các khuyến nghị gửi tới nhiều Bộ liên quan : Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông và Vận tải, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

**27/11:** Buổi làm việc hết sức hiệu quả tại trường Đại học Mĩ thuật TP. Hồ Chí Minh, giữa NGUT.TS. Trương Phi Đức, Hiệu trưởng, TS. Nguyễn Văn Minh, Phó Hiệu trưởng, và bà Anne Lange, Trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, cùng bà Đỗ Kim Oanh, Phụ trách văn hóa; để bàn về chương trình hợp tác giữa Trường Đại học Mĩ thuật TP. Hồ Chí Minh và đoàn nghệ sĩ TRANSITSCAPE trong khuôn khổ dự án “La Centrifugeuse-Máy xay sinh tố” được triển khai từ năm 2016.

**07/12:** Bà Trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam tham gia Cuộc họp cuối năm 2017 Nhóm Đối tác Y tế (HPG), diễn ra ngày 07 tháng 12 năm 2017 tại Hà Nội, về việc ban hành và chia sẻ nội dung chính của Nghị quyết số 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, và Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới. Các kết quả chính của cuộc họp cao cấp về Y tế và Kinh tế lần thứ 7 trong khuôn khổ APEC 2017 và các cuộc họp liên quan về y tế cũng được trình bày tại Hội nghị này.

**04-11/12:** Ông José De Groef, giảng viên tại trường Biên Phiên dịch Louvain - trường Đại học Louvain (UCL), thực hiện chuyển công tác giảng dạy, dành cho học viên khóa 1 chương trình đào tạo Thạc sĩ biên phiên dịch Pháp-Việt và các Thầy Cô đến từ các khoa ngoại ngữ thuộc trường Đại học Hà Nội, trong khuôn khổ dự án 2 tiêu đề *Đào tạo thạc sĩ biên phiên dịch Pháp-Việt*. Bài giảng của Thầy liên quan tới « NPST 5312 - Hỗ trợ kĩ thuật trong Biên Phiên dịch ». Cũng trong khuôn khổ dự án này, từ ngày **18 - 22/12:** TS. Michel Graux, giảng viên trường Biên Phiên dịch ISTI-Cooremans-Khoa Ngữ

văn, Dịch thuật và Truyền thông- trường Đại học Tự do Bruxelles, thực hiện chuyển công tác giảng dạy từ ngày 18 đến ngày 22 tháng 12 năm 2017. Bài giảng của Thầy liên quan tới « Lí thuyết biên dịch và phương pháp luận nghiên cứu dịch thuật».

**8-22/12:** Ông Nguyễn Lai Thành, Trưởng phòng - Phòng Công nghệ Tế bào Động vật, và chị Nguyễn Minh Thảo, nghiên cứu sinh - Trung tâm Nghiên cứu Khoa học Sự sống-Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Hà Nội, thực hiện chuyển công tác tại Bỉ, phối hợp với Trung tâm GIGA - trường Đại học Liège, trong khuôn khổ dự án 10, *Đánh giá các đặc tính sinh học của các phân tử mới và phụ gia thực phẩm dựa trên mô hình tế bào và cá ngựa vằn*.



**10-17/12:** Bà Mylène Laurant, Tùy viên chính Ban Hợp tác Quốc tế và hồ sơ châu Âu- Ủy ban Cộng đồng tiếng Pháp Vùng Thủ đô Bruxelles (COCOF) và Ông Piere Drielsma, Bác sĩ gia đình-đại diện Hiệp hội các cơ sở y tế của Thủ đô Bruxelles, thực hiện chuyển công tác từ ngày 10 đến ngày 17 tháng 12 năm 2017 tại trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (TP. Hồ Chí Minh) và Phòng khám Bác sĩ Gia đình của nhà trường, trong khuôn khổ dự án 9F *Hỗ trợ xây dựng mạng lưới dịch vụ tiệm cận nhằm cải thiện việc tiếp cận chăm sóc sức khỏe tuyến đầu*. Chuyển công tác này nhằm hỗ trợ việc thành lập một mạng lưới các cơ sở y tế phi tập trung (trạm y tế) tại các khu vực khác nhau của thành phố Hồ Chí Minh, theo mô hình của Thủ đô Bruxelles. Tại đó, các cơ sở này có thể hàng ngày tiếp đón bệnh nhân và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tuyến đầu cho những người bệnh khác nhau với giá cả phải chăng.

# SỰ KIỆN HỢP TÁC HÀNG NGÀY...

**11-18/12:** Bà Silvia Lucchini, Giáo sư trường Đại học Louvain, thực hiện chuyến công tác tại trường Đại học Hà Nội, trong khuôn khổ dự án 3 tiêu đề Đào



tạo thạc sĩ, tiến sĩ ngôn ngữ và văn học Latinh, giảng dạy tiếng Pháp như một ngoại ngữ/ nghiên cứu Pháp ngữ. Chuyến công tác nhằm giảng dạy cho sinh viên chương trình Thạc sĩ và hướng dẫn các nghiên cứu sinh tiến sĩ, đồng thời trao đổi với đối tác Việt Nam về chương trình hoạt động kể từ năm 2018. Nhân dịp chuyến công tác này, GS. Lucchini đã tham dự Lễ trao bằng Thạc sĩ chương trình đào tạo liên kết giữa trường Đại học Hà Nội và trường Đại học Louvain. Sau 12 năm hợp tác và làm việc nhiệt tình với giảng viên và học viên trường Đại học Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2017, PGS.TSKH Nguyễn Đình Luận, Hiệu trưởng trường Đại học Hà Nội đã trao «kỉ niệm chương» vì sự đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp đào tạo sau đại học của GS. Silvia Lucchini, Giám đốc học thuật chương trình đào tạo liên kết thạc sĩ, tiến sĩ giữa trường Đại học Hà Nội và trường Đại học Louvain. Xin nhiệt liệt chúc mừng GS. Silvia Lucchini!

**11-18/12:** Bà Catherine Julva, giảng viên tiếng Pháp “chuyên ngành Quan hệ Quốc tế” trường Đại học Mons, thực hiện chuyến công tác đào tạo tại Việt Nam từ ngày 11 đến ngày 18 tháng 12 năm 2017, phối hợp với Học viện Ngoại giao Việt Nam, trong khuôn khổ dự án 8 tiêu đề Đào tạo kỹ năng nghề ngoại giao. Dự án này đã được Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles hỗ trợ từ năm 1998. Nhân chuyến công tác này, bà Julva cũng tới nói chuyện với sinh viên khoa tiếng Pháp, trường Đại học Ngoại ngữ-Đại học Quốc gia Hà Nội về các nét đặc trưng văn hóa và thể chế của Bỉ.

**12-15/12:** Ông Gunther Vranken, chuyên viên Ban Hợp tác Quốc tế trường Đại học Quản lý HEC – Đại học Tổng hợp Liège, thực hiện chuyến công tác điều phối tại Việt Nam, từ ngày 12 đến ngày 15 tháng 12 năm 2017, trong khuôn khổ dự án hợp tác song phương số 4 tiêu đề Đào tạo thạc sĩ thực hành về quản lý công nghiệp. Nhân dịp chuyến công tác này, Ông Vranken đã trao bằng Thạc sĩ cho các học viên khóa 5 và khóa 6 của chương trình đào tạo này.

**Trong khuôn khổ chương trình hợp tác giữa Wallonie - Bruxelles và Việt Nam giai đoạn 2016-2018, nhiều học bổng đào tạo, nghiên cứu tại Wallonie-Bruxelles đã được cấp cho các đối tác Việt Nam. Mục «Sự kiện hợp tác hàng ngày» tổng hợp các hoạt động trao đổi hợp tác trong 6 tháng cuối năm, từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2017.**

**1/9/2017-31/1/2018:** chị Phạm Quỳnh Thơ, sinh viên Thạc sĩ liên kết về quản lý công nghiệp, nhận học bổng bổ sung 5 tháng, từ tháng 9 năm 2017 đến tháng 1 năm 2018, để hoàn thành luận văn và bảo vệ Thạc sĩ tại trường Đại học Quản lý – Đại học Tổng hợp Liège, trong khuôn khổ dự án hợp tác song phương số 4 tiêu đề Đào tạo thạc sĩ thực hành về quản lý công nghiệp.



**15/9-15/12:** Anh Lê Việt Hưng, giảng viên Khoa Pháp trường Đại học Hà Nội, chị Phan Đình Ngọc Châu, giảng viên Khoa Pháp trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế và anh Nguyễn Thức Thành Tín, giảng viên Khoa Pháp trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, nhận học bổng 03 tháng thực tập từ ngày 15 tháng 9 năm 2017, dưới sự hướng dẫn của bà Anya Diekmann, Giám đốc chương trình đào tạo Thạc sĩ Khoa học và Quản lý Du lịch (LIToTES) - Viện Quản lý Môi trường và Quy hoạch Lãnh thổ - Trường Đại học Tự do Bruxelles (ULB), và Bà Nathalie Lambert, Giảng viên trường Đại học Tự do Bruxelles (ULB); Giám đốc chuyên Ngành Kinh tế - Trường Haute Ecole Lucia de Brouckère, trong khuôn khổ dự án 18 tiêu đề Tăng cường năng lực ngôn ngữ trong lĩnh vực du lịch (bền vững).

**15/9:** Các chị Phạm Phương Thảo, Đinh Mai Trang, Hà Đàm Lương Trà và Đinh Thị Thùy Linh, sinh viên chương trình Thạc sĩ liên kết “ngôn ngữ và văn học Latinh, giảng dạy tiếng Pháp như một ngoại ngữ”, trường Đại học Hà Nội, nhận học bổng đi nghiên cứu và đào tạo Thạc sĩ năm thứ hai về ngôn ngữ và văn học

La tinh trong 10 tháng kể từ ngày 15/09/2017, dưới sự hướng dẫn của GS. S. Lucchini tại trường Đại học Louvain, trong khuôn khổ dự án 3 tiêu đề Đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ngôn ngữ và văn học Latinh, giảng dạy tiếng Pháp như một ngoại ngữ/ nghiên cứu Pháp ngữ.



**20/9:** Chị Phạm Thị Phương Thúy, chuyên viên Vụ Nghiên cứu và Chính sách Biển - Ủy ban Biên giới Quốc gia Việt Nam – Bộ Ngoại giao Việt Nam, nhận học bổng 06 tháng thực tập từ ngày 20 tháng 9 năm 2017, để nghiên cứu về Công pháp Quốc tế, dưới sự hướng dẫn của GS. Pierre Klein, Phó Giám đốc Trung tâm Luật Quốc tế - trường Đại học Tự do Bruxelles (ULB), trong khuôn khổ dự án 6B tiêu đề Hợp tác trong lĩnh vực biên giới và lãnh thổ liên quan đến Luật Biển.

**20/10/2017-20/01/2018:** Hai giảng viên của trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng, Thầy Bùi Trung Hiệp và Ngô Quang Mỹ, đi học tập nghiên cứu tại Bỉ để làm luận án Tiến sĩ kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2017, trong khuôn khổ dự án 16 Trung tâm nghiên cứu và phát triển của khu vực trong lĩnh vực Logistic và Clustering, giữa trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng và trường Đại học Liège, với thế mạnh về lĩnh vực Logistic.



# SỰ KIẾN HỢP TÁC HÀNG NGÀY...

**16/10/2017-16/01/2018:** Chị Nguyễn Thu Phương, cán bộ nghiên cứu Viện Kỹ thuật Nhiệt đới – Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, nhận học bổng nghiên cứu 3 tháng từ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về xử lý kim loại nặng trong nguồn nước nhiễm bẩn dưới sự hướng dẫn của GS.Claudine Buess-Herman tại trường Đại học Tự do Bruxelles, trong khuôn khổ dự án 12 tiêu đề *Nghiên cứu xử lý ion kim loại nặng trong nguồn nước nhiễm bẩn từ rác thải điện, điện tử bằng hydroxyapatit, hydroxyapatit pha tạp và thu hồi kim loại bằng phương pháp điện hóa.*

**1/11-31/12:** Anh Đào Duy Minh, giảng viên trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế, nhận học bổng nghiên cứu 2 tháng



từ ngày 1 tháng 11 đến ngày 31 tháng 12 năm 2017, dưới sự hướng dẫn của GS.Philippe Lebaillly tại trường Đại học Liège. học Tổng hợp Liège, trong khuôn khổ dự án 5 tiêu đề *Đào tạo thạc sĩ về quản trị và quản lý.* Nghiên cứu của anh Đào Duy Minh nhằm giúp tăng cường khả năng phân tích, dự báo để hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân và khởi tạo doanh nghiệp bền vững, phát huy mối quan hệ hợp tác giữa trường đại học với khối doanh nghiệp.

**7/11:** Chị Trịnh Thị Vân Anh và chị Lê Thị Hoàng Yến, cán bộ nghiên cứu Viện



Vi Sinh vật và Công nghệ Sinh học - Đại học Quốc gia Hà Nội, nhận học bổng 03 tháng và 02 tháng kể từ ngày 7 tháng 11 năm 2017 tại trường Đại học Liège (ULg), dưới sự hướng dẫn của Giáo sư Jacques Dommes (Bộ môn Sinh học phân tử và Công nghệ sinh học thực vật, Khoa Khoa học đời sống-ULg), trong khuôn khổ dự án 13 tiêu đề *Nâng cấp quy mô sản xuất thuốc bảo vệ thực vật sinh học dùng cho sản xuất rau an toàn ở Việt Nam.*



**15/11:** Chúc mừng Tân Tiến sĩ Đặng Thị Việt Hòa ! Ngày 15/11/2017 chị Đặng Thị Việt Hòa, giảng viên khoa tiếng Pháp trường Đại học Hà Nội đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ chuyên ngành Khoa học Truyền thông và Thông tin tại trường Đại học Tự do Bruxelles, dưới sự hướng dẫn của giáo sư François Heinderyckx. Luận án của chị Đặng Thị Việt Hòa nghiên cứu công tác truyền thông quảng bá các ngành đào tạo của các trường đại học tại Việt Nam, một đất nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa trong quá trình chuyển sang thương mại



hóa giáo dục đại học sau khi Liên bang Xô Viết sụp đổ. Bà Nguyễn Thị Cúc Phương, Phó Hiệu trưởng trường Đại học Hà Nội, đã tới trường Đại học Tự do Bruxelles vào dịp này, để tham gia Hội đồng chấm luận án của TS. Đặng Thị Việt Hòa.

**28/11:** Anh Nguyễn Sinh Viện, nghiên cứu sinh về nghiên cứu Pháp ngữ, Khoa Sau Đại học - trường Đại học Hà Nội, Phó Giám đốc Trung tâm Hợp tác Quốc tế TP. Huế, Phụ trách Nhà Tri thức Huế, tiếp tục nhận học bổng đi nghiên cứu và đào tạo tiến sĩ trong 4 tháng kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2017, dưới sự đồng hướng dẫn của GS. Silvia Lucchini tại trường Đại học Louvain, trong khuôn khổ dự án 3 tiêu đề *Đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ngôn ngữ và văn học Latinh, giảng dạy tiếng Pháp như một ngoại ngữ/nghiên cứu Pháp ngữ.* Cũng trong khuôn khổ dự án này, **4/12:** chị Hà Thị Ngọc Bảo, nghiên cứu sinh về nghiên cứu Pháp ngữ, Khoa Sau Đại học - trường Đại học Hà Nội, tiếp tục nhận học bổng đi nghiên cứu và đào tạo tiến sĩ trong 4 tháng kể từ ngày 04 tháng 12 năm 2017 tại trường Đại học Louvain.

**26/12:** Chị Nguyễn Yến Nhi, giảng viên khoa tiếng Pháp, trường Đại học Hà Nội, nghiên cứu sinh về thông tin và truyền thông tại trường Đại học Tự do Bruxelles - tiếp tục nhận học bổng đi nghiên cứu và đào tạo tiến sĩ trong 5 tháng kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2017, dưới sự hướng dẫn của GS. François Heinderyckx tại trường Đại học Tự do Bruxelles, trong khuôn khổ dự án 1 tiêu đề *Đào tạo tiến sĩ truyền thông cho giảng viên Việt Nam.*

# REG100 APEFE – phasing out 2017



L'évaluation finale du programme REG100, réalisée en novembre 2016, laisse apparaître la grande satisfaction des bénéficiaires. Les retombées positives de ce programme sur le développement économique des pays concernés, sont confirmées. Les actions menées répondent aux attentes et besoins des différents acteurs, tant au niveau des gestionnaires comme les ministères qu'au niveau économique comme les entreprises, sans parler des écoles, des enseignants et des élèves. Pour consolider les résultats obtenus tout en répondant à la demande des partenaires locaux, en 2017, l'APEFE a organisé une phase de phasing - out du programme.

Durant cette période de phasing – out, au Vietnam, à la demande du Ministère du Travail, des Invalides et des Affaires sociales (MOLISA), deux formations de démultiplication du métier « Gestion de Supermarchés » ont été organisées, permettant aux écoles pilotes à Can Tho et Ban Me Thuot, d'ouvrir cette nouvelle section. Un atelier de finalisation du programme de formation du métier « Infirmier » regroupant une vingtaine d'enseignants chargés de la conception du programme, a eu aussi lieu à Hochiminh-ville. A la fin de cet atelier, les documents de formation ont été finalisés et mis à la disposition de toutes les écoles pilotes du REG100.

A cela s'ajoute l'action visant à renforcer les compétences du réseau des inspecteurs en formation professionnelle du Ministère du Travail et de la Formation professionnelle du Cambodge qui vient de prendre forme avec l'appui du REG100.

Pour 2018, le partenaire vietnamien souhaite continuer dans une dynamique de démultiplication dans les autres écoles de son réseau. Il présente une proposition de coopération dans le domaine de la formation artistique et culturelle. Le partenaire cambodgien quant à lui, est en attente du prochain atelier au profit des inspecteurs nationaux du MTFP.



# REG100 APEFE – giai đoạn hậu dự án 2017

Vào tháng 11 năm 2016, chuyến công tác đánh giá cuối dự án đã thể hiện sự hài lòng của các đối tượng thụ hưởng dự án. Thông tin và phân tích thu thập được trong chuyến công tác, cũng như những tác động kinh tế tích cực mà dự án mang lại đều được khẳng định. Tác động của các hoạt động tiến hành ngay từ giai đoạn đầu dự án đáp ứng mọi nhu cầu và mong đợi của các tác nhân khác nhau, từ cấp quản lý ở Bộ đến các doanh nghiệp, thậm chí cả các trường với mọi đối tượng là giáo viên và học sinh. Nhằm củng cố hơn nữa những kết quả thu được đồng thời đáp ứng yêu cầu của các đối tác, trong năm 2017, APEFE đã hỗ trợ cho một số hoạt động hậu dự án.

Trong năm 2017 này, tại Việt Nam, theo đề nghị của MOLISA, đã tổ chức được hai khóa tập huấn nhân rộng nghề « Quản lý siêu thị » tại hai trường điểm ở Cần Thơ và Ban Mê Thuột, với mục tiêu mở ngành mới này ở hai trường. Ngoài ra, một buổi hội thảo thẩm định hoàn thiện chương trình đào tạo nghề « Điều dưỡng » cũng đã được tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh, quy tụ hai mươi chuyên gia - giáo viên phụ trách xây dựng chương trình. Sau hội thảo, các tài liệu đào tạo đã được hoàn thiện và chuyển giao đưa vào áp dụng cho các trường điểm tham gia chương trình REG100.

Bên cạnh đó, dự án còn tiến hành các hoạt động củng cố năng lực cho mạng lưới các thanh tra trong lĩnh vực dạy nghề của Bộ Lao động và Dạy nghề Campuchia (MTFP), mạng lưới mới được xây dựng nhờ sự hỗ trợ của chương trình REG100.

Trong năm 2018, đối tác Việt Nam đề xuất tiếp tục tổ chức các khóa tập huấn nhân rộng nghề cho các trường trong hệ thống. Đồng thời, đối tác Việt Nam cũng đề xuất xem xét hợp tác trong lĩnh vực đào tạo nghề văn hóa nghệ thuật.

Về phần mình, đối tác Campuchia mong muốn tiếp tục các hoạt động củng cố năng lực cho các thanh tra dạy nghề của MTFP.



# Air Belgium et l'aéroport Brussels South Charleroi prennent leur envol vers l'Asie



**A**ir Belgium, la nouvelle compagnie aérienne belge, annonce qu'elle établira sa base d'exploitation à Brussels South Charleroi Airport (BSCA) pour assurer ses liaisons directes entre le cœur de l'Europe, la Chine et d'autres destinations asiatiques.

La compagnie belge a choisi BSCA pour sa facilité d'accès, sa qualité et sa capacité de services, ses prix compétitifs et sa volonté de se transformer en aéroport international de premier plan. Niky Terzakis, CEO d'Air Belgium explique: « *Nous avons été séduits par la forte évolution de Brussels South Charleroi Airport ces dernières années. L'aéroport est fréquenté par des Belges de toutes les régions et il attire 60% de passagers internationaux et 31% de clients d'affaires. Nous sommes convaincus que nos passagers y seront bien accueillis, en particulier avec l'adaptation des infrastructures.* »

Jean-Jacques Cloquet, CEO de Brussels South Charleroi Airport, déclare : « *Nous sommes ravis qu'Air Belgium ait choisi notre aéroport ! Accueillir une telle compagnie sur notre tarmac nous ouvre les portes d'un nouveau modèle tout en renforçant notre positionnement sur la scène internationale. Avec ces premiers vols long-courrier, l'Asie n'aura jamais été aussi proche de nous ! Nous avons déjà hâte de rencontrer ses futurs passagers et de répondre à leurs besoins.* »

## Un terminal Premium et une métamorphose nécessaire

L'aéroport de Charleroi va sensiblement modifier son infrastructure pour accueillir la nouvelle compagnie belge et sa flotte de quatre avions A340-300

qui arriveront progressivement dès le mois de février. Tout sera fait pour assurer des conditions d'accueil optimales pour chacun des passagers.

Un terminal Premium fera son apparition à l'actuel terminal Sud (Executive Aviation Terminal) pour satisfaire les besoins des voyageurs des classes business et premium. Ils pourront y bénéficier d'un parking dédié avant de s'enregistrer, passer la douane et embarquer dans l'avion en 20 minutes. Pour ceux qui souhaitent travailler ou se relaxer avant leur vol, un business lounge leur offrira tout le confort nécessaire. Les travaux débiteront en mai et seront d'une durée d'un an. Des solutions temporaires seront également mises en place pour garantir le confort des passagers dès les premiers vols.

## Une véritable alternative à Zaventem-Brussels Airport !

Choisir l'aéroport de Charleroi, c'est également une manière de désengorger Bruxelles ! De nombreux passagers de Brussels Airport se retrouvent bloqués dans les embouteillages avant de prendre leur vol. C'est un stress que les passagers de Charleroi ne connaissent pas. Même pour des villes pourtant plus éloignées comme Gand, Bruges ou Genk, voire d'autres telles que Maastricht aux Pays-Bas et Lille en France, le temps de parcours moyen est égal voire plus faible jusqu'à Charleroi par rapport à Bruxelles<sup>1</sup>.

Les futurs passagers ne souhaitant pas se déplacer en voiture pour se rendre à l'aéroport, pourront emprunter les shuttles de Flibco. Ceux-ci desservent de nombreuses villes en Belgique (Bruges, Gand, Bruxelles, Namur, Marche en Famenne, Bastogne, Arlon), au nord de la France (Lille, Maizières les Metz, Metz, Nancy et Thionville) et au Grand-Duché du Luxembourg (Luxembourg ville et aéroport).

Au-delà des aspects liés à la mobilité, Charleroi a aussi une volonté de renforcer son offre de liaisons et de devenir un véritable hub relié à d'autres grandes capitales européennes et du monde entier à présent. Il suffit de constater le succès des aéroports régionaux situés dans les capitales euro-

péennes telles que Londres et Francfort. Cette concurrence plus grande offre davantage de choix aux passagers.

## Prochaines étapes

Les vols débiteront au mois de mars, avec Hong Kong comme première destination. L'arrivée du premier avion mi-février permettra à Air Belgium de compléter le processus d'obtention de son certificat de transporteur aérien dans les semaines qui suivent.

Par ailleurs, les vagues de recrutement se poursuivent afin de pouvoir diverses fonctions d'ici au lancement. Air Belgium recherche encore des pilotes, du personnel de cabine ainsi que divers profils plus spécialisés pour des fonctions au sol. L'ensemble des offres d'emploi sont disponibles sur: [www.airbelgium.com/careers](http://www.airbelgium.com/careers).

## À propos d'Air Belgium

Air Belgium est une compagnie régulière long-courrier belge qui assurera des vols directs entre la Belgique et l'Asie à partir du premier semestre 2018. Air Belgium sera dotée d'un capital initial souscrit de 20 millions d'euros, réparti entre des actionnaires belges et européens en majorité et asiatiques en minorité. Le siège social de l'entreprise est établi à Mont-Saint-Guibert, en Brabant-Wallon.

## À propos de Brussels South Charleroi Airport (CRL)

Brussels South Charleroi Airport, 3e aéroport le plus ponctuel au monde dans sa catégorie, est le deuxième aéroport qui dessert la ville de Bruxelles. Fort de son expérience opérationnelle et de sa connaissance du secteur, BSCA a permis à plus de sept millions de passagers de s'envoler en 2016 vers plus de 150 destinations réparties en Europe, Nord de l'Afrique et Moyen-Orient. Brussels South Charleroi Airport compte six compagnies aériennes partenaires, à savoir Ryanair, Wizz Air, Pegasus Airlines, TUI fly, Air Corsica et Belavia.

Laurent Piéart

Conseiller économique et commercial  
de la Région wallonne au Vietnam

# Air Belgium và sân bay Brussels South Charleroi sẽ có đường bay tới châu Á

**A**ir Belgium, công ty hàng không mới của Bỉ, thông báo sẽ khai khác tại Brussels South Charleroi Airport (BSCA) nhằm đảm bảo kết nối trực tiếp giữa trái tim châu Âu, Trung Quốc và các điểm đến châu Á khác.

Công ty hàng không đã chọn BSCA vì sân bay này thuận lợi khi tiếp cận, chất lượng và khả năng dịch vụ, giá cả cạnh tranh và mong muốn chuyển thành sân bay quốc tế hàng đầu. Niky Terzakis, CEO của Air Belgium giải thích: « Sự phát triển mạnh mẽ những năm vừa qua của Brussels South Charleroi Airport đã quyến rũ chúng tôi. Sân bay này là điểm đến thường xuyên của người Bỉ đến từ mọi miền đất nước, thu hút 60% hành khách quốc tế và 31% khách hàng doanh nghiệp. Chúng tôi tin tưởng rằng hành khách của chúng tôi sẽ được đón tiếp chu đáo ở đây và đặc biệt với cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu».

Jean-Jacques Cloquet, CEO của Brussels South Charleroi Airport, tuyên bố: « Chúng tôi vui mừng khi Air Belgium đã chọn sân bay của chúng tôi ! Đón một hãng hàng không như thế trên đường băng của chúng tôi sẽ mở cho sân bay chúng tôi những cánh cửa về mô hình mới, đồng thời tăng cường vị trí của mình trên trường quốc tế. Với những chặng bay đường dài đầu tiên này, châu Á chưa bao giờ gần chúng tôi đến như vậy ! Chúng tôi mong được gặp những khách hàng tương lai của Air Belgium và đáp ứng nhu cầu của họ.»

## Terminal Premium và sự biến đổi cần thiết

Sân bay Charleroi sẽ cải tạo cơ sở hạ tầng để đón hãng hàng không mới của Bỉ và hạm đội gồm 4 máy bay A340-300 sẽ được tiếp nhận dần dần từ tháng 2. Mọi việc sẽ được chuẩn bị chu đáo để đảm bảo các điều kiện đón tiếp tối ưu với từng hành khách.

Terminal Premium sẽ được bố trí tại sân ga Nam hiện nay (Terminal Sud) (Executive Aviation Terminal) nhằm thỏa mãn nhu cầu của hành khách hạng thương gia và hạng nhất. Hành khách cũng có thể sử dụng bãi đỗ xe riêng trước khi làm thủ tục check in, hải quan và lên máy bay trong 20 phút. Với những người muốn làm việc hoặc relax

trước chuyến bay, phòng chờ hạng thương gia sẽ mang đến cho họ mọi tiện nghi cần thiết. Công tác cải tạo sẽ bắt đầu vào tháng 5 và kéo dài 1 năm. Giải pháp tạm thời sẽ được triển khai để đảm bảo tiện nghi cho hành khách ngay từ chuyến bay đầu tiên.

## Thay thế thực sự tại Zaventem-Brussels Airport !

Lựa chọn sân bay Charleroi, cũng là một cách làm thông thoáng Bruxelles ! Nhiều hành khách của Brussels Airport mắc kẹt giữa cảnh tắc đường trước khi bay. Hành khách của Charleroi không chịu cảnh stress này bao giờ. Ngay cả hành khách đến từ thành phố dù xa hơn như Gand, Bruges hay Genk, thậm chí là các thành phố khác như Maastricht (Hà Lan) và Lille (Pháp), thời gian di chuyển trung bình bằng, thậm chí ít hơn đến Charleroi so với Bruxelles<sup>1</sup>.

Hành khách tương lai nếu không muốn di chuyển bằng ô tô để đến sân bay, có thể sử dụng dịch vụ xe bus Flibco. Hệ thống này phục vụ tại nhiều thành phố của Bỉ (Bruges, Gand, Bruxelles, Namur, Marche en Famenne, Bastogne, Arlon), phía Bắc nước Pháp (Lille, Maizières les Metz, Metz, Nancy và Thionville) và Luxembourg (TP. Luxembourg và sân bay).

Ngoài những dịch vụ liên quan đến di chuyển, Charleroi còn mong muốn tăng cường cung ứng khả năng kết nối của mình và trở thành một trung tâm đầu nối (Hub) thực sự liên kết với các thủ đô lớn của châu Âu và toàn thế giới hiện nay. Thành công của các sân bay vùng nằm trong các thủ đô châu Âu như Luân Đôn và Frankfurt là minh chứng rõ nét nhất. Sự cạnh tranh mạnh mẽ hơn này sẽ mang lại nhiều lựa chọn cho hành khách.

## Giai đoạn tới

Các chuyến bay sẽ bắt đầu vào tháng 3, với điểm đến đầu tiên là Hồng Kông. Những máy bay đầu tiên của hãng được giao vào giữa tháng 2, Air Belgium sẽ hoàn tất quy trình nhận Giấy chứng nhận kinh doanh vận chuyển hàng không vào các tuần sau đó.

Ngoài ra, các đợt tuyển dụng nhân sự sẽ tiếp tục để có thể bố trí các vị trí từ nay đến khi triển khai. Air Belgium còn tìm kiếm phi công, phi hành đoàn và nhiều vị trí chuyên sâu cho bộ phận mặt đất. Mọi cung ứng việc làm sẽ đăng tải tại trang: [www.airbelgium.com/careers](http://www.airbelgium.com/careers).

## Về Air Belgium

Air Belgium là hãng hàng không khai thác chặng bay đường dài thường xuyên, sẽ thực hiện chuyến bay trực tiếp giữa Bỉ và châu Á từ nửa đầu năm 2018. Air Belgium sẽ có nguồn vốn đăng ký ban đầu là 20 triệu Euros, do các cổ đông Bỉ và châu Âu nắm giữ phần lớn cổ phần, phần nhỏ do các cổ đông châu Á nắm giữ. Trụ sở chính của công ty tại Mont-Saint-Guibert, tỉnh Brabant-Wallon.

## Về Brussels South Charleroi Airport (CRL)

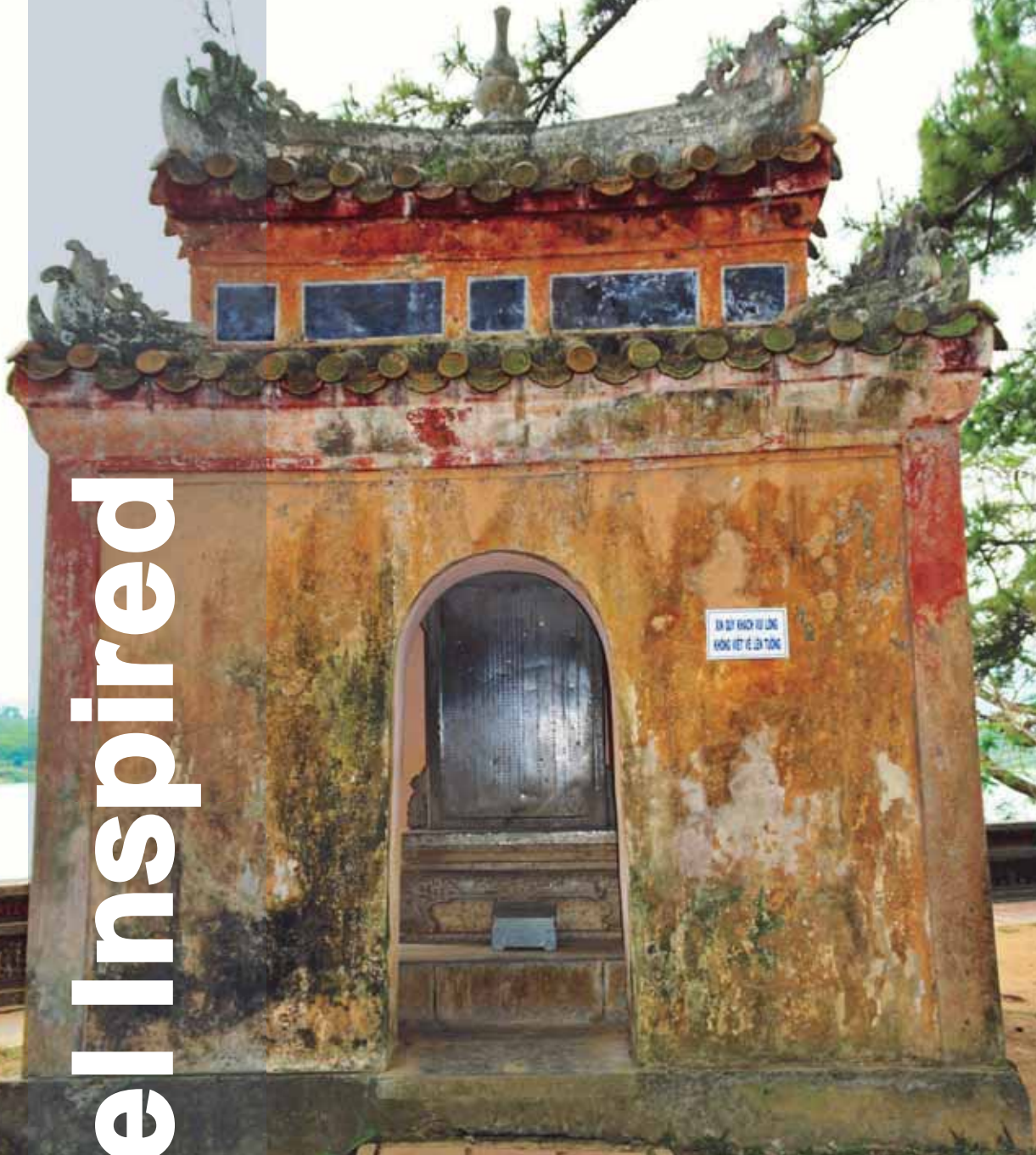
Brussels South Charleroi Airport, sân bay đúng giờ xếp thứ 3 trên thế giới trong hạng mục, là sân bay thứ 2 phục vụ Bruxelles. Mạnh về kinh nghiệm vận hành và trình độ trong lĩnh vực chuyên môn, năm 2016, BSCA đã giúp vận chuyển hơn 7 triệu hành khách tới hơn 150 điểm đến trên toàn châu Âu, Bắc Phi và Trung Đông. Brussels South Charleroi Airport có 6 công ty hàng không đối tác, như Ryanair, Wizz Air, Pegasus Airlines, TUI fly, Air Corsica và Belavia.



**Laurent Piéart**

Tham tán Kinh tế và Thương mại  
Vùng Wallonie tại Việt Nam

Feel Inspired



ĐỀN QUANG THẠCH  
HỒNG KIỆT ĐỀN QUANG THẠCH